

TIẾNG CHUÔNG



Chủ-nhiệm: ĐINH VĂN-KHAI

Xuân 1959

Kỳ Mới

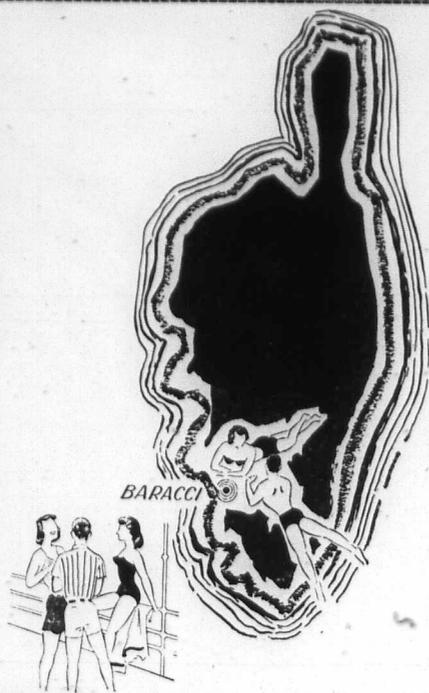


*Chân tình
Đinh Văn Khai*
Tiếng Chuông

Chí-M 2
423 HAI-BÀ-TRUNG
Saigon

THECHUONG
59

«TIẾNG CHUÔNG» XUÂN 1959... CÓ GAI AN...
LE-HUONG, in... TAI... CHUÔNG...



LA CROISIÈRE DU SOLEIL ET DE LA SANTÉ en Corse

❖
**CUỘC DU-NGOẠN TƯ'O'I SÁNG
VÀ LÀNH MẠNH trên đảo Corse**

★
HOTEL DE BARACCI
Station Idéale ★ Mer et Montagne

❖
Đại khách sạn BARACCI
Nơi nghỉ mát lý-tưởng ★ Gần Biển và Núi

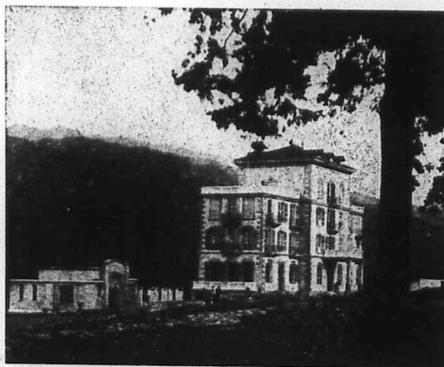
Thermes de BARACCI (Propriano-Corse) *Suối nước nóng BARACCI (Propriano-Đảo Corse)*

TRAITEMENT

- ◆ Goutte
- ◆ Rhumatisme
- ◆ Albuminurie
- ◆ Voies urinaires
- ◆ Voies respiratoires
- ◆ Plaies de toutes natures

EAU CHAUDE NATURELLE A 52°

- ◆ Radio-active
- ◆ Stomachique
- ◆ Diurétique
- ◆ Lithinée
- ◆ Sodique
- ◆ Iodé



DIÈU-TRI

- ◆ Bệnh cột khí (goutte)
- ◆ Phong-thấp
- ◆ Bệnh đái ra lòng trắng trứng (Albuminurie)
- ◆ Các đường tiêu-tiện (thận)
- ◆ Các đường hô-hấp (phổi)
- ◆ Tất cả các vết thương, lở loét, mụn, nhọt

NƯỚC NÓNG THIÊN-NHIÊN

TỚI 52 ĐỘ

- ◆ Có tánh chất phóng-xạ
- ◆ Bỏ dạ dày
- ◆ Thông tiêu-tiện
- ◆ Có chất lithin
- ◆ Có chất xê-tả
- ◆ Và chất iôđê (iodé)

LES SOURCES DE BARACCI sont connues depuis la plus haute antiquité. Au moment du captage des eaux, en 1881, on trouva dans une piscine des ex-voto, médailles de grand module, aux effigies de l'empereur romain Hadrien et de l'impératrice Extrucilla.

Những suối nước nóng tại BARACCI đã có tiếng từ đời thượng cổ. Năm 1881, khi thu nước, người ta đã tìm thấy trong một hồ bơi những đồ cúng bái, những mê-đay lớn với hình hoàng-đế La mã Hadrien và hoàng-hậu Extrucilla.

La température de l'eau est de 52° à la source, 47° dans les baignoires M. Gentil opérant à la source même en Août 1909, donne à l'eau de BARACCI la composition ci-après :

Nhiệt-độ nước tại suối tới 52 độ nhưng trong các phòng tắm còn có 47 độ. Ông Gentil, phân chất ngay tại nguồn trong tháng 8 năm 1909, cho biết thành phần nước suối BARACCI gồm những chất sau đây :

Monosulfure de sodium..	0 gr. 014	Silicate de Magnésie..	0 gr. 011
Hyposulfite de soude ..	0 gr. 003	Silicate en excès..	0 gr. 043
Chlorure de sodium..	0 gr. 701	Carbonate de lithins..	0 gr. 003
Sulfate de soude ..	0 gr. 081	Sulfure de fer.	0 gr. 002
Carbonate de chaux..	0 gr. 034	Glairine et matières organiques ..	0 gr. 011
Silicate de soude..	0 gr. 014		

GRAND HOTEL

Paul ORTOLI - Propriétaire
Téléphone N° 14 Propriano

Pour tous renseignements, s'adresser à :
M. Paul ORTOLI

LES TRANSITAIRES RÉUNIS
158, rue Tự-Do (ex-Catinat) - SAIGON

ĐẠI KHÁCH SẠN

Paul ORTOLI - Chủ-nhơn
Điện-thoại số 14 Propriano

Kính Chúc Một Năm Mới
VUI TƯỞI VÀ HẠNH PHÚC
BẠN GIÁM ĐỐC
VÀ BỘ BIÊN TẬP
Tiếng Chông

MỪNG XUÂN MỚI

CỦA ĐINH VĂN KHAI

Ai cũng bảo miền Nam chỉ có hai mùa mưa nắng, nhưng thế mà năm nào cũng vậy, hễ hoa mai tới kỳ phở sắc tỏa hương là người người lại nao nức chờ Xuân đón Tết. Cảnh vật như khoác một màu áo mới lung-linh, huyền-diệu. Một nguồn sống mới tự chỗ vô cùng rạo-rạt dâng lên.

Và đây, Xuân mới sắp tới bên thềm. Xuân tới để chứng tỏ nguồn hy-vọng vô biên vẫn chảy không ngừng, mặc dầu thời gian đã có đôi lần bị xem như ngừng đọng...

Năm ngoái, mừng Xuân mới, chúng ta — bất luận ở giới nào — cũng đã nói đến *HÒA-BÌNH* và *HY-VỌNG*. Năm nay Hòa-bình tuy bị sút mẻ ở vài nơi trên thế giới, nhưng Hòa-bình thực sự vẫn ngự trên đất nước Việt-Nam thân yêu, đó là một phước lớn cho khắp cả chúng ta. Chúng ta đã không hy-vọng hão huyền thì một lần nữa, không thể không nhắc lại nguyện vọng *HÒA-BÌNH* và *HY-VỌNG* ở ngày mai.

Nhưng, yêu chuộng Hòa-bình và mơ ước những mùa Xuân thanh bình vĩnh cửu không có nghĩa là ngồi yên trông đợi. Trái lại, chúng ta sẽ tăng gia cải tiến phương pháp làm việc và đồng thời cũng chính đốn những tư-tưởng sai lầm đã gây trở ngại ít nhiều cho việc trùng tu xứ sở, cải tiến dân sinh.

Làm được thế, ý-chí của chúng ta càng thêm vững mạnh. Chúng ta càng dễ tạo được đời sống phong-túc và đó sẽ là yếu tố quyết định Hòa-bình và giữ mãi cho chúng ta những mùa Xuân thanh bình mai hậu.

Trước ánh sáng hiên hòa của mùa Xuân mới, cung đàn thiêng liêng của Trời Đất đã trỗi lên. Chúng ta hãy lắng nghe mà nung thêm lòng tin tưởng.



CUNG CHÚC
Tân Xuân



REINA

NƯỚC HOA HẢO-HẠNG



*Bảo đảm
tốt nhất*

SẢN-XUẤT & TỔNG PHÁT-HÀNH
KHIÊM-TÍN-HÃNG

606-GIO-PHAN-THANH-GIẢN-SAIGON

ĐIỆN-THOẠI : 21.830

Cung chúc tân xuân

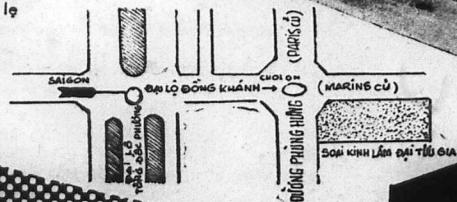
Soi Kinh Lâm

ĐẠI TỬU GIA

496 ĐAI LỘ ĐÔNG KHÁNH CHOLON
ĐIỀN THOẠI TỰ ĐỘNG SỐ 37665



- Chuyên môn nấu cỗ Quảng-Đông trên 50 năm danh tiếng.
- Nhận lãnh tổ chức các tiệc tại tư-gia hoặc tại tu-gia.
- Có sẵn những phòng ăn trang hoàng rực rỡ, rộng rãi, mát mẻ và sạch sẽ để tiếp quý khách.
- Chiều dài viên vui vẻ, lễ phép và nhậm lệ (nổi tiếng Việt-Nam).
- Cơm nưa, ngon như, danh tiếng lâu đời.



chủ trương của chính phủ Việt Nam Cộng-Hòa nổi bật trong năm 1958

HỮU SẢN HÓA DÂN VÔ SẢN

NĂM KINH-TẾ THỜI BÌNH

Năm 1958, một năm mà Việt-Nam Cộng-Hòa bắt đầu chuyển mình vào nền kinh-tế thời bình kế tiếp năm 1957 là năm ổn định sau chiến-tranh, nhiều đại công-tác đã được thực-hiện nhằm nâng tch-lợi lâu dài về phương diện dân sinh.

Trong một hoàn cảnh vô cùng khó khăn, trước những ám mưu phá hoại của đối phương, giữa những thủ-đoan kinh-tế hoặc đến nỗi chỉ lấy lòng tham làm động-lực chủ yếu, hoặc do sự bạo tàn vô độ tự do là phương pháp hiệu nghiệm cần thiết, công cuộc phục-khinh-tế, cải tiến xã-hội đã đòi hỏi ở chính quyền và nhân dân rất nhiều nghị lực, rất nhiều hy-sinh có giá trị như tinh thần. Do đó đã có ít nhiều hạn chế không tránh được về chính-trị và kinh-tế, nhưng trình-độ hiệu quả là dân chúng không còn ấu trĩ nên ai nấy đều sẵn lòng chịu đựng. Ai nấy đều hiểu rằng: muốn cải lợi nếp sống cho phù hợp với hoàn cảnh đặc biệt của nước nhà và những phương tiện eo hẹp, không nên và cũng không thể đợi giai-đoạn để tìm những bước nhảy vọt quy mô về kinh-tế.

MỘT QUỐC SÁCH : CÔNG CUỘC ĐỊNH ĐIỀN
Nhờ kế hoạch của Chính-phủ đã có thể bắt tay vào việc xây dựng các cơ sở dân sinh, và công việc khó khăn này phần quan trọng đã hướng vào các phương pháp định điền, nhằm giải tỏa



Ông Bộ Trưởng Bộ Thông-Tin và Thanh-Niên TRẦN CHÁNH-THÀNH

«CHÍNH-sách của Chính-phủ, từ ngày thiết lập nền Cộng-Hòa vẫn lo qui hướng toàn lực nhân dân vào việc xây dựng một cơ cấu xã-hội và kỹ-thuật hữu hiệu để khai thác các nguồn lợi quốc-gia, nhằm mục đích phục-vụ quyền-lợi công cộng của tập thể nhưng giảm sự đòi hỏi hy-sinh cá-nhân đến mức tối thiểu. Theo đúng với tinh thần Hiến-Pháp, tích-cực tôn-trọng Nhân-vị, để cao tinh thần Công-thiện và chủ-trương Đẳng-tiêu xã-hội, Chính-phủ cố gắng đưa nước nhà sớm ra khỏi tình-trạng của một nước kém khai thác, vượt qua những khó khăn đặc biệt do vị-trí địa-lý chính-trị tạo nên...»

Trích một thông-diệp của Tổng-Thống Cộng-Hòa gửi Quốc-Hội V.N.

những miền quá đông dân cư, tạo lập những cơ sở di dân tại những miền thưa thớt. Công cuộc này là khởi điểm của chính sách phát triển điền hòa các miền và phân phối hợp lý ruộng đất, dân cư.

« Các địa điểm định điền là là phương lược hiệu nghiệm để tạo thêm công ăn việc làm cho dân chúng, vì ngoài mục đích trực tiếp hiện nay là định cư đồng-bào vô sản, các địa-điểm mới thiết lập còn là căn cứ thu hút những gia đình khác. »

Hiện xa hơn nữa, công cuộc định điền chính là một quốc-sách, vừa phục-hưng nền kinh-tế suy yếu, vừa mang lại đời sống no ấm cho đa số đồng-bào chuyển về nông nghiệp.

Cho nên, Tổng-Thống Cộng-Hòa đã từng tuyên bố :

— Chính-phủ chủ trương hữu sản hóa dân vô sản : kế hoạch cải cách điền địa, kế-hoạch định điền đem lại ruộng đất — từ sản cơ bản — cho mỗi người dân vô sản, trái với chủ trương Cộng-Sản là vô sản hóa nhân dân... »

NHỮNG KẾT QUẢ TẮT NHẪN

Theo những tài-liệu xác đáng thì trong buổi đầu, công cuộc định điền này còn mới mẻ đối với thế-hệ chúng ta, nên các bộ phận chuyên trách đã gặp phải lắm khó khăn trên đường thực hiện. Nhưng sau một năm cần cù làm việc, cơ quan chỉ đạo công cuộc định điền đã thấu hoạch được một số kết quả quan-trọng :

Về phương diện kinh-tế.— Trong số trên 50 địa điểm định điền đã được thiết lập, địa điểm nhỏ nhất cũng tới 100 ha (như Dakmol, Pleik-bangam) ; địa điểm trung bình rộng 500 ha (như Phước



NGÔ TÔNG THỐNG



Phó Tổng-Thống NGUYỄN-NGỌC-THO

Long, Eatul) và địa điểm lớn nhất rộng tới 4 000 ha (như Cát Sạn II, Bàu Sen). Tất cả có lối gần 50.000 ha, trước kia chỉ là rừng rậm, đồng hoang, nay đã thành những địa điểm nông nghiệp, định cư được gần 100.000 đồng-bào di dân và đồng-bào vô sản ở địa-phương.

Việc di chuyển những đồng-bào nghèo không đất đai canh tác đến các địa-điểm định điền đã có hạt điều lợi rõ rệt. Một mặt đưa đồng-bào nghèo ra khỏi tình trạng quần bách, một mặt giúp cho số đồng-bào di lại có thêm một số ruộng đất canh tác, giảm bớt nạn nhân mãn, sự thiếu đất đai sinh sống.

Việc canh tác còn đem lại những kết quả cụ thể, vừa có lợi cho đồng-bào có công, vừa có lợi cho việc bồi đắp tài nguyên trong nước. Đó là những số lúa, số trái cây, cây kỹ nghệ và rau bắp, hoa màu mà đồng-bào di trồng trọt được. Các hoa lợi ấy càng ngày càng gia tăng, góp phần không nhỏ vào sự phong thịnh của nền kinh-tế trong xứ.

Do sự trừ khử của các địa điểm định điền, những hệ thống xe đồ chuyên chở phẩm vật, hàng hóa đã được thành lập. Sự hoạt động của hệ thống vận tải này đã làm thay đổi bộ mặt ứ ế, heo hắt của nhiều thị trấn, và làm cho nền thương mại trên các trục giao thông, xuyên qua các tỉnh, quận, càng ngày càng khởi sắc.

Về phương diện chính-trị.— Công cuộc định điền, mà mục đích tối hậu là hữu sản hóa đồng-bào vô sản, đã thấu hát kết quả tất nhiên về phương diện chính-trị. Công cuộc này đã làm nổi bật khía cạnh vô nhân đạo, thất nhân tâm của chủ trương vô sản hóa nhân dân mà nhà cầm quyền Cộng-Sản ở miền Bắc đã cưỡng bách dân chúng nhào theo.

Việt Cộng thấy rõ như vậy nên đã ra sức chống báng, thực

gây bán xe, và xuyên tạc ầm ĩ. Nhưng thủ đoạn ấy đã lỗi thời. Vì đã đến lúc dân đen lành ngo, nhận xét mọi sự tiến thoái căn cứ vào thực tế và những sự thực hiện có thật, chứ không căn cứ vào lý thuyết và giáo điều suông.

NHÂN ĐỊNH VỀ KẾ-HOẠCH ĐỊNH ĐIỀN

Chính sách định điền là một trong những chính sách đứng đầu của miền Nam nên để nhớ mặt người khai sanh kế-hoạch, đồng-bào các vùng định điền đã đề nghị lấy ngày 3-1 làm ngày định điền toàn quốc. Ngày này là ngày sinh nhật của Tổng-Thống Cộng-Hòa.

Vì thế Việt-Cộng một mặt hẳn trốn giặc tuyên truyền xuyên tạc, cố tình làm cho đồng-bào hiểu sai phương lược định điền, và ít quan tâm đến sự tiến triển của công cuộc khẩn hoang di dân vĩ-lại.

Nhưng vì sao Việt-Cộng kinh sự thường xuyên ? Vì một lẽ giản-dị : định điền là kế-hoạch trường cửu sát với tình trạng nông nghiệp của nước ta, một nước kém khai thác nên một nghề nàm. Kế hoạch để thực hiện nếu những đồng-bào di điền đầu lấy lòng kiên nhẫn làm yếu tố chính.

Thực hiện được thì ruộng đồng phong phú, đất đai màu mỡ, kinh-tế phát triển. Chẳng đó nạn thiếu công ăn việc làm tự nó sẽ mất dần dần, thì ai đâu còn dại gì mà đi theo con đường « vô sản » chẳng có ngày mai.



Ông Bộ Trưởng Bộ Nội-Vụ LÂM-İE-TRINH

Thứ tự	TỰA BÀI	TÁC GIẢ	Số trang	BÀI 2 TRONG TẬP NÀY	Thứ tự	TỰA BÀI	TÁC GIẢ	Số trang
1	Mùa Xuân mới	của Đình-văn-Khai	3	BÀI 2 TRONG TẬP NÀY	17	Phong-Lan	Hiếu-Đệ	22
2	Hữu sản hóa dân vô sản	— Tiếng Chuông	5		18	Á-tình và khoa-học	Trần-th.-Phượng	23
3	Có gì lạ trong năm 1958 ?	— Trường-Sơa	7		19	Vườn lòng nở đóa hoa xuân	Có Kiều-Nga	24
4	Mạn ảnh 57-58	— Nguyệt-Hà	8		20	Mùa xuân Diêm đô	Thanh-Xuân	25
5	Dự tính ăn Tết	— Mộng-Hàng	10		21	Gửi người chi mền	Mai-Hương	26
6	Văn-sốt « Ca Mên »	— Đoàn-Hùng	11		22	Những bước chân đi	Sang-Châu	26
7	Chỉ cần một thú ở lộn	— Thế-Trung	12		23	Hạt gạo thơm nghĩa tiến T.Q.	Trúc-Liên	27
8	Saigon Xuân 59	— Khích da xưa	13		24	Tên ca vô nghệ kịch	Liên-Giang	27
9	Trường-Nghị Tô-Tân...	— Mai-Anh	14		25	Những cánh mai vàng	Vân-Nhân	28
10	Đền-bà cai trị	— Lê-Phan	15		26	Vườn xuân Hoa bướm...	Lâm-vị-Thủy	29
11	Mùa xuân Hoa Bướm	— Dương-vy-Long	16		27	Đĩa mứt gừng	Chi-Lang	30
12	Tết nguyên đán	— Thanh-Thanh	17		28	Bí quyết thành công...	Thanh-Ngọc	31
13	Cuộc họp nghệ sĩ ở Đà Nẵng	— Lăng-nam-Từ	18		29	Làng Vạn-đạp V.N.	Sang-Châu	32
14	Giấc mộng Đà xưa	— Tô-yên-Châu	19		30	Lễ hội	Trúc-Liên	33
15	Mỹ ở lộn ở đây	— Lê-Hương	20		31	Chuyến xưa gì đẹp	Miêu-Nhật	34
16	Con heo Tr. ở-Bát-Giát	— Ng.-tử-Quang	21					

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Tàu-vị-iệu

PHỤNG - HOÀNG



- Là món ăn quý nhưt trong gia-đình.
- Mùi vị thơm ngon, CHAY MẶN đều dùng được.
- Nấp chai mới mẽ, tiện dùng và hợp vệ-sinh.
- Gồm đủ 3 đặc-điểm:

**NGON
BỔ
RẺ**

Tổng phát hành: **THƯỢNG-HẢI CÔNG-TY**
(Hãng chế-tạo Tàu-vị-iệu PHỤNG-HOÀNG)
Số 15 bis, Bến Hàm-Tử — CHOLON
— KHÁP NƠI ĐỀU CÓ BÁN —

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Xuân về đặc biệt giảm học - phí 50%
và tặng các bạn các tác phẩm của ĐỒ-VĂN

Muốn học giỏi, kết quả bảo-đảm và rực rỡ nên kiếm cho kỳ được bạn ĐỒ-VĂN! Tác giả 19 quyển sách giáo-khoa

ANH-NGŨ ĐÀM-THOẠI

do ĐỒ-VĂN chuyên luyện về các bài xã giao ích lợi trường đời. Dịch về thực tế và văn chương; giảng về văn-phạm rất rõ ràng và áp dụng ngay những bài làm, sửa chữa rất kỹ-lưỡng. Thêm vào những bài học giảng rõ ràng về lối phát âm quốc-tế (Phonétique Internationale) chỉ một nhựt trong một tháng các bạn đọc đúng giọng như Anh Mỹ. Học-phí 200\$ — bớt 50% còn 100\$.

LUYỆN-THI LOWER CERTIFICATE

do ĐỒ-VĂN theo đúng chương-trình CAMBRIDGE ở Luân-Đôn gửi qua. Bớt 50% còn 100\$.

6è BLEUE (Bài 1) 5è BLEUE (Bài 1)

do ĐỒ-VĂN Học-phí 6è 75\$ — 5è 100\$.

COURS PRATIQUE D'ÉLOQUENCE

(Lớp PHÁP-VĂN THỰC HÀNH HÙNG BIỆN)

do ĐỒ-VĂN tác-giả quyền: TÀI NÓI TIẾNG PHÁP và 3 quyển Hùng Biện khác được hoan nghênh nhiệt liệt, giúp các bạn nói tiếng Pháp mạnh dạn lưu loát và viết tiếng Pháp để đăng tời chầy trong thời gian ngắn. Học-phí: 200\$ bớt 50% còn 100\$.

Một lớp: LUYỆN THI CHO ĐỆ TỬ PHÁP và ANH-VĂN

do ĐỒ-VĂN 160\$ — Bớt 50% còn 80\$.

BÁNH TOÀN MÁY MỚI TINH HẢO!

Đủ kiểu Việt Anh Pháp do nữ hiệu trưởng TRẦN-HẨM-NGA có bằng cấp cao đẳng về đánh máy ở PARIS tận tâm chỉ dẫn! Học viên được đem theo máy mới tới phòng Thương Mại để thi. Bớt 30% còn 70\$. — Các lớp trên; các bạn chăm chỉ học giỏi được "giới thiệu" chỗ làm lương cao.

MẪU GIÁO VIỆT ANH PHÁP cho tới 9è

do một ban nữ giáo sư chọn lọc dạy theo một phương pháp mới mẽ và khoa học! Bớt 30% còn 140\$. — Có đủ các lớp: Sáng, chiều, tối.

MỘT LỚP RIÊNG BIỆT HỌC TỪNG NGƯỜI CHO QUÝ BA, QUÝ CÔ hoặc 5 người một lớp để học NÓI TIẾNG PHÁP hoặc học ANH-VĂN đủ trình độ.

Trường học rất yên tĩnh mát mẽ ở KHAI GIẢNG: 16 FÉVRIER 1959 (Mùng 6 tháng Giêng năm Kỷ Hợi) Trường TRẦN-HẨM-NGA 98170 Phạm-ngũ-Lão (ngang chợ Thái-Binh) SAIGON.

56 BÀI DỊCH VIỆT ANH của ĐỒ-VĂN I in giấy Mỹ giá bán có 34\$. — Có các lớp dạy bằng thư kết quả như học tại chỗ. — 10) LỚP BÁNH MÁY — NÓI TIẾNG TIẾNG PHÁP — ANH-VĂN (thực hành và văn-chương) do ĐỒ-VĂN và hiệu trưởng

Nhà thuốc

LA-THANH

195-201, Đường Tự-Do — SAIGON

Điện-Thoại: 20.577 — Điện-Tín: LA-THANH — SAIGON

TỔNG PHÁT-HÀNH ĐẶC CHẾ
Các Viện Dược-Phẩm danh tiếng:

- LEDERLE (Huê-Kỳ)
- GLAXO (Anh Quốc)
- SQUIBB (Huê-Kỳ)
- LILLY (Huê-Kỳ)
- PHILIPP ROXANE (Hòa-Lan)
- SCHERING (Huê-kỳ)
- AMBRINE (Pháp Quốc)
- DE ANGELI (Y-đại-lợi)
- DON BAXTER (Huê-Kỳ)
- ỚNG CHÍCH (IDEAL)
- va
- KIM CHÍCH (HUÊ-KỲ)

Tiếp đãi ân cần

ĐẶC CHẾ NỘI HÓA:

- IODOPHEDRINE • MUS • (thuốc suyền)
- BANCAMYD (trị ban cầm trẻ em)
- ELIXIR ARTICHERIQUE et ANTIDIARRHEIQUE • MUS • (trị tiêu chảy, thiên thời, đau bụng, ói mửa, kiết lỵ, kiết đàm, kiết máu).
- SIROP PECTORAL • MUS • (thuốc ho)
- MUSTONIC (thuốc bà)
- SIROP BEBEMUS (an thần trẻ em)
- ANTIMYCOSE • MUS • (trị lổug ben)
- VERMI • MUS • (trị sán lòi)
- HEPATOMUS (trị bệnh gan)
- LINIMUS (đau thoa bóp)
- CORRICIDE • MUS • (trị mủc cá)

Bảo chế kỹ lưỡng

TRÁI với « dự đoán » của vài bà nhà « tiên tri » từ trên mây rớt xuống, năm 1958 vẫn chưa phải là năm nhân loại phải làm vật hy-sinh cho các loại vũ khí « phong thần ». Ai cũng mừng mà chúc cho đời cảnh xinh đẹp của con chim hòa bình sẽ còn đủ sức màu nhiệm quạt tắt ngọn lửa chiến tranh trong năm mới này và các năm sau nữa.

Tuy nhiên, năm 1958 vẫn là năm tương đối có quá nhiều chuyện bất ngờ, lăm lăm và đáng sợ. Những chuyện xảy lại có đủ tính chất bí hiểm, nhưng là những tài kịch « lịch sử » của thời đại.

MỘT MÀN MONG ĐỢI TRÊN SÂN KHẤU CHÁNH-TRỊ CHỈ ĐIỂN ĐƯỢC LỚP ĐẦU

Vừa bóc xong tờ lịch đầu năm 1958, Boulganine đã gọi thông điệp cho Eisenhower để nghị mở cuộc hội nghị trên cấp bậc quốc-trưởng để giải quyết các vấn đề « có hại cho nền hòa-bình thế-giới ». Đề nghị này sự thật không phải là mới mẻ vì tháng chạp năm 1957, Hội-dồng minh ước Bắc Đại Tây Dương đã đề-nghị tiến tới hội-nghị tương tự, nhưng tên cấp bậc ngoại-trưởng.

Trước hơn ai hết, Tổng Thống Mỹ biết ngay đó là chủ đề của tấn công hòa bình. Nhưng ông vẫn ăn cần tiếp nhận với điều kiện là cần có trước một cuộc từ bị hội nghị ở cấp bậc dưới.

Thấy Mỹ nhận lời, cả thế giới vui mừng, nhưng Nga lại không sốt sắng. Mãi đến tháng hai, Boulganine mới tái bút, yêu cầu giao cuộc sửa soạn hội nghị cho các ngoại-trưởng từ trước.

Thế giới lại một phen nữa chờ đợi. Nhưng...mãi đến nay, các ông cấp dưới ấy đã sửa soạn được những gì, mắt phàm chưa thấy rõ. Người ta chỉ biết từ trước đã chào nhau ra về sau cuộc hội đàm sơ bộ «chẳng non non gì» ở Mạc-tu-Khoa.



BULGANINE XUỐNG — KROUTCHEV LÊN

Tháng ba, giữa lúc Tây phương đang chờ xem những « vũ điệu » mới thì đúng một cái có tin hội đồng Sơ-viết tối cao ở Nga « mời » Boulganine xuống để rước Kroutchev lên. Kroutchev được đưa lên với đầy đủ đặc quyền như Staline : vừa trực tiếp lãnh đạo chính quyền, vừa chỉ đạo đảng Cộng-sản Liên-sô.



EISENHOWER
Lãnh tụ thế-giới Tự-do

Một vài quan sát viên có óc trào lộng bảo rằng có lẽ vì Boulganine đã... đắm vào gió khi tấn công hòa bình. Và có lẽ tại Mỹ đã hai lần liên tiếp thành công trong việc phóng vệ-tinh vào quỹ đạo : lần đầu vào ngày 1-2-58 và lần thứ hai vào ngày 17-3-58.

LOAN XÀ NGÀU TRONG CHÁNH - GIỚI PHÁP

Tháng năm là tháng đặc biệt loạn xạ ngẫu trong chánh-ủnh Pháp. Nguyên do chỉ vì kháng chiến Algérie ngày càng lớn mạnh, và phong trào chống thực dân Pháp được kháng chiến quân thúc đẩy đến cao độ, lan rộng đến cả lãnh thổ Pháp.

Đề cử vấn đề thế, Chánh phủ Pháp phải thay đổi tướng tá ở Algérie, y hệt những cuộc « chuyển chuyên » to tát ở Đông-Dương hồi 6, 7 năm về trước. Sau cùng, Tổng Thống Pháp phải tái thiết kêu gọi đến tướng De Gaulle.

Từ địa-vị Thủ-tướng, De Gaulle đã nhẩy lên địa vị Tổng Thống, nắm chắt vận mạng của nền đệ ngũ Cộng-Hoa. Hiện ông đang ở trong giai đoạn tiến tới những nước cờ mà ông cho

là « đặc đảo » - Tuy nhiên, vấn đề Algérie vẫn còn nguyên. Và kháng chiến Algérie vẫn tỏ ra nguy hiểm như thường dưới quyền lãnh đạo của chánh phủ lâm thời Fehrat Abbas.

TRẦM TRỌNG Ở TRUNG-ĐÔNG

Cũng trong tháng 5 và kéo dài đến tháng 8, tình hình Trung Đông đột nhiên trở nên nghiêm trọng do cuộc cách mạng đẫm máu ở Irak và sự nổi dậy của phe đối lập với Tổng-Thống Liban Chamoun. Phe đối lập được sự ủng hộ của Cộng-hoa Ả-rập do Nasser điều khiển. Phe này đòi Tổng Thống Liban phải từ bỏ chánh quyền trước ngày mãn kỳ hạn. (Ghi riêng : khối Cộng-hoa Ả-rập thống nhất chính thức thành lập từ tháng hai với sự sáp nhập hai nước Ai-cập và Syrie).

Thêm có bàn tay Nga ở ngoài vừa « cho nước », vừa « hờm sắn », tình hình Trung Đông càng ngày càng trở nên căng thẳng. Kế đó, do lời yêu cầu của các lãnh tụ Jordanie và Liban, Anh-Mỹ đã điều động binh lực hùng hậu trang bị khí-giới nguyên-tử đến bảo vệ Trung Đông. Tình hình càng ngày càng đen tối thêm, và giữa lúc thế giới tưởng chừng sắp có đề vu nguy kịch đến nơi thì đại hội đồng Liên hiệp Quốc can thiệp hữu hiệu bằng một giải pháp ôn hòa, dựa vào các đề nghị của khối Cộng-hoa Ả-rập.

Quân đội Anh-Mỹ lần lượt rút lui khi cuộc khủng hoảng Trung Đông tạm dứt. Và cuối tháng 7, tướng Chehab đắc cử Tổng Thống Liban.

MỘT CUỘC HÀNH QUYẾT LỊCH SỬ

Tháng sáu, giữa lúc Trung Đông đang nằm trên chảo dầu sôi thì, một lần nữa, thế giới đã toát mồ hôi khi nghe đại-bá-âm Mạc-tu-khoa công bố tin tức về vụ xử tử ông Imre Nagy, Thủ-tướng Hung-Gia-Lợi và Đại-tướng P. Malter. Đây là hai nhà ái quốc Hung đã kiên quyết lãnh đạo dân-tộc Hung ra khỏi ảnh hưởng nặng nề của Cộng-sản Nga...

NHUNG VẤN NÔI CHUYỀN HÒA BÌNH

Sau các vụ trên, hai phe Cộng-sản và Tây phương càng nhìn nhau bằng cặp mắt nghi ngờ. Hệ-thống phòng vệ chung của cả hai phe cũng được giăng mắc và củng cố khắp nơi, chẳng bên nào chịu lui bèn nào nữa trước.

Nhưng thế mà suốt từ tháng bảy, cho đến tháng mười, không tháng nào là không có những cuộc hội nghị của các chuyên viên nguyên tử Đông-Tây, trong đó dĩ nhiên có đầy mặt đại-biểu Cộng-sản và Tây phương. Các

ông vẫn háng say thảo luận về đề tài kiểm soát vũ khí nguyên tử, áp dụng nguyên tử lực vào việc phụng sự hòa bình. Và ông nào cũng « thiết tha » kêu gọi xin đừng đem các bứu bối « đảo hải di sơn » và việc thủ tiêu nhân loại...

NHUNG VẤN ÁC MỘNG TRIỀN MIỀN...

Đông Tây đang tán chuyện hòa bình và thế giới đang...lạc quan đôi chút thì đúng vào ngày 23-8-58, bắt thình lình Trung Cộng tặng cho Kim Môn một trận bão đại bác, tiêu diệt 200 mạng nội một ngày, gây nên tình trạng kinh khủng cho dân đảo Kim Môn. Cuộc oanh tạc tiếp diễn dữ dội trong các ngày sau, lan sang đảo Mã-Tổ, khiến con dân của Trưởng Tổng Tài triển miên sống trong ác mộng.

Trung Hoa Quốc gia chống trả mãnh liệt và càng mãnh liệt hơn sau khi ngoại-tướng F.



KROUTCHEV
Lãnh tụ thế-giới Cộng-sản

Dulles, nhân danh Tổng Thống Huê-kỳ, tuyên bố Mỹ bênh vực Trung-hoa Quốc-gia đến kỳ cùng, quyết không để Mao nuốt Tướng.

Đề trả lời, Bắc kinh phóng mạnh trận giặc tuyên truyền với

cờ thanh thiên bạch nhật với sự ủng hộ của quân đội Hoa-kỳ, mặc dầu sự hăm dọa của Bắc-kinh đã thành thường trực...

ĐẾN MỘT ĐẠI BIẾN CỎ : VỤ BÁ-LINH

Lo biến Đài-Loan đang nổi sóng thì vụ Bá-Linh nổ bùng. Vụ này được khởi đầu bằng một thông điệp của ba cường quốc Tây phương để nghị với Nga một giải pháp ôn hòa về vấn đề Đức quốc. Nga nhận đề nghị, nhưng không trả lời. Rồi dùng một cái, Kroutchev đọc diễn văn ở Mạc-tu-khoa, hàm hồ bỏ « quy chế Bá-Linh » một cách gay gắt, (quy chế này chia Bá-Linh làm 4 khu cho 4 nước và 2 khu riêng biệt cho Nga và Tây Minh) kể đời Tây Minh phải rút ra khỏi Tây Bá-Linh để nơi này trở thành một « thành phố tự do ».

Thái độ của Kroutchev bị coi là một hành vi khiêu khích và hàm chứa nhiều thủ đoạn quỷ quyệt, do đó một cuộc « khủng hoảng » Bá-Linh đã nảy nở từ ngày 11 tháng 11 dương lịch. Cho mãi đến cuối tháng chạp, Tây Minh mới đồng tình bác bỏ đòi hỏi của Nga, nghĩa là tam cường không thể từ bỏ được trọng trách chiếm đóng Tây Bá-Linh. Tam cường cũng cho biết rằng bất cứ một giải pháp nào về Bá-Linh « cũng phải bao gồm trong phạm vi một cuộc dàn xếp rộng lớn của việc chuyển nhát nước Đức và liên quan tới cả vấn đề an ninh Âu-Châu cũng các biện pháp tài giám bình bị ».

Vụ Bá-Linh là một đại biến cố của năm 1958. Nó thể hiện rõ rệt thái độ cứng rắn của Tây Minh trước mọi cuộc thử thách của Nga-Sô. Nó sẽ để ra những hậu quả nào ? Điều này



CÙNG CHÚC TÂN XUÂN

Trường HÀM THỤ HẠNH - NGHĨA

42 Nguyễn-văn-Thành Gia-định

Đầy bằng gửi bài tân nhà. — Từ lớp ba đến đệ II học được. Các bạn hiền học hãy tranh nhau học tập để tiến đến 1 địa vị cao quý hơn.



khẩu hiệu « cương quyết giải phóng Đài-Loan ».

Nhưng cho đến nay, Đài-Loan và các đảo Mã-Tổ Kim Môn vẫn còn bình yên dưới lá

thị thuộc thái độ của đêpa Kremlin...

(Ghi xong ngày 31-12-58) theo tài liệu riêng

TRƯỜNG-SƠN

MAN ANH VIỆT-NAM NĂM 58 59

của NGUYỆT-HÀ

NHỮNG ĐÓA HOA THƠM TRONG VƯỜN ĐIỆN ẢNH

NẾU năm 58 điện ảnh thế giới gặp sự khủng hoảng bất nguồn từ sự sa sút của Hoa lệ ước thì màn ảnh Việt-Nam đã chịu ảnh hưởng ít nhiều, do đó chúng ta rất tiếc trọn năm qua không được thưởng thức những đóa hoa ngào ngạt hương thơm như « La Loi du Seigneur », « Guerre et Paix », « Graine de Violence », « La Strada », « La ballon rouge », « Ma vie commence en Malaisie », « Le Petit cirque » v. v...

Nhưng, với sự nỗ lực phục hồi ngôi bá chủ của điện ảnh Mỹ, sự cố gắng chinh phục cảm tình khán giả năm châu của điện ảnh Pháp, Ý, Nhật, Mễ-tây-cơ và Ấn-độ, công chúng Việt-Nam không đến nỗi thất vọng khi tưởng tìm những bông hoa tươi thắm của vườn Nghệ thuật Thứ bảy.

Mặc dầu đa số công chúng khao khát những cuốn phim rút dề tài trong đời sống hằng ngày hay thể hiện cái ước vọng chung của con người, song trước sự khủng hoảng của điện ảnh, công chúng tạm quay về tìm thích thú trong những thiên tình ca, những đoạn đả sử, những chuyện thần thoại

gợi ghém một phần triết lý, một phần tình thương, nhân loại, một phần tình thần quái khời. Màn ảnh Việt-Nam đã chìm đắm trong các sắc thái này.

Với chuyện thần thoại gợi ghém một phần triết lý, phim Ấn-độ được hoan nghênh nhiều nhất, công chúng đã khen những phim « Người mẹ mù » (Mohini), « Tình tiên duyên»

tục (Manalaney Mangayin Baggiam), đóa hoa trong rừng thắm (Uthama Puthiran), « Xe duyên chi thắm » (Maya Mohini) « Tô vương đến thác » (Devadas), « Vì ai nên tội? » (Bandi) và Thành Cát Tư Hãn (Changez Khan) v. v...

Phim Mỹ thì được tăng cường bằng hình thức rực rỡ nhất, phần nhiều là phim màu trên màn ảnh đại vĩ tuyến, tức là kỹ thuật được nâng lên mức tinh xảo nhất chưa có phim ảnh nào bằng, ấy vậy mà loại phim phiêu lưu, mạo hiểm, trinh thám, gián điệp chiếm một số lớn với đề tài quá cũ. Khán giả Việt-Nam chỉ thỏa mãn khi xem thiên tình ca « Sayonara » với bối cảnh thơ mộng của xứ

hoa anh đào, những phim dân cảnh qui mô làm sống lại từng đoạn đả sử או hùng hay bị dặt như: « Anastasia », « Les Frères Karamazov », « Le Roi et Moi », « Désirée », « L'arbre de Vie », cạnh đó là những phim tình lãng trong cảnh khói lửa hay mái giáo đường: « Les Ailes de l'Espérance », « Dieu seul le sait », « Elle et Lui », Riêng Walt Disney công hiến hai phim dài mà từ đời sống của các loài động vật trước thiên nhiên: « La Grande Prairie » và « Lions d'Afrique » cũng loại với « Désert Vivant ».

Điện ảnh Anh tung ra một phim vĩ đại từng được nhiều giải thưởng ở Âu-châu nhan đề « Le Pont de Rivière Kwai », cuốn phim làm xô xao dư luận báo chí Việt-Nam không ít. Được khen thì nhiều mà đã kích cũng lắm, đầu sao phim « Chiếc cầu trên sông Quê Hoa » vẫn có nhiều giá trị, vạch rõ bộ mặt tàn ác của chiến tranh xâm lược.

Điện ảnh Pháp — Ý đại-lợi đánh dấu sự cố gắng bằng những phim dân cảnh lớn lao, vĩ mô minh tinh ưu hạng, Gina Lollobrigida và Anthony Quinn trong phim « Notre Dame de Paris », Jean Marais và Cathia Caro trong « La Tour, Prends Garde », Myriam Bru và Franco Interlinghi trong « Les amours de Manon Lescaut ».

Lần lớn với loại thần đồng kiếm hiệp, Nhật-bổn đưa ra hai phim xuất sắc nhất từ hình thức đến nội dung: « Bảy người hiệp sĩ » (Seven Samurai) và « Cay đắng mùi đời » (Sansho Dayu) do Akira Kurosawa và Kenji Mizoguchi thực hiện. Cả hai phim đã chiếm nhiều giải thưởng ở các đại hội điện ảnh quốc tế, đề tài rút trong đời sống phong kiến, kêu gọi con người đoàn kết và biết thương yêu lấy nhau, nếu con người không có tình thương thì chỉ là con... vật!

Khác với những năm trước,

điện ảnh Mễ-tây-cơ làm khán giả rơi nước mắt với phim « Xóm cấm », « Cán bá Mễ-tây-cơ », « Con đường mai dầm », năm 58 điện ảnh Mễ công hiến cuốn phim có tính chất đạo giáo, nhắc lại gốc tích loài người « Adam et Eve », cuốn phim màu này có nhiều nét đẹp, nhiều khía cạnh sự vật đáng nhìn.

Phim Đức, Trung-hoa, Phi-lật-tân đã tỏ ra nghèo nàn về đề tài, mỗi xứ chỉ công hiến vài phim chỉ có giá trị về mặt tiêu khiển « Liane », « Máu nhuộm Hồng Hải Đường », « Có gái bay » toàn là phim nhái theo phim cũ đã bị thời gian đào thải.

PHIM VIỆT-NAM CỎ TẠO BƯỚC ĐI VỮNG VÀNG

Mặc dầu Việt-Nam đã xây dựng xong một « Trung tâm điện ảnh » và các hãng phim tư nhân nỗ lực hoàn thành nhiều phim trường mục đích khuếch trương công cuộc làm phim, sự thành công của phim Nhật, Ấn đã khuyến khích các nhà làm phim Việt-Nam cố gắng tạo nên bước đi vững

an ủi với những cuốn phim đem ra chiếu không quá non nớt như « Tình yêu Tô quốc » hay « Lục Vân Tiên », trái lại nó biểu hiện được sự cố gắng canh cải kỹ thuật, sửa đổi nội dung cho hợp với hướng đi của dân tộc.

Điều đáng kể Việt-Nam hân hạnh chiếm được vòng hoa danh dự ở đại hội điện ảnh Bắ-linh và Nam-vang với hai phim « Đất lành », « Xuân, em bé chân trâu ». Và trong lúc một số phim đã quay từ năm kia như « Hồi chuông Thiên mụ », « Em vẫn đợi anh trên đồi », « Giông tố » chưa ra mắt công chúng thì loại phim thần thoại Ấn-độ ùn ùn tràn sang thu hút khán giả khỏe mạnh, các nhà làm phim vội chạy theo loại thần thoại, Vì vậy chúng ta được thấy « Ông hoàng Ốc », « Lý Chân Tâm ảnh hưởng cõi cũ », « Duyên bích cầu » « Sự tích trâu cau » lần lượt chào đời.

Riêng phim « Vụ án tình » đã quay xong năm rồi lại quay lại với một số diễn viên khác nhưng đến cuối năm cũng vẫn chưa mang ra chiếu.

Phim Việt-Nam đã thừa thốt càng thừa thốt, đôi ba tháng mới có một phim xuất hiện, kiếm điểm thì ngoài những phim trên đây khán giả chỉ được xem vài phim khác: « Thiệu phụ Nam Xương », « Xuân, em bé chân trâu »,



Hai minh tinh điện ảnh xê Phô-Tang: YOSHIAKI HANAYAGI và KYOKA KAGARA thủ vai hai anh em

ZUSHIO và ANJU trong phim « CAY ĐẮNG MÙI ĐỜI »

Trường Trung-Học ANH-NGŨ Quốc-Tế KHAI MINH

72 Nguyễn-đình-Chiêu — 21-29 Trần-quang-Khất Đa-kho

Trên 60 lớp (mãi chiều tối)

Lớp thực hành cấp tốc và văn chương

Lớp 1 (6e) sẵn có	12 lớp
— 2 (5e) —	6 lớp
— 3 (4e) —	4 lớp
— 4 (3e) —	3 lớp
— 5 (2e) —	2 lớp
— 6 (1e) Lower	6 lớp
Vở lòng	5 lớp
Proficiency	2 lớp
	40 lớp

Lớp chuyên khoa phổ thông

Màu Giáo (mai chiếu)	8 lớp
Lớp 1 (11e) —	5 lớp
— 2 (10e) —	4 lớp
— 3 (9e) —	3 lớp
— 4 (8e) —	2 lớp
— 5 (7e) —	1 lớp
— 6 (6e) —	1 lớp
— 7 (5e) —	1 lớp
— 8 (4e) —	1 lớp
	26 lớp

Gần 50 giáo sư Mỹ Anh Việt và Ban Giám-đốc

- Mr. Hausraih (U.S.A.)
- Mrs. Ng-y-Kinh (Đồ-cầm-Như)
- Mr. Corrigan (England)
- Mr. Vũ-khắc-Thư
- Mr. Hausraih (U.S.A.)
- Mr. Nguyễn-vân-Sinh
- Mrs. Sina
- Mr. Bach Sơn
- Mr. Marchencr
- Mr. Binh
- Mr. Knight
- Mr. Trong Nguyễn
- Mrs. Bill
- Mr. Nguyễn-xuân-Dinh
- Mr. Striling
- Miss Carole
- Mrs. Phuong
- Miss Gracy
- Miss Chou
- Mrs. Elisabeth
- Mr. Carceuil
- Miss Van
- Mrs. De Angeli
- Miss Tuillerie

- Mr. Nguyễn-vân-Kính
- Mr. Don
- Mr. Hà-vân-Anh
- Mrs. Macdonald
- Mr. Nguyễn-vân-Giai
- Mr. Mullen
- Mr. Hoàng Thi Thơ
- Mr. Pennington
- Mrs. Maribanks
- Mrs. Ng-ngọc-Bầu
- Mr. Toews
- Mr. Bui-trung-Hep
- Miss Pink
- Mr. Trung-Lý
- Miss Keam
- Mr. Hong
- Mrs. Gardner
- Miss Si
- Mrs. Palmer
- Miss Than
- Miss Hieu
- Miss Zaspphine
- Mrs. Cabrera
- Miss Tiedt



Có đạo INGRID BERGMAN một minh-tinh trong nhiều phim tình-cảm sôi nổi có biệt tài diễn tả tình-cảm một cách siêu-liệt

vàng, nhưng trên thực tế, các tờ chức sản xuất phim vẫn chưa đầy được « chiếc xe điện ảnh » chạy mạnh. Trọn năm qua, các báo chuyên về kịch ảnh nhiều lần đề cập các nguyên nhân chính yếu làm cho điện ảnh chậm tiến.

Số phim được thực hiện đã ít hơn năm 57 không dưới 50%, dầu vậy cũng được một phần

Làm lại cuộc đời ». Tất cả ba phim này đều là phim ngắn, hai phim do người ngoại quốc quay, một phim thực loại thời sự làm sống lại cuộc đời cư vĩ đại nhất trên nước Việt-Nam.

Mãi đến cuối năm, phim « Áo hồng đầm máu » ra đời. Nếu dùng kế khác làm thì phim này tương đối khá.

(Xém tiếp trang 9)

NHỮNG QUÁI TƯỢNG NĂM 58



NGƯỜI VÀ NGỰA



AO ĐO AO MỘNG



QUY CHẾ CHIỀU ĐÀI VIỄN



NGƯỜI VÀ NGOM



VỤ DIỄN MATINEE



ĐÀU CỎ VÊ SÔ



BÁT BỒ



DỊCH RẬU



DỊCH HULA HUP

MÀN ẢNH V.N. 58-59

(Tiếp theo trang 8)

Tình ra, điện ảnh Việt-Nam đã đưa ra lối mới phim thuộc nhiều loại khác nhau, nếu nhận xét cho chín chắn thì điện ảnh của ta chỉ nhằm vào nhu cầu của khán giả mà chưa có hướng đi rõ rệt. Việc đó không có gì lạ vì điện ảnh Việt-Nam còn trong thời kỳ độ ấu.

TRIỂN VỌNG NĂM MỚI

Điềm qua số phim các nước đem trình bày trên màn ảnh Việt-Nam người xem đâu chưa

thỏa mãn hoàn toàn vẫn thấy hứng thú, đặt nhiều triển vọng vào sự tiến bộ của Nghệ thuật Thứ bảy như là nền điện ảnh An-Nhật đang hồi lớn mạnh.

Quay về ngành điện ảnh quốc gia, sự tử ngại lớn làm chậm bước tiến vẫn là vấn đề thiếu thị trường, kiểm duyệt, thuế má, yếu kém về kỹ thuật.

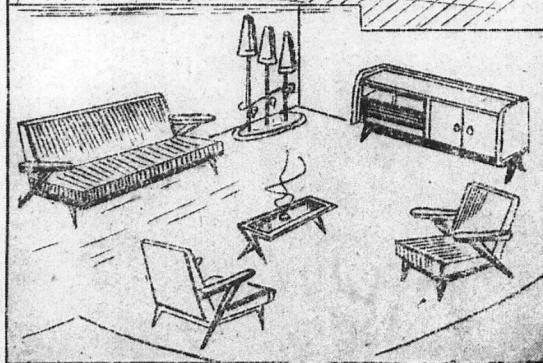
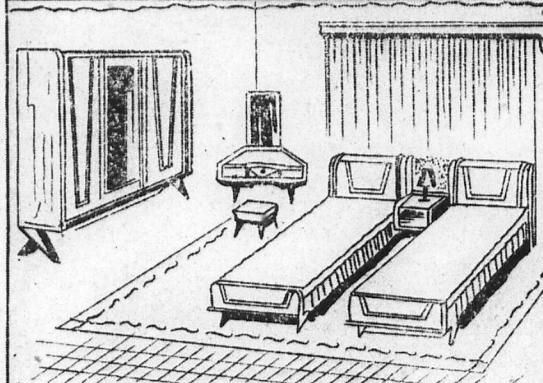
Vài hãng phim dự định hoàn thành 4, 5 phim nhưng cuối cùng chỉ làm được một, hai phim, có hãng ngưng tất cả hoạt động, luôn phần chuyên âm

phim ngoại quốc, hãng thì đã quay xong trọn cuốn phim mà chưa dám mang ra chiếu vì sợ 15. Những khó khăn này để rằng điện ảnh Việt-Nam mấy năm rồi, các nhà làm phim làm lần có gắng tìm lối thoát, rút cuộc lại rơi vào tình trạng cũ.

Xét về tình trạng sa sút của điện ảnh Việt-Nam chúng tôi thiết nghĩ nhà cầm quyền nên duyệt lại thuế 33%, nói rộng việc kiểm duyệt phim, nâng đỡ bằng cách viện trợ kỹ thuật mở rộng thị trường. Giải quyết xong những vấn đề căn bản này, điện ảnh quốc gia sẽ có cơ hội tiến triển mạnh.

PHAN VĂN NHỊ

Lãnh làm và bán đủ thứ bàn ghế, tủ giường nhiều kiểu mới. 71-c-73 đường Hồng-thập-Tỷ Saigon. 105-107 đường Minh-Mạng Cholon.



TRƯỜNG ANH-NGŨ TRẦN-GIA-ĐỘ
 83-85-87 Phạm - đặng - Hưng (Đakao)
 Ban Giám-đốc và toàn thể Giáo-viên chúc quý Học-viên một năm mới đầy hạnh phúc và mạnh tiến trên đường văn-hóa.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
HẠNH PHÚC GIA-ĐÌNH
 Được out ô, chỉ nhờ uống thuốc bổ :
« KIẾN THÂN TỐ »
 CHUYÊN TRỊ : Thần kinh suy nhược, hồi hộp, hay quên, tim đập mạnh khó ngủ... Bại thận, đau lưng, mộng mỵ đi tinh, huyết tinh... Uống một vài cây công hiệu ngay.
Tổng Đại-lý : NHÀ THUỐC RỒNG BAY
 53 646, Phan-thành-Gián, Saigon (khu vực trạm thuốc bắc cơ bản)

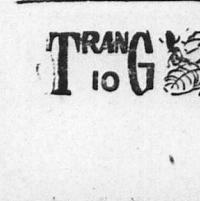


DI TỊCH
AN TẾT

KỊCH VUI
CỦA MỘNG HƯNG

NHÂN VẬT
LỘC : thanh-niên bình trãi.
HỒNG : trẻ đẹp anh-nhàn.
TU : dựa giúp việc nhà Lộc, anh lợi.
ÔNG CHỦ : người phi-nôn, buôn-bán đồ nư-tương kim-cương.
Khánh-tân : ở thôn S.C.
Thơ-tên : ngày 25 Tết

HỒI NHẬT
Cảnh phòng khách nhà Lộc, bày trí gọn ghẽ. Ở giữa để một bộ sofa-lông, trên bàn có bình hoa tươi; bên góc phải có một chiếc tủ kính nhỏ để trên, trên để vài radin nhỏ bên trái một tủ sách để một ít sách; trên tường treo một vài bức tranh và hai chiếc ảnh bán thân lưng không kính của vợ chồng Lộc...
LỚP I - HỒNG - LỘC
(Hồng ngồi xem báo xung trên ghế. Tu trong Lộc huýt sáo miệng bước ra. Hồng bả báo xuống, ngược nhìn chồng...)
HỒNG - Minh định đi đâu đó?... Lại đi chơi nữa sao? Tết nhất tới nơi rồi, không lo gì hết!... Hôm nay là làm làm rồi mà chưa mua sắm vật gì... Năm nay rồi lại...
LỘC - Rồi lại... về ăn Tết với bà mẹ?
(Hồng liếc nhìn chỗ khác, có vẻ giận dỗi. Lộc ngồi xuống cạnh nàng, lấy thuốc hút.)



LỘC - Em sống tình quá! Cho chí đi làm gần làm hơn 1... Ở Tết thì Tết chứ 1 có cái quái gì phải lo? Em không thấy một năm nay anh & không đi chơi mà em vẫn được sung sướng, vui sống như... há hằng đó sao? Em phải biết một khi anh chây được một & áp phơ... thì... A... (ngay ngừng dòng lại, cúi làm cho Hồng chú ý)... Em cho anh biết xem bây giờ mình còn nợ những ai?
HỒNG - (ngâm nghĩ một lúc): Nợ thì nhiều, nhưng toàn nợ, không đáng kể. Chỉ có mấy chỗ này là phải lo... Thứ nhất, nợ Mỹ Bấy 18.000 đồng phải trả ngay mai, theo giấy tờ...
LỘC - O hay! Lãi gì thiếu mấy nhiều thế?
HỒNG - Bộ anh quên đó là tiền em thua mấy lần... từ sắc sao?
LỘC - (lắc đầu): Thế thì chết anh! Nhưng thôi được... còn nợ ai nữa?
HỒNG - Ngoài số nợ đó em còn thiếu con Lê Thanh 6.500 tiền mượn xài vật và 4.000 tiền son phấn và nước hoa của con Phước Hải ở đường Hai Bà Trưng...
LỘC - Trôi rồi! Em xài chẳng khác nào một bà hoàng?... (dùng tay đi lại lại) Được rồi! Nhưng còn nợ gì nữa không?
HỒNG - (lắc đầu): Không! Nhưng chỗ nợ kia chỉ một vài trăm thôi, không ăn thua gì!
LỘC - Thế bây giờ em tính sao?
HỒNG - (dựa tay ngất một cánh huệ trong lọ hoa, lơ đãng): Còn tình gì nữa? Nếu không có tiền trả cho họ ngay mai, thì em sẽ sách va li về dưới bà mẹ, ăn Tết là xong!...
LỘC - Em định bỏ anh sao?
HỒNG - Anh muốn thì cứ theo về dưới, chứ không thì họ lại chửi bới chửi sao nữa?
LỘC - Ai bêu em xài lớn?
HỒNG - (có vẻ giận, cười gằn): Anh nói em xài lớn còn anh thì sao? Anh chưa phá sản của bà mẹ em nên chưa gọi là xài lớn, phải không? Bao nhiêu tiền bà mẹ bán lúa gọi lên cho anh cũng lấy đi này, đi hội-họp bạn bè chửi xược hết, báo là để làm sếp-phê, để lo thương-mại...
LỘC - Thôi! Em chớ có nói xấu cho anh. Anh nói thế cho vui chứ ai lại để cho con gái của một điền chủ phải... trốn nợ hay sao? Này nhé, như thế nghĩa là ta thiếu nợ chi có... (lâm-nhãm tình)... bà bốn chục ngàn phần anh... O! Số nợ như thế có ăn thua gì? Ngày mai ta sẽ có tiền trả hết cả...
HỒNG - Anh thiếu nợ năm chục ngàn?
LỘC - (cười, nheo nheo mắt): O! Em lì đàn bà mà còn... như thế, huống chi là anh! Nhưng... này, anh hỏi, em có biết... đóng kịch không?
HỒNG - (ngạc nhiên): Đóng kịch gì?
LỘC - O!... Nhưng đóng kịch gì và để làm gì chứ?
LỘC - Em nhớ quá! Đóng kịch để làm... tiền chứ làm gì nữa!... Này, em xem đây... (móc trong túi ra một cái kẹp nhỏ, giơ lên cho Hồng xem. Nàng kính ngạc khi thấy bên trong có một xâu chuỗi bạc ngọc...)
HỒNG - O! Ở đâu anh có xâu chuỗi này?
LỘC - (giật lấy, đeo vào cổ mình).
LỘC - La kìa! Bây giờ em định lấy làm của riêng sao? Này em cần thận không khéo... (Bồng có tiếng đóng, Lộc và Hồng giật mình nhìn lại: thảng Tu từ trong ra...)
LỚP II (THÊM TU)
LỘC - (hấp-tấp giở xâu chuỗi ngọc ở cổ vợ nhét vào túi) Ê!... này Tu, mày ra đây làm gì?
TU - Dạ! Thưa cậu, hỏi này...
HỒNG - (ngạc nhiên với cử chỉ của Lộc, định hỏi. Nhưng

...ay Lộc lấy mắt ra nhìn anh hình quay lại Tu hỏi: Mày hỏi này thế sao?
TU - Hồi này... tôi đi chợ mua đồ có gặp cô... Liễu!...
LỘC - (khò khò nhìn Tu): Rồi làm sao?
TU - (giật gãi đầu): Dạ!... đi rồi... có ý... hỏi thăm cậu và...
LỘC - (nhân mặt): Và cái gì?
TU - (nhìn Hồng, ngập ngừng): Dạ!... và... có ý hỏi cậu... làm chuyện kia chưa?
HỒNG - (nghe ngờ): Chuyện kia?... chuyện kia là chuyện gì?
LỘC - Trôi! Sao lại vậy? Có ta nói... với mày à?
TU - (ngạc ngắc): Dạ không!... A! Có... Có ý... hỏi hỏi của chuyện kia... làm xong chưa và có báo chiếu sẽ lại nhà cậu!... Rồi có ý đi ngay...
LỘC - (thờ ra, khoan khoái): A! A... Ra thế! Mày đã làm tao hết hóa! Nhưng... có thể thôi à!
TU - Dạ có thể!
LỘC - Thôi được! Mày đi lo phần sự mày đi...
(TU thấy chủ nhà nóng, không dám cãi, đứng tiễn ngay rồi thối dãi đi vào.)
LỚP III
(TU về, Con lại Lộc và Hồng).
(Hồng từ này giờ có vẻ tức giận. Lộc nhưng vì có thảng Tu ở đây nên làm thành, làm li ngại coi báo. Bây giờ Tu vào rồi, Hồng nếm báo xuống bàn, hân hộc nhìn Lộc...)
HỒNG - Sao? Bây giờ anh còn chờ nữa không? Liễu! Liễu nào cũng tên Liễu! Anh hạ vớ nó cái gì đó? (ôm mặt khóc...)
TU - Trôi rồi! Có khờ cho tôi không? Chẳng với con, suốt ngày chỉ hạn với đi...
LỘC - Kìa! Sao em nóng nổi vậy? Anh có... hẹn với Liễu đâu! Kìa thì...
HỒNG - (dựa tay quệt nước mắt) Không hẹn chứ thảng Tu nói gì hồi này?
LỘC - Tức quá! Em không hiểu anh L. (nói nhỏ vào tai Hồng): Đây là một xâu chuỗi ngọc... chỉ nhưng làm rất tuyệt vời, nhìn qua không thể nào biết được... Anh đã nhờ... Liễu độ biết... chỗ đó chắc chắn rồi! Bây giờ mình chỉ làm...
như vậy là xong!
O! Rồi mình sẽ...
trả... đứ sủ nư nhĩu thiếu và còn ta hồ an tết kìa... Thôi đi thay đồ rồi đi với anh. (gật lớn)
- Tu ơi!
LỚP IV
LỘC và **TU**
TU - (thờ hân hân): Dạ! Cậu gọi tôi...?
LỘC - (trông mặt): Chờ chờ gi nữa?... Mày làm gì đi mà tao gọi mấy tiếng không trả lời, há?...
TU - (giật gãi đầu): Dạ không! Tôi không có làm gì cả...
LỘC - (nhìn mắt Tu, cười ngờ): Cái thảng này lớn mà còn ăn vụng chứ...
-TU! Đồ không! không!... Tôi có ăn vụng đâu?...
LỘC - (chi nhí): Chứ sao mặt mày lại làm lúc như thế?... Này, mày có biết đi vespa không?...
TU - (dựa tay chùi mắt, ngạc nhiên nhìn chỗ): Dạ thưa cậu để làm gì vậy cậu?
LỘC - Tao hỏi có biết không thì trả lời, chứ hỏi lại cái gì?
TU - (màu mặt): Dạ biết... cậu à! Tôi đi cứ làm...
LỘC - (có vẻ hài lòng): Ủ! Được đây! Mày nghe đây... (lại giơ mắt nhỏ vào tay Tu một hồi) Mày hiểu chưa, Tu?
TU - (guy

nghe): Nhưng... đã làm chỉ vậy cậu?...
LỘC - (cười bí mật): Mày không của biết... Cứ nghe theo lời tao. Xong việc về đây lính thường... hai tuần xài Tết!
TU (cười nhích): Ở cậu tốt quá!
HỒI II
(Cảnh phòng khách nhà ông chủ lập luận bôn bôn đi tìm cương nữ trang).
Ông chủ ngồi sau tủ hàng, miệng phì phà khói thuốc, nhìn lên trần nhà. Bỗng ông ta thò dài ngón tay lại, nhìn tới cửa kính treo trên tường...
LỚP I - ÔNG CHỦ
ÔNG CHỦ - Đã 25 Tết rồi! Ngày giờ qua mau thật. Thế này thì mình nguy mất! Năm hết Tết đến mà chẳng có một 'mời hàng' nào cả! (nhìn vào tủ kính đựng nữ trang) Chẳng trúng món lớn thì giá trị cũng được một vài món nhỏ minh cũng đỡ...
Con Marie Liễu! Nó đòi mình tặng nó một đôi bông xoắn Tết này nữa chứ!... Chà chà! (Bồng có tiếng xe Vespa từ máy ở ngoài cửa. Ông chủ giật mình nhìn ra...)
ÔNG CHỦ - Chà! Có mới nào đây chắc! Ủ, có thể chứ!
Có tiếng gõ cửa ông chủ háng giọng báo:
- Cứ vào!...
LỚP II ÔNG CHỦ, HỒNG và LỘC
(Lộc tay ôm cặp da, bước vào với Hồng)
LỘC - Chào ông chủ!
HỒNG - Chào ông!
ÔNG CHỦ - (màu mặt): Chào Ông bà! Xin mời ông bà ngồi. (Lộc



và Hồng ngồi xuống ghế. Ông chủ lấy thuốc mới khách.
ÔNG CHỦ - Mời ông hút thuốc.
LỘC - Vâng cảm ơn ông! (Lấy một điếu châm hút)
ÔNG CHỦ - (nhìn lại người khách, cười gọi chuyện): Thưa Ông Bà! Ông bà đến đây có chuyện gì cần không?
LỘC - (giọng thân thiện): A! Cũng có chuyện chứ! Có chuyện chúng tôi mới vô phép đến làm phiền ông! (cười, chỉ Hồng) Nhà tôi... muốn có một số nữ trang quý giá để kỷ niệm nhơn dịp Xuân về!...
ÔNG CHỦ - Vâng! Vâng!... Nếu thế thì tôi hy vọng sẽ làm ông bà hài lòng được! Nhưng... (quay sang Hồng) Thưa bà, bà muốn mua nữ trang chi gì?
(Xem tiếp trang 36)

Đẹp để mắt mê như cả một mùa xuân

TỬU-LÀU BÔNG-LAI

Số 1, đường Nguyễn-trung-Trực - SAIGON

Nơi gặp gỡ của những người thanh lịch và sành ăn.

VỚI NHỮNG ĐỒU BẾP CHUYÊN MÔN

BÔNG-LAI TỬU-LÀU

hiển quý vị đủ các món ăn Việt-Tây-Tàu

HÀNG ĐẸM ĐỀU CÓ ÂM NHẠC GIÚP VUI

ĐẶC BIỆT : có lãnh các đám tiệc có đủ các loại mỹ tửu

CHỦ NHÂN TRẦN TRỌNG KÍNH MỜI

HÀN đứng lom khom trước đóm gương bề đặt trên bàn, tay cầm lược, tay tằm mái tóc lồng lờng. Hông phải phờ trước trán. Sau khi bệch một cục * bi-dăng-tinh * rỏ tiền, bầy giờ hân tru miêng tròn và để cổ găng mần mề sứa tóc phùng lên cho giống đờ.

Xong trên đầu rồi hân mới quay xuống chừn.

Giày hân mang cũng khác thường hơn thiên hạ. Kiểu mỗ vệt đẹp đép, khỏi cần giày buộc, một hàng nút khít rịt gài chặt chĩa như áo xam.

Tra giày và mặc xong chiếc quần ống túm, hân mới trông tới cái áo sơ-mi in dầy hình phụ nữ.

Vậy cũng chưa yên. Vì hân còn cảm chiếc gương soi, mặt bẻ hết phần nửa, đem ra ngạch cửa có ánh sáng để nặn vài mục mục trên đầu thành tàn nhang trên sống mũi.

Đi ra đi vô năm bảy lượt ngắm nghía thử cho gọn gàng rồi ngã người vào bàn buy-rô có cái chừn gầy phải kê lên 4 cục gạch tiều. Hân liếc mắt lura một tờ báo xếp lăm lư, cần thận cách nào mà để lộ ra bên ngoài cái tay :

Một ngày một truyện chọn lọc
Hôm nay : Truyện tình bẻ lái.

Tác giả Ngọc-long-Cung
Đó là truyện tình cảm mà hân đã * tới tác * suốt đêm sau khi đi xi-nê về rồi ngồi cốp nguyên truyện phim trên màn ảnh. Sáng tác xong, hân còn li lưc từ canh mần gá gáy để dần thàng bô phụ trách trong của tờ báo đi ăn bánh bao xi-mi. Hân nói dài giọng về vãn chừng ở hạ giới. Tiệc cà-phê gần tàn, bảy giờ hân mới thỏ tay vào túi quần ống túm móc ra cái bản thảo đi vào tay thàng bạn để nhờ nó cho đăng giùm lên.

Thọ nhơn tài phải cứu nhơn tai *, báo hại thàng bạn phải đảm nưc thì không còn đi uống cà phê sáng nữa.

Vì báo bán không chạy nên đăng xong, hân còn lệt bệc nên gớt giầy một vệt hăng ngày tới



tòa soạn chừc lãnh tiền như đi xin * bông * mua sữa hồi thời chiến.

Tuy nhiên Ngọc long Cung không mần chừn tiền bạc. Bởi hân có com ngày hai buổi ở nhà người đượng rẻ. Số tiền bán vãn chỉ giúp hân trang trải chi phí mướn cái gác nhỏ ở đựạ đường rầy xe lửa và cà phê cà pháo mồi ngày.

Gần đây Ngọc long Cung sanh tật đi dạo sáng. Vốn con người ưa thờ hát giọng chấn đời, hân còn chú ý những cái thổi nưc cũ thử hân cà xom đi tới li xây lưc chồ khác. Hân tự cho là vì mình nghèo. Lại nữa sự nghiệp vãn chừng không ra cóc rác gì nên hân bị đời ruộng bỏ. Vì vậy gặp đàn bà là hân lăm lưi đi như trốn rần.

Có lần thàng bạn vãn nưc phụ trách về mục * Tử vi * đã rỏ... mu rủa rồi rồi khêu vai hân cắt nghĩa rằng tuổi hời của hân gặp Tết rầy rất tốt số dào hoa, nếu né tránh con gái hoải lần hời hân sẽ trở nên quái kiệt bất tử !

Từ đó hân quay lưc

chìm cồ với thàng bạn va phê bình thiếu xây đưng ấy.

Tuy nhiên trên đời còn có 2 phụ nữ đưng chừc Ngọc long Cung đưng cồ. Một là cồ bán thuốc lể ở đầu đượng hêm nhờ quen biết mà mầy lưc tiền thiếu, hân tạm mua chịu đưng nửa gói Ru bi để hút tiêu sấu tìm hứng.

Còn thiếu nữ kia thì hân tự gín cho là * đóa hoa nữ giữa ngày xuân *.

Đã nói không mần tới chừn thể tục nữa, lăm gì hân tìm hiểu một cồ gái kia đẹp hay là xấu. Hân chỉ biết cồ mặc đờ hàng trắng thường ngày hay ngồi chơi trên bàn xi-miàng với ông lão tóc bạc ở Thảo-cầm-viên.

Mỗi lần đi ngang qua hai ông cháu ấy, Ngọc-long-Cung thọc

một tay vào túi quần ống túm, mắt dán vào quyển tiểu thuyết lồi ba xu bán ở lề đượng — Tuyệt nhiên hân không bao giờ liếc mắt nhìn đến cồ gái ấy.

Rồi việc gặp gỡ đờt đoạn hết mầy tuần lể Ngọc-long-Cung bận việc thắp tưng theo người đượng đờ đi lên rừng. Ai hời thì hân báo tìm nơi thanh tịnh để chuẩn bị sáng tác một truyện dài.

Sự thật là người đượng rẻ ấy có nhiều đờn đờn trông cà-phê nên hân theo đờ làm giùm số sách, không tốn tiền mướn thơ lý mà con cháu còn có thể tin nhiệm đưng hờn.

Khi trở lại Saigon, nhơn một buổi sáng đi đượt ở Thảo-cầm-viên hân gặp lại hai cồ nhơn nửa thàng trước vãn còn ngồi trên chiếc băng bả hủ. Hân thăm nưc khen hai ông cháu quờ thật là con người cồ thúy cồ chừng.

Việc gặp gỡ đờt ngọt này đã là một độn lực khiến cho Ngọc-long-

Cung đi ra ngoài nguyên tắc. Vì vậy cồ lần hân sẽ lên nhìn thử. Và hân nên nao xúc độn khi bắt gặp thiếu nữ cũng n g u r c mặt nhìn mình.

M ấ y ngày sau, hân lần mồ chà lết đến



chỗ hai ông cháu ngồi.

Hân tự kiểm thảo thì thấy rằng đó là thói quen chừc không có tư ý gì khác. Biết rằng cồ nọ liếc mắc ngó mình nên mỗi lần xây lưc ngay mặt người đẹp là Ngọc long Cung cồ cảm giéc mình đang bị r ắm. Vì vậy hai vai của hân lăm việc không ngừng.

Buổi chiều hôm ấy khi về đến nhà, dù áo phong sương trên géc trợ xong, hân sực tìm ra chân lý là cứ mang bô đờ * đợc đờo * đi dạo Thảo-cầm-viên hằng ngày là thất sách. Biết như vậy đến tới hân bô úi * cúp thầm * hai bô cánh đờ sáng ngày thay đời tra về cho cồ nết.

Ngày lại ngày hân chọn cái băng kế tiếp gần đờ đờ nời đùng que cây về với dưới cát. Chấn lăm hạ sĩ, hân mở cuốn tạp chí ra đợc. Đợc chừc không hiểu, hân chếp miêng cười khàn một mình. Hết miêng đợc hân nhìn dần chim sẽ nhày tung tăng trước mặt.

Bây giờ hân ngồi thử ra trầm tư mắc tưởng đờ thấy rõ ràng mình ra đầy không phải đi dạo mắc.

Lần hời hân lăm lết nhìn và nhận thấy cồ gái nọ có sắc đẹp đừu đàng, con người thủy mị đoan trang ra vẻ quí phái. Hân

vãn độn tất cả năng khiếu về mỹ thuật để phê bình thì cho rằng thiếu nữ cồ cái nhìn buồn bã đối chiếu với cái miêng cười vui tươi. Hai vệt trong phấn ý lăm cho nằng cồ gương mặt lơ đàng.

Nói về tổng quát, đầu buồn hay vui nằng vãn đep như thường. Và hân hiểu rõ tư ngần xưa Bao tự nổi danh tài sắc trong tiếng cười còn Tây Thi giết người cũng nhờ cái nhần mặt khi đau bụng.

Rồi lăm mồ hân đờu tra tận nhà người nөг. Đó là một căn lầu 3 tầng ở trung tâm Thủ-đỏ kín công cao tường. Mỗi lần Ngọc-long-Cung cà-xom liéc lia cặp vai rủa đi ngang qua đó và đưc mắt thầm từ nhần lên của số buong-tầm rềm thưa thì con chó bẹt-đỏ hóm đầu trong rào sắt vô lến mọt tiếng lăm hân nhày nai muốn trợ cầng.

Hân đảm thủ luôn loài cầu tợ. Nhưng Ngọc-long-Cung thiếu tâm lý sâu sắc, mắc đầu chừn viết chừn tinh đàng báo đạy đời. Có lần ra Thảo-cầm-viên gặp ông lão đàng nhơn trên hân xi-miàng cồ một mình mà không cồ cồ gái. Nghĩm nhĩn hân xây lưc chim cồ chia mồi giầy mỗ vệt đi nơi khác. Việc khác thường ấy càng lăm cho ông lão thàng nghĩ nhơn cái tác độn đi dạo sáng của con nhà nhợc sĩ

Một lần khác thiết cơ hội ngàn năm 1 thườ. Hai ông cháu vãn ngồi xuống thì lạo vừ đưng phát đặy trở ra đượng đờ mua bao thuốc lá — Ngọc long Cung hóm sển này giờ liền từ miêng hút gút — Cồ gái xây lưc lại ngó cười đứyển. Đợc tớn hân xáp vô thệt lể, xỏ ra một tràng vãn tiểu thuyết. Người đep vựt khác cồ lến như trẻ nít và cắt tiếng kêu ông nөгoi om xòm. Báo hai Ngọc-long-Cung phải ba chần bấn cầng bước đi xuối không dám ngó ngoái lại.

Đã ba ngày liền, hân giận đời thứ đờ ranh con chưa sạch nưc đời nên nếm nhà không đi Thảo-cầm-viên nữa.

Đêm đến, hân canh om bóng trắng thỏ, hân nác trồ cầng trên gế bô gác tay lến trần lăm bầm đợc 2 câu thơ cồ :

*Trời khóa nưc tiền xuấn
quanh quẻ
Đường đi còi tục nguyệt mơ
màng
đề tự ý mình nhơn Lưn-Nguyễn
cáo biệt Thiên-Thai về trần
giới.*

Qua ngày thứ tư thấy bần chồn trong tác đạ, Ngọc-long-Cung vựt nhầm nưc kỳ nөг với đời chân mỗ vệt ra đi. Đến nơi (Xem tiếp trang 37)

Thêm một thắng lợi nữa của ngành nhiếp ảnh V.N

Nhân một cuộc triển lãm nhiếp ảnh quốc tế khai mạc hồi tháng 10 mới rồi tại Hong-Kong, nhiếp ảnh gia Nguyễn-văn-Tùng đã đem về cho giới nhiếp ảnh Việt-Nam một vinh dự đáng kể.

Vết tác phẩm « Ra khơi », ông Nguyễn-văn-Tùng đã đợc đực một giải thưởng danh dự và một cấp bằng khen thưởng đặc biệt.

« Ra khơi », là một bức hình chụp một con thuyền nhỏ chở một nhóm dân chài vượt biển ra khơi dưới một bầu trời giông bão. Con thuyền lảnh lẹ cắt mắu vượn mình băng qua hai ba đợt sóng, bốn tay chèo giang thẳng vững vàng đựi chờ một cuộc chiến đấu ba đờ. Một bên cầm hòm nôi bọt, bầu trời uất hận ám u.

(Xem tiếp trang 36)





Xuân 1946.
ĐÊM đã về khuya, trời tối om om, lọt cảm cảm lạnh. Chợt vọt giữa đống trống mênh mông, chúng tôi đã thấm đọt, lạnh, mệt; giờ đây lại thêm buồn ngủ gần muốn sụp mí, mà chân lại mới rã rời, thối không muốn bước. Tâm, người bạn đồng hành của tôi, mới bàn:

— Mệt, buồn ngủ thấy mờ. Tôi mình lui đại vô xóm, xin ngủ một giấc...
 Tôi vội can:
 — Ở đây gần bót Tây quá. Rán đi một hơi nữa, sẽ hay...
 Tâm can nhảm:
 — Chạy giặc chung với mấy thiệt là khổ. Nhất như thỏ đẻ thì làm gì nên chuyện...
 Cách bót cả mấy ngày thước



mà vẫn cứ tưởng lấy quây trong vòng vây của giặc hoài. Đi mãi như thế này, lết nữa, ngủ giấc, sụp lờ chun trùn cũng chết. Mấy có sự quá thì đi một mình đi. Tao nhất định vô xóm ngủ.
 Cái thằng mặc dịch này, hề nó nói là nó làm, chớ cần nó không nói nữa đâu. Thời thì nó đã nhất định như vậy rồi thì mình cũng phải liều, một, hai, ba, bốn cũng liều cho cho đôi có bạn.

— Thôi được. Muốn ngủ thì ngủ. Nhưng vô xóm, xóm vắng teo, lạnh ngắt như thế kia, sao tao ngại quá. Thà chui đại vô đống rơm ngủ, đã ấm, lại còn chắc an hơn...
 Tâm ngắt lời:
 — Mấy sự cái giống gì trong xóm?
 — Tao sợ gặp Tây phục kích bắt từ! Tao sợ có Việt gian đi báo với Tây chớ sợ cái gì? Thằng hỏi thiệt là kỳ. Cảnh giặc mà mấy!

— Cái con khỉ. Thứ nhất gan, dụng gì cũng sợ, gặp ai cũng nghi ngờ, còn bầy đất nổi cảnh giặc, cảnh giặc! Đổng báo mình từ tế làm chớ bộ xấu như mấy tướng vậy sao?
 Nói lếp vấp, cái qua, cái lại, cùng có cái lợi là quên đói lạnh, mệt mỏi. Lui bụi đã lợt vô xóm rồi mà không hay. Tôi hoảng hồn, thờ một cái khi và vói tay níu áo Tâm đứng lại, bảo nhò:

— Chết cha! Đã đến xóm rồi. Sao tao ón xuong sống quá đi Tâm ơi! Hùng được. Bộ có Tây phục kích hay sao mà cả xóm em ru như thế này?...
 — Cái thằng này dốt quá trời đi. Khuya thì xóm riêng ngủ hết, im lặng chớ sao? Có Tây phục kích thì nào động, chớ sủa đây trời, chớ được jem vậy sao?

Vừa nói xong. Tâm đã kéo tôi vô đến cửa của một gian nhà lá nhỏ, năm trịch tuốt trong mảnh vườn cau, xo

ro là rừ.
 Tôi hồi hộp quá, trống ngực đánh liên hồi. Tâm bước thêm vài bước nữa, đưa tay gõ nhẹ vào cửa vẫn quỵ cùm. Tôi nghe rừ: trong nhà có tiếng trờ mình và thờ dài nhè nhẹ; coi bộ ở trong cũng chẳng yên tâm gì. Úp mặt sát vách, Tâm khe khẽ gọi:
 — Bác chủ nhà ơi! Bác chủ nhà à! Làm ơn mở cửa cho tôi cháu ngủ nhờ...

Trong nhà vẫn làm thinh, Tâm kêu riết tới nhưng vẫn hăm giọng cho vừa đủ nghe. Bấy giờ tôi mới phục thẳng Tâm sát đất. Giọng năn nỉ của nó thiệt hết sức là mềm mỏng, dễ thương.

Có lẽ nhờ vậy mà chủ nhà lắng nghe, mới đoán chắc tôi này qua thật là dân tốt.
 Có tiếng động cốt két, chắc hẳn là của chiếc giường tre. Rồi kế đó, là tiếng chân người tiến lên ra cửa.

Không nghe động tịnh gì thêm. Có lẽ, chủ nhà còn phải nhong lên, nhìn xem cho kỹ, chớ chưa vô mở cửa liền. Tâm bèn năn nỉ thêm một câu nữa cho chủ nhà yên dạ:
 — Hai đứa cháu đi lỡ đường, xin bác làm ơn cho ngủ tạm...
 Bên trong, có tiếng nói với ra:
 — Ủ được. Đợi một chút, tôi đốt đèn lên rồi hãy mở cửa...
 Có tiếng thổi phèo phèo.

Đứng bên là bác chủ nhà thối con cái đi lấy lửa, đốt đèn chong rồi bước ra, mở cửa nghe một cái kít. Tôi giật mình. Một lần nữa, thẳng Tâm chề tôi nhất hơn cheo.
 Kia rồi! Bác chủ nhà đã lộ đầu ra. Chúng tôi cúi chào. Bác vội vẫy tay, ra hiệu bảo chúng tôi cứ bước mau vô đi để bác đóng cửa lại cho chắc. Không một tiếng hỏi han gì nữa. Bác chủ nhà bỏ chúng tôi đứng một mình ở đây. Bác đi trott vào buồng, tắt đèn. Thằng Tâm nhìn tôi. Tôi nhìn nó. Bốn mắt nhìn nhau trăn tráo, ngẫm hỏi nhau: bác chủ nhà này làm cái gì mà có vẻ bí mật dữ vậy cả? Không dựa nào tìm ra một lời giải đáp. Tôi lại ru trong bụng dữ quá rồi. Nhưng...

Chẳng có gì đâu mà sợ? Biết chúng tôi cần nghỉ mệt, cần ngủ khóc, bác chủ nhà đi riết ra sau, mang lên cho chúng tôi hai chiếc nấp vậy mà.

— Đố! Hai cái nấp đó. Hai anh em chun vô, lật ngủ đi. Nhà bác hồng có mùng, mền gì hết. Cứ ngủ. Có động tịnh gì, bác kêu ròi chỉ đường cho chạy.

Chúng tôi nhìn bác chủ nhà, cảm ơn hết sức rồi phủi căng bèm bẹp, giờ nấp, chun vô... hơi lộng cọng. Bác chủ nhà hỏi:

— Ủ! Bộ ngủ nấp chưa quen há?

— Dạ! Cũng hơi quen quen rồi...

Nhìn xuyên qua kẽ nấp, tôi thấy rờ bóng bác chủ nhà cầm đèn đi ra sau bếp, trước khi rồi một vòng khắp lượt các nhà trên.

Mặc dầu mới gần ra gối, buồn ngủ muốn sụp mí, nằm ảm áp trong nhà, tôi vẫn chưa ngủ liền được, cứ chớp mắt, chấp chờn hoài. Còn thằng Tâm thì lấy quây, đã nghe nó ngày pho pho như trâu rống ròi, coi bộ vô tư lự lắm. Nghe nó ngủ ngon lành, tôi phát ghen tức vô cùng, muốn nhắm mắt mà ngủ

nghư nó. Nhưng không được. Nhiều cái bản khoăn lo sợ, sao cứ mứa nhảy trong trí, buộc phải thức trắng đờ con mắt đỏ mà suy nghĩ lung tung.

Tôi suy nghĩ không biết ngày mai sẽ đi đâu nữa đây? Muốn trở về nhà. Nhưng làm sao dám có gan trở lại vì quê thì vừa bị tấn công, chiếm đóng chẳng chặt rồi. Giặc Tây dốt phở dư quá, bản giết dừ quất! Dưới mắt tôi nó, si cũng là "phiên loạn" hết thảy. Một học sinh mới ra trường như tôi chưa thấu hiểu cách mạng, kháng chiến là gì. Nhưng chưa chắc được dùng tha! Nhiều tở con cũng đã bị xích xác rồi đó! Làm sao tin được lời khuyên dụ để trở về gần gũi tại nó? Vì vậy mà tôi phải bỏ làng ra đi. Cả làng đều bỏ hết. Thằng Tâm cũng đi. Hai đứa tôi ngoẻo tay cùng đi "biệt xứ", chết sống có nhau. Thiệt tình, tôi không sao ngủ được, trong lúc tưởng Tâm nằm kế bên, nghe ngủ ngon lành.

(Xem tiếp trang 37)

Handwritten notes and signatures, including names like "Hùng", "Tâm", and "Đoàn Văn Khoa".

Mỗi ngày bạn đọc **Tiếng Chàng** TIN TỨC MAU LẺ - ĐIỀU TRA PHÓNG SỰ XÁC THỰC

TRANG 12 G **Tiếng Chàng** **CHUYÊN KỶ HỒI**

Sài Gòn năm 59

PHÒNG SỰ VUI *cho* KHÁCH DU XUÂN

Phụ hoa với lời hô hào kịch
 kết trên đây, còn có tiếng hô hát
 hu la húp... hu la húp... la vang
 lên như pháo nổ từ sáng đến
 chiều từ trưa đến tối.

TÓC NGUYÊN-TỬ VÀ HOA TAP SẮC

Có một thứ kẻ bằng quan,
 người thức giấc đã rầu lòng thế
 sự, to lòng se mây đeo với lũ
 áo chim có hồ báo hiệu siêu
 sự tu-do và kỹ-luật, nhưng
 đầu Xuân này họ đã phải bành
 con mắt, ngưng mắt từ nhìn
 cái chớp đời rất đời rùm beng
 của phố phường đông đảo để
 mà hoài cảm...

A ha ha! Thời nguyên tử,
 hạch tâm có khác, trong lúc
 người nhủ nhau đi tìm Chân
 Thiên Mỹ, thì chuyên hồ hào
 canh tân cái đầu tóc, khoe th
 ba, vành môi thắm của con cháu
 thín Vê-nử, của những công
 tình vì đại lợi phải kêu ca và
 cũng đứng với cháu thế tinh bất
 cước ông Trang Tử đánh
 trống thời kèn ca lên những lời
 bất mãn: * Kham ta phủ thế
 sự... mà phải thức thời như
 Canh Thập Bát thì con rười
 xanh, trỏ lên cho những kẻ yêu
 đương thơ mộng.

Đông tàn Xuân đến, các nhà
 phóng sự, điều tra tiếng tăm của
 thời đại đã rất khiếp mà viết
 lên rằng: * Cuối năm 58 và
 đầu năm 59 con số nhà uốn tóc
 kẻ móng tay sang trọng của thủ
 đô văn vật ngấu nhien lên đến
 5 ngàn, ấy là chưa kể những
 nơi rụt rè không trong nhân
 hiệu, làm ăn lén lút để trốn
 sưu lậu thế!

Chào ôi! Con số rất khiếp
 5 ngàn chưa thấm vào đâu nếu
 tính trong số với loài hoa
 tap sắc quá nhiều, nhiều không
 đếm kể, nhiều như những
 cành thu vàng bạc mệnh, cánh
 thì rung xuống ta tới, cánh thì c
 b m sất cánh như niukéo laymàu
 trịnh bạch, cánh thì tươi cười
 nhún nhẩy như chúa Xuân về
 ngự trị trên trái tim ái tình.
 Chính vì con số quá nhiều
 không đếm kể đó mà nhà uốn
 tóc, chêm móng tay đã không
 hèn họ lại trở thành một thứ kỳ

Kẻ từ thuở cái đất Sài-gòn vẫn cứ này đây bỗng biến thành Hòn ngọc Viễn đông hay là pháo đài kiên cố Đàng Nam Á, thì chưa có đầu xuân nào lại rất đời rùm beng như đầu xuân năm nay. Rùm beng không phải vì tiếng hô hét bánh bao xìu mặt, mà cũng không phải vì tiếng động cơ chính chệch ầm ầm của lũ ếch bà, con cóc, mà cũng không phải vì tiếng chấp chấu lũng-lũng-xà của phường hát đến đi đi lại lại tấn tuồng A-ráp rần rì, mà là vì tiếng hô hào canh tân cái đầu tóc đang nhận lên kịch liệt trong lòng đất màu mỡ của kinh hự.

nghe in ra bạc giấy, một cái lo
 đúc ra tiền.
 Ấy ai háy bằng quan cũ nhìn
 cái Sài-gòn văn vật đứng bằng
 con mắt cận thị, người thiên
 hạ sẽ chạm trán bôm bốp với
 các đảng truyền quyền mã hồng
 chon chóng, mơ màng mắt
 phương không buồn ngâm câu:
 * Quan quan thư cựu. Yêu



điệu thực nữ * vì các nàng
 không còn là khối trong lò mà
 là quả lê, quả lựu, quả đào, quả
 mận hay là hoa mai, hoa cúc,
 hoa lài, hoa phượng, hoa
 hướng hợp lại thành loài hoa
 tap sắc góp hương tự muốn
 phương và làm le tung ra khắp
 bốn phương.

Đã thế thì mái tóc quần
 nguyên tử là một vấn đề xã hội
 tối u trọng đại, nhưng có điều
 con nhà văn tình chân chính
 rất nên tích cực, không thể làm
 ngờ mà không nhấn mạnh đến
 sự đời thay từng chấp của nó
 mơ hồ như một tấn tuồng thay đời
 chiếc áo sơ mi sơ thú chim cò.
 Quà vậy? Nếu loài lợn nọc đã

được bành chọc chia thành
 nhiều giống như * dot sia *,
 * boi sia *, * sít thao sia * thì
 mái đầu nguyên tử tránh sao
 cho khỏi phân chia thành nhiều
 thứ, thứ thì mang tên của loài
 hoa này, thứ thì mang tên của
 loài hoa nọ, nhưng các nhà uốn
 tóc đã thành môn học như h
 dạng và cũng để thủ hủt ba m
 nh cảm vẻ ầu, các người đã
 đặt cho nó những cái tên rất
 kêu băng đại danh của các cô
 đào xi nê Âu Mỹ.

Sớm hạ chiều thu, mái tóc
 nguyên tử đã làm phung ch
 mòng mòng như chong chóng,
 khi thì rối bồng lén như t
 loài chim quạ, khi thì ho tr
 như vành thủng: lúc thì bu
 thong tung lòn xì như r
 đờng thiếu nữ, lúc lại
 tem ết như hoa cúc nở chi
 thu và lúc thì còi lên đ
 sộ như cò bụi tâm vòng bị
 búng gộc. Còn nhiều... rất
 nhiều kiểu cò la lũng bi hi
 em tử ra xô nhien đâm lướt s
 ngang đương trời sang cái
 đất này để làm cái công
 việc tạm gọi là thắm mỹ. Tho
 thì bà mệnh phụ phu nhân đ
 tẩm lén tái giá, có tiêu thư
 khước các đã năm lần bảy
 lượt lờ đờ mới duyên tình, c
 cả cô nữ sinh mất xanh h
 ấy con xanh quá chuyện đời
 chưa biết một, hai, đồng
 thì hầy còn làm à phải
 đầu là phường giết độc, phải
 đầu là tay theo đóm ăn t
 thế mà cũng họ nhau đi uốn
 tóc để làm đẹp, để bành
 chọc với loài hoa đại suốt
 năm chân lấm tay bùn.

Đời nguyên tử con người
 cần được có từ mảnh quần
 ny lông đến chiếc áo chim có
 sơ thú, thì chuyện mươn m
 màu sơn phấn, mươn mái
 tóc rối uốn

cong, quả là tối trong như
 lộn đời đời ần. Cũng vì sự
 hải lòng muôn năm của các
 đảng truyền quyền nơi đó
 thành văn vật, mà các kiểu
 tóc nguyên tử mọc lên như
 nấm, nhưng tất cả không
 la lũng tuyệt mỹ bằng đầu
 xuân năm nay thành linh
 xuất hiện không phải một
 thứ vẻ tinh nhân tạo, hay
 quái thai Trư Bát Giới, mà
 là một kiểu tóc mới theo
 giới bình dân đã gọi một
 cách nôm na là tóc dưới...
 ngựa.

Thật vậy, con nhà mỹ
 thuật của kinh kỳ cũng không
 thế gọi cách nào khác hơn,
 vì bảo là dưới chôn thì nó
 phạm vào những điều kiêng
 kỵ không nên, vì vậy từ
 giới bình dân lao động, trí
 thức, quan quyền đã phải
 đồng thanh xác nhận



không tìm danh từ nào
 đúng hơn nữa. Vậy thì mái
 tóc dưới ngựa đáng gọi là
 một thứ vật kỳ quan. Và
 cũng vì cái kỳ quan mới

trên đây mà giữa lúc hoa
 mai, hoa đào và các sắc
 hoa dân tộc tươi cười
 trước gió, loài hoa tap
 sắc cũng bắt chước đua
 đời cười cợt với xuân.

Nhưng, con tạo đã đời
 rất nhủ với khách hồng
 nhan, nên khiến cho loài
 hoa tap sắc chỉ chinh
 phục được bước ong với
 loài con trùng bé nhỏ,
 vì chưng sắc hương của
 nó chỉ toàn là vay mượn,
 chẳng hạn như một
 tặc nguyên tử, móng tay
 sơn phết mảnh quần ny
 lông bóng lộn bắt ch
 bắt chước cả loài hoa,
 bắt chước cả mái tóc
 huyền. Thế thì thế!

CHÂN VẸ TINH VÀ HU LA... HÚP.

Thưa với chư tôn
 đức giáo, đây không phải là
 câu thần chú của một
 cường tinh ở Linh quang
 điện, cũng không phải là
 lời hiệu triệu âm binh
 thần tướng của đạo sĩ
 Thất sơn và cũng không
 phải là tiếng lợn kêu
 mơn măn cho một năm
 Kỳ-hợi.

Thì ra, đó là tiếng hô
 hét điên cuồng của đám
 trai thanh gái lịch vừa
 vướng vào vòng sâu h
 hân, ngày đêm la lối qu
 cuồng đập bần, đập g
 hằm rùm beng như lũ qu
 nhơn lùn. Điều đó đã
 khiến cho cái đất kinh
 kỳ đã mấy lần nh
 lên vì nọc độc của đám
 con bò lảnh của * R
 ọc ăn ròn *, giờ lại
 phải nhện lên đ
 lớn từng phèo vì cái tr
 * hu la húp... * mà
 có người mang danh
 là phong trào khoe
 hay vui vẻ trẻ trung.

Quả vậy, vì còn ai
 quá đời đại khờ không
 biết cái công dụng
 thâm sâu của nó, nào
 mấp lăm ra em, lùn hóa
 cao, nào bụng phệ
 chân voi, khi * hu la
 húp * rồi thì sẽ thấy
 vô cùng linh nghiệm.
 Bởi thế đầu nó
 không có cái vẻ * l
 lu ba từ miện * hay cái
 sống sắc khuy
 thành như có đào xi
 nê, người thiên
 hạ cũng nông
 nhiệt tiếp đ
 đon long trong
 như một tay
 mã thượng anh
 hùng đã từng
 xông tên d
 phạt nơi ch
 đèo heo h
 hút gió.

(Xem tiếp trang 36)

OTTA-YSAN
 治頭痛 治感冒 治咳嗽
 治喉痛 治牙痛 治腰痛
 治腹痛 治胃痛 治心口痛
 治一切痛症

KHAP NƠI ĐỀU CÓ BÁN

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

NƯỜNG THEO CẢNH NHẬN ĐẦU XUÂN

Khuyến nhau dùng sau...

OTTA-YSAN

Chúc đau bao tử hiệu THAI ĐIỆN



TRƯƠNG-NGHI

TỔ-TÂN

VỚI KẾ HỢP TUNG LIÊN HOÀN

Chia MAI ANH

XEM lịch sử nước Tàu, ta thấy từ khi nhà Châu (770-247 Trước Thiên-Chúa) suy yếu, các nước thôn tính lẫn nhau, loạn lạc tứ tung. Lịch sử gọi thời kỳ này là đời Xuân Thu, còn 12 nước lớn. Cuối thời Xuân Thu, ở đánh lẫn nhau nên chỉ còn 7 nước, gọi là Chiến quốc thất hùng.

Thời chiến quốc, hoạt động chính trị lớn lao và qui mô hơn hết của giới sĩ phu là kế hợp tung của Tô-Tân và kế liên hoàn của Trương-Nghi.

Trước khi xét đến Tô-Tân, Trương-Nghi và xem kế hợp tung, liên hoàn, ta nên biết qua địa vị của các sĩ dưới thời đại chiến quốc.

ĐỊA VỊ CỦA KẾ SĨ TRONG THỜI CHIẾN QUỐC

Dưới thời đại bấy giờ, đẳng cấp xã hội chia thành thứ lớp rõ rệt. Cao nhất là bực vương, chư hầu, đại phu, đến hạng qui tộc (mà sĩ ở vào lớp thấp nhất trong hạng này) dưới nữa mới đến thứ dân và nô lệ. Như vậy kẻ sĩ ở giữa hai tầng lớp trên và dưới. Nhờ đó, họ vừa được học tập văn hóa giới thượng tầng, vừa được điều kiện gần gũi thứ dân nô lệ để hiểu biết ít nhiều về đời sống thực tế, nguyên vọng tâm tư của hạng dưới.

Hạng qui tộc bên trên sống xa xỉ, ăn chơi tiêu hoang cả đất đai, hoặc đem cầm cố cho tầng lớp sĩ phu. Lăn lăn họ được nhiều đất đai, biến thành giai tầng địa chủ mới trong xã hội. Mọi đời thời chiến quốc, họ đã thành một giai tầng có quyền lợi khá to, và vì thế họ phải nhảy ra hoạt động chính trị để bành vực quyền lợi của giai tầng họ.

Trong thời chiến quốc, bầy nước tranh hùng tranh bá. Thế trận bấy giờ chia ra hai phe rõ rệt, một là bên Tô-Tân, một bên là lực lượng gồm Yên, Triệu, Hàn, Ngụy, Tề, Sở.

Tân là nước hùng mạnh về

quân sự có hơn trăm vạn quân, có địa thế hiểm yếu như phương đông có Quan hà, phương tây có Hán trung, nam có Ba Thục, bắc có Hồ lạc — và dân cư Tân đông đảo vô cùng.

Để đối phó lại Tân, lực lượng tung ra một phương cách: mua chuộc kẻ sĩ trong thiên hạ để trị vì thiên hạ và chống đối với Tân quốc. Lực lượng đã không tiếc tiền của đất đai phải nhiều hoa mầu, trân châu bửu ngọc để mua chuộc người hiền, kẻ sĩ.

Bốn nước trong lực lượng đã có bốn



ông tử nổi tiếng về chiêu dụ kẻ sĩ. Ấy là Mạnh thường quân nước Tề, Bình nguyên quân nước Triệu, Xuân thân quân nước Sở và Tín long quân nước Ngụy. Bốn người này nuôi cả mấy nghìn nô lệ thành lãnh tụ của các chính đảng, trong tay có bao nhiêu người tài ba lỗi lạc, văn võ song toàn, làm nên chuyện lớn. Do đó, họ chi phối cả tình hình và đường lối chính trị của các nước.

Tân thấy cái thế mua chuộc kẻ sĩ của lực lượng là lợi hại, nên cùng tìm hết cách lôi kéo

kẻ sĩ về phe mình. Giới sĩ như đó mà nổi bật trên vũ đài chính trị, được ưu ái trọng dụng vô cùng. Họ đã thành một lực lượng quan trọng, không thể khinh thường được. Người đời sau này, thường lấy Mạnh thường quân làm điển hình cho sự hào hiệp, rộng rãi, nhưng có biết đâu, ở thời đại chiến quốc sau cái lớp chiêu hiền,

vương vốn ghét những tay du thuyết nên chối từ Tô-Tân. Dần dần tiền bạc hết phải bán xe mã quây khăn gói lội bộ về quê. Về đến nhà, không ai đón tiếp, mẹ già mắng nhiếc, vợ người yên chẳng hỏi, chỉ dụ thường quần lam điển hình cho sự hào hiệp, rộng rãi, nhưng có biết đâu, ở thời đại chiến quốc sau cái lớp chiêu hiền, vương vốn ghét những tay du thuyết nên chối từ Tô-Tân. Dần dần tiền bạc hết phải bán xe mã quây khăn gói lội bộ về quê. Về đến nhà, không ai đón tiếp, mẹ già mắng nhiếc, vợ người yên chẳng hỏi, chỉ dụ thường quần lam điển hình cho sự hào hiệp, rộng rãi, nhưng có biết đâu, ở thời đại chiến quốc sau cái lớp chiêu hiền,

lại sang Yên và cả sáu nước nhỏ yếu để dâng một kế hợp tung. Tô-Tân ở lại nước Tề. Từ đời Tề Tuyên vương, Tô-Tân được trọng dụng nên có làm kế đem lòng ganh ghét, đến đời Tề Mẫn vương, Tô-Tân bị người ám hại mà chết.

TÔ-TÂN VÀ TRƯƠNG NGHI

Tô-Tân với kế hợp tung được cả sáu nước phong làm « tung ước tướng », cho đeo ấn kiếm sáu nước, bãi vàng xrom sáu, thống hat thân dân 6 nước. Nhưng trước khi công thành danh toại chức tước quyền quý như thế, Tô-Tân là người như thế nào?

Tô-Tân vốn con nhà khá giả được cho theo học đạo với Qui cố tiên sinh. Khi từ về thấy vương nui thăm lại gia đình. Tô-Tân lại có ý định đi du thuyết để cầu danh phận.

Lần thứ nhất đến yết kiến Chu hiền Vương, Tô-Tân không được cất nhắc và còn bị cho là kẻ nói hão huyền không có thực dụng.

Trở về nhà, bán tất cả gia tài tự sản. Tô-Tân nhất định chu du khắp các nước để xem xét hình thế nổi sóng, nhân tình thế thái, phong tục tập quán, hiểu biết các điều lợi hại trong thiên hạ. Chu du đã mấy năm rồi nhưng Tô-Tân chưa gặp được ông vua nào đúng đũa.

Một lần ghé Tân xin vào dâng kế cho Tân vương gồm thu chu hầu, nốt nhà Chu, xưng đế vương. Nhưng Tân

Tân. Giả-xá-Nhân thuyết Trương-Nghi nên sang Triệu để nhờ bạn tiến cử và giúp bạc tiền cho Nghi làm lộ phí.

Đến Triệu, Trương-Nghi không được Tô-Tân tiếp đón, tái lại còn bị nhiều điều sỉ nhục. Tức giận Trương-Nghi vò tay vào mặt Tô-Tân mà mắng:

— Ta tưởng tình cố cựu nên đến thăm mày, ngờ đâu mày lại nhục ta, còn gì là tình bè bạn?

Tô-Tân bình tình đáp:

— Tôi há lại không nghĩ tình đồng học mà tiến cử cho anh, nhưng sợ anh từ suy tại lạt không làm nên chuyện mà lại lụy đến người tiến cử.

Trương-Nghi giận quá, đáp rằng:

— Mày mở mắt xem kế tung phu du đó sức làm nên sự nghiệp, há phải nhờ đến mày sao?

Giả-xá-Nhân đưa Trương Nghi sang Tân. Vì Tân giàu mạnh nhất trong 7 nước, dù sức đánh Triệu để có ngày bỏ thủ được Tô-Tân. Quả nhiên sang Tân, Trương Nghi được tin dùng phong cho làm tướng quốc, chấp chương bình quyền, luyện tập binh sĩ, mưu đồ công việc thu phục chư hầu.

Đến lúc hiền vĩ rồi, giả-xá-Nhân mới nói sơ cho Trương Nghi biết mệnh mạng hàng Tô-Tân theo giúp đỡ Nghi. Năm xưa Tô-Tân đối xử tệ như vậy cốt để Nghi tức giận mà tự lập thân sang Tân làm quan to hơn là ở Triệu làm quan bé. Trương Nghi mới chùng hứng, biết rằng bấy lâu mình ở trong thuật của Tô-Tân; Trương Nghi biết ơn Tô-Tân và thế sẽ không bao giờ đánh Triệu hầu đáp lại ân sâu đó.

Xem thái độ đối xử của Tô-Tân với Trương Nghi có người cho đó là cách đối xử của Lưu Bình Dương Lễ. Thương nhưng không làm cho bạn ý lại vào mình, nhưng làm thêm lo cho bạn nên danh neo phận.

Những xét cho kỹ, cũng chẳng phải Tô-Tân hoàn toàn tốt với Nghi, một dạ một lòng thành thực lo cho Trương Nghi thực ra Tô-Tân cũng vì tự lợi

mà phải dùng đến nước cờ này. Tô-Tân đang khi ấy



Trương Nghi không trả lời, mà hỏi vợ:

— Cái lưới tôi còn không!

Nếu còn thì đó là tiền của và danh vọng.

Thế là Trương-Nghi bình tâm dưỡng bệnh. Nghe Tô-Tân đang làm Tề tướng nước Triệu, muốn đến thăm để nhờ cất nhắc cho mình một chức quan, nhưng không dễ tiền làm lộ phí. Bỗng có khách đến chơi, xưng là Giả-xá-Nhân người nước Triệu, Trương Nghi mừng rỡ hỏi thăm Tô-Tân.

Cung Chúc Tân Xuân

Chứng Ho nội thương
Nếu ho quá 5 ngày như: HO khan, ho phổi, rang ngực, HO có máu, tới bay sáng HO nhiều hoặc đần bả máu nóng sanh HO, cũng HO sản hàn, gọi là ho nội thương, một chứng HO rất nguy hiểm, nên mau mua uống thuốc TUAM HOAN sẽ được lành bệnh ngay.

Nhà thuốc QUANG-SANH-HOÀ, 175 chợ Phố Nhuận
(Có ở bán khắp các tiệm thuốc Việt Hoa)

Cung Chúc Tân Xuân

Đồng hồ hiệu:

- CYTAS
- SANDOZ
- MYLY

Có nhiều đặc điểm:
Kiểu đẹp — Dùng bền — Giá rẻ
— Có bán khắp nơi

Trương-Nghi tất nhiên Tô-Tân sẽ được trọng dụng hơn, danh vọng và địa vị càng ngày càng to lớn. Một công hai việc, vừa giúp được bạn tiểu nhân, lại vừa đặt làm tay chân để thực hiện kế hoạch của mình.

Ngược lại, tuy Trương-Nghi và Tô-Tân là bạn, nhưng vì phòng như Trương-Nghi có đủ tiền làm lộ phí sang Tân để cắt mình lìa địa vị khanh, tướng thì có chắc gì không chống đối lại Tô-Tân và phá hỏng kế « hợp tung »?

Trong « Sử ký » của Tu-mã Thiên, Lâm-tây-Trọng đã nhận xét... « Như Bàng-Quyên với Tô-Tân, Lý-Tu và Hàn-Phi, trước kia đều học một thầy rồi đi lại chặt chân nhau, hoặc cho nhau uống thuốc độc. Phong khí đời chiến quốc đều như thế cả, nào có lạ gì đâu? »

Công việc thuyết dụ của Tô-Tân — Trương-Nghi là phò mã đương thời, đánh vào tâm lý « thù giặc lạc quốc, thống trị thiên hạ », bầy mưu lập kế, lừa chiêu dẫn dụ để kiếm chắt chút sang giàu bằng mọi mánh. Như khi Trương-Nghi bị vu oan là ăn cắp ngọc bích bị đánh đập tàn nhẫn, chỉ lo mắt cái lưỡi là mất địa vị, bạc tiền — có ý dùng lưỡi mà lọc lừa, môi mấp và đến lúc nên danh phận có tước quyền lại hăm dọa tạt thù người đã vu cho mình ăn cắp ngọc :

Xưa ta uống rượu với mi, ta không ăn tằm ngọc của mi, mi nỡ đánh đòn ta. Giờ mi giữ nước mi cho khéo, có phen ta ăn tằm thành tị của mi ! « Đó chẳng phải là người quân tử, chẳng qua chỉ là những ngôn của bọn « chân giường cạp liếp » mà thôi ! (lời bình của Lâm-tây-Trọng).

Ngay khi Tô-Tân còn sống đang thực hiện kế « hợp tung » là Trương-Nghi đã cho ý kiến Tân làm kế ly gián Ngụy-Yên với lực quốc bằng cách tạt đất Trương đương cho Ngụy, kết hôn với thái tử Yên.

Như vậy, thái độ đối xử giữa Tô-Tân và Trương-Nghi chẳng phải thành thực tiến dần hết lòng giúp đỡ nhau với tình đồng môn. Họ dùng nhau như dùng những con cờ trong thế trận.

• HỢP TUNG •
VA • LIÊN HOÀNH •

Tô-Tân xứng kế « hợp tung ». Kêu gọi 6 nước kết đoàn chống Tân. Vì lực quốc Yên, Triệu, Hàn, Ngụy, Tề, Sở có một hình thế dài, nên gọi là tung.

Nước Yên chỉ rộng hai ngàn dặm, vài mươi vạn binh, 600 cỗ xe, 6000 ngựa, sở dĩ Yên không bị nạn binh đao vì có Triệu đứng che. Thế phải liên kết với Triệu.

Triệu lớn hơn Yên, đất rộng hơn 2000 dặm, quân lính hơn 10 vạn, xe 1000 cỗ, ngựa vạn con, thóc đủ ăn trong vài năm liền. Làm phên dậu cho Triệu có hai nước Hàn, Ngụy, phải kết đoàn với Hàn Ngụy mới yên được Triệu.

Hàn là nước rộng hơn 900 dặm, có vài mươi vạn quân, xưa nay có tiếng về cung nô, binh sĩ hùng mạnh — nghe lời thuyết của Tô-Tân và bằng lòng giao ước với Triệu.

(Xem tiếp trang 31)



Sưu-tầm của LÊ-PHAN

BÁO "News Chronicle" ở Luân-đôn, trong tháng 7-1958, có một bài tựa đề là « Chính các bà phụ nữ đang cai trị Anh-quốc ». Trong bài ấy có những đoạn chính như sau :

Hiện nay, Anh quốc đang được cai trị bởi hơn 19 triệu người phụ nữ, từ 20 tuổi sắp lên. Sau 30 năm được bình quyền với đàn ông về chính trị, nay các bà đã đặt ảnh hưởng trong mọi ngành hoạt động của nước Anh.

Không phải họ cai trị từ bên trên xuống, như Nữ hoàng Anh đang làm vậy. Dù rằng Nữ hoàng Anh chỉ có ngôi tước

quyền trung, chứ phần chính trị thật sự cũng là do Quốc Hội và Nội Các. Đàng này, các bà vợ chẳng những không có ngôi tước dù là ngôi tước trong trung, mà họ lại cai trị xứ Anh một cách rất hiệu quả : họ cai trị từ bên trong cai trị ra.

Người ta đã đề ý được một điều, bề ngoài, coi như « bá láp » nhưng thật ra hết sức quan trọng. Điều đó là, cả đời người đàn ông phải chịu bao nhiêu khổ sở, nhọc nhằn, gian lao, vất vả, nhưng quy cũng nhằm lo lắng có bốn việc : nuôi con cái, mua nhà cửa, sắm đồ mặc và tậu xe hơi.

Mà xét cho kỹ, trong bốn

việc ấy, các bà vợ đã hầu như toàn quyền định đoạt phần quyết hết cả bốn.

Về phần nuôi con cái, thì hẳn nhiên là thuộc phạm vi của các bà. Lo lắng hay bỏ bê con cái, cũng do các bà. Lo nhiều hay lo ít cũng do các bà. Chăm sóc cẩn thận hay chăm sóc cầu thả cũng do các bà. Dịu hiền hay đánh mắng con cái cũng do các bà. Đàn ông hàng

ngày phải đi làm việc luôn cả ngày, đầu có biết rõ ở nhà con cái ra sao. Dù có biết, cũng chỉ biết phần nào thôi. Và khi các ông có khuyến giải, các bà hãy nên dịu dàng tận tụy với con hơn nữa, thì các ông khuyến là khuyến vậy, còn phần thì hành đúng lời khuyến ấy hay không, cũng chính là do các bà. Tốn lại, về phần con cái, nên hư, tốt xấu, mạnh yếu ra sao, do là thuộc quyền các bà hẳn đi rồi.

Về phần nhà cửa thì ra sao? Trong một vụ thống kê, người ta đề ý hầu hết các hãng buôn bán nhà cửa, vườn đất, đều có chung một ý kiến là dành riêng mua nhà được hay không, là do đàn ông làm có đủ tiền hay thiếu, nhưng mua hay không mua, là do các bà tư định đoạt dứt khoát của các bà. Nếu muốn nói theo « chữ nghĩa » thì nói rằng các bà có quyền tối hậu quyết định.

Các hãng địa ốc nói « khi trả giá, đàn ông đứng ra trả vì đàn ông biết chuyên hơn, nhưng khi đã dứt giá rồi, thì đàn ông còn phải hỏi ý kiến vợ một lần chốt rồi mới trở lại mua, hay đi luôn. Trước chiến tranh thứ hai ít thấy các bà có nhiều quyền đến thế !

Họ còn đề ý gì mi rằng trong khi chọn nhà để mua, phần ý kiến của các bà rất quan trọng. Các bà chú ý nhiều nhất là cái nhà bếp, kế đó là vị trí cái nhà, ở xa hay gần chợ, và hình dáng bề ngoài của cái nhà.

Còn phần đồ đạc trong nhà, ý kiến của các ông cũng bớt quan trọng hơn hồi trước, mà ý kiến của các bà lại trở nên chính yếu. Giường, tủ, bàn, ghế v... đều do các bà lựa. Và ngày nay, các bà đóng vai trò độc nhất trong việc lựa màu cho bàn, ghế, vải màn, nệm v... Các bà bây giờ thích những màu sáng chói như màu xanh, đỏ, vàng.

Đồ đạc dụng cụ trong bếp núc, cũng do các bà định đoạt. Bỏ những cái lò củi xưa, mua những lò kiểu tối tân đẹp đẽ, sạch sẽ, ấy cũng là ý kiến của các bà. Chế những nồi đất, nồi sắt, kiểu cũ, mua những nồi nhôm nhẹ nhàng bóng nhoáng, cũng là ý của các bà. Chớ các ông thì không có « ăn nhậu » gì đến mấy việc đó đâu.

Về báo chí, các bà cũng có một địa vị bành bazo. khắp nước Anh có tất cả 41 tạp chí dành cho phụ nữ. Còn số tạp chí dành cho đàn ông chỉ có... 5 mà thôi ! Trong số 41 tạp chí phụ-nữ ấy, có 2 tờ rất được hoan nghênh, được 15 triệu phụ nữ đọc rồi trao cho

4 triệu rưỡi đàn ông đọc luôn. Nghĩa là có 4 triệu rưỡi đàn ông nghe lời vợ đọc những bài mà vợ bảo đọc.

Về quần áo ngay cả quần áo cho đàn ông, thì các bà đóng vai tưởng « số đáng ». Trước đây 30 năm, các gian hàng bán áo quần đàn ông trong những nhà hàng lớn, đều vắng bóng các bà. Ngày nay trong các gian hàng ấy, số các bà lại nhiều bằng mấy lần số đàn ông. Ông Giám đốc thường nói của một nhà hàng lớn ở Luân đôn cho biết thêm. « Trước kia, chẳng những các bà ít vào gian hàng bán đồ đạc đàn ông, mà chính chúng tôi có khi cũng không cho các bà vào nữa. Còn bây giờ, nếu không cho vào thì chúng tôi sẽ lỗ. Ngày nay, đôi xem thứ hàng nào cho đàn ông, cũng là các bà đòi. Mà trả giá, mặc cả, cũng là các bà nói. Còn các ông thì năm khi mười giờ mới lờ mờ, nói « góp » một vài câu cho đúng có vẻ bù nhìn vậy thôi ! »

Người ta đã làm thống kê tỉ-mỉ trong từng ngành một. Và bắt cứ ngành nào, người đàn ông có mua hay không đều là do người đàn bà quyết định.

Các hãng du lịch ở Anh quốc nhận xét rằng trong mấy năm gần đây, Đàn bà Anh du lịch và lo việc ấy nhiều hơn đàn ông — sau khi hai vợ chồng bàn tính việc du lịch, họ chỉ nhất định đi là khi bà vợ đã định đi và khi chịu đã nhất định đi, họ bàn tính sẽ do người đàn ông đi như thế nào, thì luôn luôn các bà có nhiều ý kiến hơn các ông, họ bàn tính nhiều cuộc chơi lý thú hơn đàn ông và suy nghĩ nhiều cách đi hào hứng hơn đàn ông lắm. Và cuối cùng, cũng chính người đàn bà lo lắng sắp đặt việc du lịch nhiều



HOA NỮ TÌNH XUÂN



Ảnh đèn rực-rộ, Hoa nữ tình xuân. Hoa xuân tươi thắm mận-mã, Đèn xuân ấm đượm muôn nhà chờ Xuân...



hơn đàn ông. Theo thống kê, của các hãng du lịch, thì trong 100 vụ hỏi han mua vé, đồng tiền để du lịch, có đến 80 vụ do các bà vợ đến hỏi và làm lấy. Còn 20 vụ kia là do những người đi có cặp và chỉ do riêng người đàn ông đi làm lấy mà thôi.

Các hãng du lịch lại đề ý rằng : trước khi đi du lịch ; các bà mua sắm vật kỷ niệm nhiều hơn đàn ông lắm.

(Xem tiếp trang 33)

MÙA xuân năm ấy, hai chúng mình còn bé em nhìn Anh đứng thấp thò bé em nhìn sang nhà em cười một hồng hào thêu lên Thiệp - lý - anh ấy em. Em nhìn rồi em nói nhún nhún chơi trong vườn hoa nhờ anh, vườn của hai chúng mình, trời mưa xuân lất nhít, em hỏi:

— Em sợ mà biết thì chết. Trời mưa mà cũng hay đi chơi và lại sang chơi bên này.
 Anh cũng lo như em — ở nhà — là mà biết, cảm em sang chơi — buồn chết — anh phải van...
 — Hay là tại...
 Anh định hỏi em có phải vì chuyện tích ních giữa hai mà chúng mình từ hôm anh định em hay không. Mắt em long lanh:
 — Máu hồng đỏ sáng chói vườn hoa bên ấy. Máu không bằng lòng đâu, lời dứt dứt vào mặt bụi phấn của bướm vào miệng sẽ bị họ đây.
 — Anh biết em không muốn nhắc lại chuyện mà anh và em em cái nhau vì hai chúng mình. Chuyện ấy làm mất niềm vui ngày hai đứa mình không được gặp nhau. Sau hai tháng của nó, hai đứa buồn như nhau.
 Hằng rào hoa thêu lý không tươi như mọi ngày. Em ngất một bông violette tím nhạt của em vào mặt anh, ngày hôm đó:
 — Sao anh không tìm chỗ khác mà hôm nào cũng đi chơi về vườn hoa này. Em ghét những cơn bướm nó cứ vỗ vào, vô vào hay là cả bụi hết cả nhí hoa.
 Anh còn biết đầu nữa, ngoài vườn hoa này há em, Riêng anh, anh cho rằng vườn hoa không có bướm đến vỗ vào, vô vào như em báo thì chẳng là vườn hoa nữa và những bông hoa nào không được bướm đến là cả bụi nhí là những bông hoa không hưởng sắc.
 Mưa nhẹ rơi lấm tẩm xuống mái tóc em và hai bên má em như một làn tuyết mịn. Em nhìn anh rồi lại dằng dằng nhìn ra xa. Anh cũng chẳng biết nói gì, lấy tay khờ vuốt những hạt mưa nhỏ xuống trên má em. Bông em nắm chặt tay anh, và ngấc nhún.
 — Sao tay anh ấm thế, nóng nóng ả. Em giật chặt tay anh trên má em. Anh cũng thấy ấm. Một cảm giác lạ xâm chiếm tâm hồn anh. Anh muốn để thế mãi Bông có tiếng mà em gọi. Em hốt hoảng định chạy về. Anh nắm tay kéo em lại. Mắt em tròn xoe nhìn anh anh hỏi:
 — Má gọi không về, chờ nữa mà đánh em chết, đứng đây thế nào mà chẳng trong đây.
 Anh kéo em chạy đến nép bên khóm cây hoa nhài — Thế này mà không trong đây. Anh ngồi thụp xuống bên em, gối đầu lạnh lạnh. Mắt em tái đi vì lo sợ rồi cả hai chúng mình nhìn nhau cười. Một vườn hoa nhài hay thơm ngọt. Những bông hoa trắng nhỏ xinh xinh chỉ chit trong khóm lá xanh. Em ngất một bông cải lên đầu. Trong em cũng có một xanh xinh như



trông hoa ả. Bất giác, anh nghĩ một ý nghĩ:
 — Em về an cấp của má cho anh một sợi chỉ màu hồng.
 — Để làm gì này? —
 — Làm cái dây nẹp lên!

— Em chạy về, Anh nhìn theo. Em như con chim nhỏ như-mà đang bay về.
 Em ngất những bông nhài nhỏ đứng vào vật, số ở anh ngất vào sợi chỉ thành một vòng hoa.
 — Để làm gì... anh?
 — Để làm cái này.
 — Hoa thêu quá anh nhỉ?
 — U... thơm ngọt.

— Anh thích không? — À, mà anh xấu thành một vòng ả, để làm gì. Một bông đã thêu rồi mà cả một vòng ả thì thơm chết mất.
 Anh quàng vòng hoa vào cổ em. Cả quả tim. Em đứng thẳng người cho anh ngắm, vòng hoa trắng nhỏ xinh xinh nổi bật trên màu da hồng của em — Anh sao lên:
 — Trông em như có tiên ả.
 Em sung sướng cười. Nhưng bỗng em nhìn anh ngạc nhiên hỏi:
 — Nhưng mà tiên phải như nhữ chứ — em bé thế này làm tiên sao được?
 — Tiên con chứ lý.
 — Ở nhà — Thế em là tiên con — Anh là gì?
 — Ở nhà cũng chẳng biết anh là gì nữa. Hay anh là cái động.
 Không được. Anh không là cái động được vì cái động chỉ là những cục đá. Anh không muốn anh là cục đá. Anh là... là chú bé lạc vườn tiên.
 Em giật đầu hồng hồng, tím tím cười.
 Mùa xuân năm ấy, anh hỏi em 3 buổi. Những mùa xuân của buổi thiếu thời em đem trời đi. Thời gian nhuộm xanh mái tóc anh và em. Nếu không có một hôm, em lên sang nhà anh cho anh một sợi dây nẹp — em báo:
 — Cho anh con bướm này, em ép nó cả tuần nay sang vườn đẹp lắm. Anh thích không?
 Anh thì nhìn em không biết cho em cái gì bày



giờ. Nhớ lại, em thích violette nên anh chạy vội ra vườn ngắt một nhánh cũng ép vào ngực anh, tặng em. Em tìm tìm cười:
 — Anh sợ em thế cơ à?
 Nếu chỉ anh không nhìn hai chúng mình, rồi báo:
 — Các cô cậu này trời làm thế — màu vàng của bướm là màu của đất vọng chân chương, còn màu tím của violette là màu của đơn đầu thăm kín.
 Anh lặng người đi mà lòng cảm thấy sao nao. Nhất là từ hôm mà em mang em:
 — Vải năm nữa, gì chẳng phát con bé này đi cho rồi.
 Anh buồn — em cái đầu xuống — Anh thấy em mỉm cười lại mà nước mắt vẫn chảy quanh ven mi. Nếu mai này em đi... Nếu ngày mai chúng mình không còn được đi tay nhau thì thân ngoài vườn hoa nữa. Nếu trời gian là bản trường ca bất tận của tận tụy mà nắng sớm, mưa chiều là những điệp khúc của tuổi hồng, lý biệt, nếu em không biết khóc và nếu anh chưa bao giờ biết buồn... nên những ngày em bướm rồi đây sẽ vắng vơi, đắm chìm trong thời gian... (II)

Là thứ đầu tiên anh viết cho em vào một mùa xuân khi hàng rào thưa hoa thiên lý ngăn cách nhà anh, nhà em, đã rậm rạp như hội thơ ấu anh đã liêu tường đến. Đặt bút viết anh dần do, suy nghĩ mãi, thao thức mấy đêm liền và vô nút bao nhiêu trang giấy trắng vô tội. Anh định mở đầu: "Hay là anh đã yêu em... Hay là anh đã yêu em". Nhưng anh lại thôi. Muốn viết mà sao cứ ngập ngừng. Muốn nói mà lòng cảm thấy phẫn vãn. Rồi anh cũng cứ viết:
 * Em mến.
 * Anh đã ngủ mơ nhiều lần. Chuyện trong giấc mơ cũng như chuyện anh thường rất vào vòng vờ? Anh không mơ như em hỏi con bé hai đứa lạc về vườn đào thương giới mà anh mơ đến một khung cảnh em đêm không có sao trời lấm tẩm di những hình ảnh thân yêu. Một khung cảnh em hiện, trong đó tình thương và tình yêu kết nghĩa keo sơn, như chuyện của hai đứa mình không bao giờ phai nhạt, như những bức thư của đời lứa gửi cho nhau không bao giờ có chấm hết. Dù cho thời gian có những mùa đông rét mướt, mùa thu u buồn, dù cho đời khi anh có đứng ở con giữa giờ sớm già lạnh, anh vẫn tin rằng sự lạnh giá bên ngoài chẳng là cái chặn ứ ứ sự ấm áp bên trong. Dù cho ngoại cảnh có xô đẩy anh một phút nào đó bị quên, khi nhìn về đi vắng, đi vắng đã chết rồi ngoài lại hiện tại, hiện tại hấp hối, với vớ và mơ về tương lai, tương lai mà anh thì liệu thuộc rồi. Nên anh muốn thảo luận và tìm về lẽ sống trong tình yêu em."
 Anh muốn viết nhiều để gửi cho em song lại không viết không gửi vì anh thấy rằng anh đã bị luỵ với tình yêu trong buổi ban đầu mà tình yêu thì không có vì luỵ nhất là trong buổi ban đầu.
 Bù đắp, anh sang xin phép mà em cho em đi nghe hòa nhạc với anh ở nhà Hải Lớn — Má bằng lòng nhưng báo:
 — Các cô tình buồn cười... những nỗi buồn của thiên hạ nó cứ về lấy rồi người khác là, Hôm nay, mà nghe nó khác trong buổi. Hết khác lại số làm nhảm. * Sao lại có thể thế được — không thể được. Phương ả, * Má tưởng gì, ai đi về một bức ảnh và thương cho vai nhún vọt trong tiểu thuyết; Anh phi cười cho nó bé của anh lãng mạn quá.
 Em thẹn thùng — hai má đỏ ửng quây đi.
 — Má chỉ nói xấu con thôi.

Lần đầu tiên kể từ ngày thơ ấu, từ ngày những kỷ niệm vui chơi trong vườn hoa xa xưa ấy chỉ còn là những hình ảnh thoáng qua trong dĩ-vãng, em anh anh bước bên em. Em mặc áo kim-tuyến màu hồng và đẹp như anh vẫn thường khen hỏi hỏi:
 — Em là có tiên con đấy,
 Lần này, em không ngày thơ hỏi: * Em là có tiên con, còn anh là gì? mà em chỉ tím tím cười, đầu sẽ cúi xuống. Buổi hòa nhạc hôm ấy thì hát một số đồng khâm-giá. Nhà hát lộng lẫy như vậy mà thật nhĩ, vì chương trình diễn nhạc cổ điển Tây-phương mà những nhạc phẩm bất hủ của Mozart, Beethoven là những tiết mục chính của buổi đại hội. Anh còn nhớ bản * Symphonie inachevée * kết - thúc chương-trình đã gieo vào lòng người một nỗi buồn man mác. Dự án nhớ những sự như lan má, như không bao giờ dứt, không bao giờ kết thúc cả. Em lặng lặng bước, hỏi anh:
 — Chính ra, để em đi không inachevée thì đôi tay người nhạc trưởng hoặc nhạc sĩ, hoặc đứng bên trước giàn vĩ-cầm phải không anh?
 Anh còn biết trả lời sao khi em muốn biến đổi cả những cái gì bất hủ nhất, cả những tiết điệu đã muôn thuở sống trong lòng người, mà nếu có thì cũng không phải anh em nói ở đời tay người nhạc-trưởng mà chính là ở cái đĩa nhạc thần kỳ, đã

làm cho những âm thanh hoặc cổ lên, hoặc chìm xuống. Anh thấy em buồn. Đứng như trời nổi * Em cứ vỗ tay những nỗi buồn của thiên hạ.
 Trời dường về, em đi sát bên anh — Anh muốn nói chuyện với em về tương lai của chúng mình — Anh ngập ngừng:
 — Em có tin ở định-mệnh không?
 — Có chứ — Nhưng mà sao anh?
 — Anh lo cho tương lai của chúng mình. Không hiểu em...:
 — Sao anh lại hỏi thế — Em biết trả lời sao. Bao nhiêu mùa xuân qua đi, chúng mình đã nói với nhau nhiều và bây giờ, đi bên cạnh...
 Anh ngồi, cảm thấy hơi buồn đã hồi em như vậy. Tuổi hoa-niên đã cho anh những phút quá bóng-bóng cũng như đã cho em những phút lãng-mạn đi kỳ mà chúng mình đều tưởng rằng đó là lý-thuyết thơ-mơ nhất. Bỗng em hỏi:
 — Anh quên thân Huyền phải không?
 — Huyền nào?
 — Ban Hằng, mới cưới hôm no ả.
 — Anh mới quen buổi ăn cưới đó. Huyền không biết kiểu-vô nên xin Huyền về, vì lúc ấy đã không nên Hằng nhớ anh lý xa đưa Huyền về nhà.
 Rồi sao nữa?
 — Thế thôi — Huyền đã quên đi có giọng nói ngọt ngào như chim hót.
 — Tại sao bao nhiêu người mà Hằng không nhớ lại như anh?
 — Không biết nữa — Nhưng sao?
 Mắt em buồn buồn nhìn lên vào cây bên đường. Trời mùa xuân về đêm dịu nhẹ.
 — Mà anh cũng quên Huyền phải không?
 — Ở mà anh báo Huyền thấy mình và ngoài, không vãng-minh lý-lãng như các cô gái khác. Thứ thế lúc đó anh đã nói dối em. Lần đầu tiên, từ bao nhiêu năm nay anh mới nói dối em. Đêm hôm cưới Hằng, anh đưa Huyền về nhà. Đứng lẻ tẻ từ nhà Hằng về nhà Huyền chỉ hai cây số nhưng anh lại đi đường hết nửa giờ hay sang phố nữa. Huyền cũng thích dạo phố về đêm — Hay anh lại ra bờ sông hồng một chút đi anh.
 Từ phút ấy, Huyền tin anh chính tất cả tâm hồn anh, bên anh, Huyền là một thiếu nữ thì đáng mà đôi mắt Huyền đã đi đến lý. Huyền nhìn anh, anh hỏi:
 — Bao giờ Huyền cho anh uống rượu như rượu của Hằng hôm nay?
 — Ủ... Huyền không thích anh nói thế đâu... Con anh thì bao giờ mà cứ hỏi Huyền...
 Nghe Huyền nói, Huyền nhớ những phút như nắng giòn, anh nghĩ rằng, giá anh được Huyền ru ngủ bằng giọng nói ả.
 Về đến nhà Huyền, anh và Huyền nhìn nhau không nói. Một phút sau, Huyền mới xuống xe rồi thò cổ vào trong xe chào anh.
 Anh về, chiều mà: mới anh lại chơi. Huyền chờ đợi. Anh quay xe đi — đến đầu đường, ngừng lại, anh vẫn thấy Huyền nhìn theo. Đêm hôm đó anh không ngủ được. Chuyện ấy anh không kể em nghe mà kể làm gì nhỉ. Cuộc đời của những tháng con trai biết bao nhiêu hình bóng đêm đêm thoáng qua nhưng lại có mấy hình ảnh được in sâu trong lòng? Chẳng, qua bao anh nghĩ phải giáng đã tinh đó có trọn vẹn thì chúng chẳng nhà thì trước những bông hoa ngạt ngào, thăm sắc, lòng cũng xót xa đi thôi. Nhưng như anh đã báo thì là những hình bóng thoáng qua mà thôi em.
 Anh biết em giận anh chuyện đó nhất là từ hôm mà anh nói mùa đó, như thế:
 — Có lý, có Huyền không mà hỏi chị.
 Anh biết em không thấy mặt liền. Hồi em, em không nói chỉ nghe ngạo quay đi. Anh cũng khác trong lòng. Thế là từ sau cái chuyện không đầy ý em có phải không gặp anh đến mấy tuần lễ. Hôm gặp nhau anh hỏi:
 — Em nhất định giận anh về cái chuyện vụ vô đó à? Nước mắt em ứa ra, em nói mau:
 — Tuy anh tay anh... Đứng hồi em nữa.
 Rồi em chạy về. Anh hoang mang như tiểu sư của một non-viên già bị sa thải bất ngờ. Anh có ý định xa rời chốn này ít lâu để chứng minh cho sự chung thủy của anh vì anh nghĩ rằng khi tình yêu đến độ mặn nồng muốn bền vững sự mặn nồng ấy cần xa rời tình yêu một thời gian không thiết yếu là đồng hành đăm. Cũng vậy lúc anh được gửi đi làm ở Đàng. Thế là đời ngày xa nhau. Bao nhiêu thứ đi đi lại đi, bao nhiêu giây phút thương nhớ cho đến là từ cuối cùng em viết văn ả:
 * Anh mến!

Ở miền xa xôi bốn mùa lạnh giá ả, lẽ nào anh nhớ em nhất nào? Anh nhớ, anh có thương không — Người em của anh lạc long giữa Đò Thị nắng chài (Xem tiếp trang 32)



THỦ TỤC VÀ TẬP QUÁN CỦA
TẾT NGUYỄN ĐÀN *Sưu tầm*
 của THANH-THANH



xúng dăng để đèn bù lại những ngày vất vả và trong suốt một năm.
 Ý nghĩa cái Tết rộng rãi như vậy và ta có thể tự hào rằng hiếm thấy trên Thế giới một dịp vui, một ngày Lễ nào mà lại nhiều ý nghĩa đến như vậy. Bày giờ-phần đông chỉ tiếp xúc với cái Tết trong gia đình, ít có dịp được chứng kiến cái Tết phục vụ xã hội, tôn giáo. Sử dĩ như vậy, nên phải

nhân gian. Ngọc Hoàng sai phái xuống trần, mỗi nhà một ông Táo, phải về châu Trời phúc trình mọi việc một lần. Từ đương gian về Trời, đường xá xa xôi, nên dân chúng phải biểu Táo quân một con ngựa Tót, tức con cá chép. Sở dĩ lấy cá làm ngựa, vì ta liên tưởng cho mây cũng như nước.



Về phương diện tu hú a n lợi, thì cá chép là giống cá rất dễ kiếm ở đ ò n g b ả n g và ả n lại ngon trong bữa cơm Tết.
CÙNG GIAO THỪA

ĐỪNG về phương-diện xã-hội, thì Quốc-gia được coi như là một gia đình lớn, Cái cầu liên-tục giữa phần đời và phần hồn đời với gia đình thế nào thì đời với làng mạc cũng vậy. Trong nhà, thờ tổ-tiên, thì ra đình làng, thờ thần hoàng, nghĩa là người thay mệnh trời trông nom cho cả làng được an-cư lạc-nghiệp.

nhập đề khá dài dòng để dân giải cần nguyên rồi bài này mới trình bày một vài tục lệ về Tết, ngõ hầu giúp các bạn dễ nhận định hơn. Và còn gì cảm động cho bằng tìm hiểu những thủ tục tập quán về Tết, như là những trang chứng trường tồn của dân tộc tự các cụ xưa truyền lại, cho chúng ta qua cái hồ sấu của thời gian, của quá khứ.

23 THÁNG CHẠP ÔNG TÁO LÊN CHẦU TRỜI

Người ta thường nói 23 Tết, ngụ ý Tết bắt đầu từ trước ngày mồng một.
 Dân ta quan niệm rằng trên Trời có một vị chúa tể tất cả Thần linh, Người tạo ra muôn vật, và điều khiển cả vũ trụ, tức là Ngọc Hoàng. Và theo khuôn khổ dưới Trăn, như vua trị vì trăm họ, Ngọc Hoàng cũng phải trao quyền hành cho Bách Thần mới có thể trông nom toàn thể vũ trụ, bao la. Vì vậy có thần mưa, thần sấm, có ông Thiên lôi, có bà La sát, Nam Tào, Bắc Đẩu, ông Tơ Bà Nguyệt, v. v. . . để coi sóc việc



Theo lịch Tàu, thì thời gian phân chia ra 60 năm là một giáp, 12 năm là một kỷ, mỗi năm chia ra làm 12 tháng, mỗi ngày 12 giờ, có năm Tý, tháng Tý, giờ Tý, v. v. . . Cứ mỗi năm những vị thần linh coi việc trần lại chuyên-giao quyền-hành, những vị mới thay vị cũ, Giờ chuyển - giao nhằm lúc giao-thừa, tức là 30 Tết, hết giờ Hợi sang giờ Tý. Dân chúng làm lễ tiễn đưa chức vị cũ và đón tiếp chức vị mới đúng 12 giờ đêm. Tục ngữ có câu: * Trống kêu rau như trống giao-thừa - dù tờ rằng dân chúng đồng tâm như một, ai nấy đều trong lễ bái như nhau. Người ta tin rằng lúc giao-thừa là lúc nên thức, tỉnh táo mà đón năm mới thì sẽ gặp nhiều điều may. Lễ giao-thừa cũng ở ngoài sân, và năm nào các em nhỏ cố thức đón được giao-thừa là có thể tự hào rằng các em đã bắt đầu lớn.

CÀNH ĐÀO CẦU ĐÓI ĐỔ

Dân ta có lệ mấy ngày Tết cắm cành đào, chỉ để trang hoàng đẹp mắt thôi ư ? Thế thì tại sao nhà nghèo không tiền mua hoa thực, sắm hoa giấy cũng cứ nhất-dịnh sắm cành đào ? Thiếu gì hoa khác.
 Sở dĩ dùng cành đào là vì theo sách * Kinh-sơ Tuế-Thần Ký * gỗ đào có công hiệu như một lá bùa chữa ma quỷ, gọi là đào phù (Theo nghĩa chữ nhỏ là bùa bằng gỗ đào). Cứ Tết đến, xưa kia ở bên Tàu, ngoài công nhà nào cũng gán hai gỗ bằng đào, có khắc hình Thần-Đô và... Đến đời nhà Minh, một vị Hoàng-Đế ra lệnh cho dân Tàu thay những bằng khắc này bằng hai câu đối đỏ cũng về hình Thần-Đô và... Thời không được dùng gỗ đào nữa, dân chúng cắm cành đào, thay thế, vừa đẹp mắt lại vừa giữ được tục cổ. Tục này đến đời nhà Minh đã bỏ truyền sang ta. Ta theo

cháu cúng bầy cỗ, thay đèn nhang trâu cau bánh trái, pha chè, cúng các cụ. Cho đến sáng mồng bốn thì hóa vàng cúng tiền các cụ, và hóa vàng nghĩa là hết Tết. Nhưng ở quê tết còn kéo dài đến mùng 7 mới hạ nêu, còn hội hè thì có khi đến hết tháng giêng.

HẢI LỘC NGUY TẾT.

Dân ta cũng như dân Trung Hoa, cho rằng đầu năm xuất hành chọn được tốt, hái được cành lộc càng to, càng nhiều là càng tốt, và được như vậy thì năm ấy thế nào cũng gặp nhiều điều may. Tục lệ này đến nay vẫn hây còn, và Nam Thanh Nữ Tử viện có để kéo nhau đi vườn Bách Thảo hoặc đi chùa hái lộc, âu cũng là một dịp giao duyên.

ĐI LỄ CHÙA VÀ THĂM MỒ MÃ TỖ TIÊN.

Mồng một Tết hay chậm lắm là mồng hai, dân ta có lệ đi lễ (Xem tiếp trang 29)

NỤ CƯỜI... CHUA CHÁT

(TRANH KHÔNG LỜI)



Cung hạ tân niên
 NHÀ THUỐC
THIÊN HÒA ĐƯỜNG
 CHOLON



CUỐI VỢ NGHỆ SĨ ĐỀ ĂN TẾT!

LÀNG MẠN TỬ

Mùa Xuân năm Hợi đến, bạn đời ơi! Có lẽ bạn đang ngồi nghe pháo nổ rộ khắp phố phường? Bạn háo hức từng ngụm trà, ngồi nói chuyện tâm tình say sưa với trí kỷ. Bạn ngắm các cô gái đẹp phở trương "lực lượng" trên các bia báo Tết? Bạn đầy đủ tình cảm bên vợ đẹp, con ngoan?

Nhưng rồi tôi tin rằng sau đó, bạn sẽ có phút giây mơ lòng để thông cảm với những người khác? Họ đang sống cùng với bạn trong một mùa Xuân, nhưng tâm tình của họ hẳn là không giống bạn.

Một trong những kẻ có tâm sự dài dòng nhất là tôi. Một kẻ dám tự phụ là sống và yêu nhiều, thật vọng cũng trần đây; nhưng cũng là một con người rất can đảm! Can đảm vì dám thật thà tất cả "bí mật" của lòng mình để cho tất cả bạn đời thông cảm.



Bạn ạ!

Bạn có ngờ rằng tôi yêu rất nhiều nữ nghệ sĩ, yêu đại người này đến yêu lên người kia, quyết chọn ý trung nhân, tôi gặp đủ mọi ẻo le gay cần đề rồi ngày nay tôi vẫn là người con trai thất vọng vì tình!

Tuần tự tôi kể lại những người mà tôi đã yêu, và tôi không toại nguyện, bất mãn với tình duyên, tôi định chửi "đời" là con heo, thì quả đúng năm nay là năm con Heo!

Đây, lòng tôi, khi bắt đầu muốn kiếm vợ nữ nghệ sĩ, tôi đã nghe nói đến một nữ sinh trẻ trung duyên dáng có cặp mắt đa tình và làn môi chờ đợi nhất, nàng bắt đầu ca hát, tiếng tăm đã vang dội từ giới học sinh ra đến cuộc đời.

Đó là cô Khánh Ngọc trong ban hợp ca "Thăng Long" thứ no. Chính khi có còn là một nữ nghệ sĩ chưa biết yêu ai, tôi đã yêu có một cách say đắm, có lúc nghe có hát mừng ngày người ra, há hốc mồm trông bí đất nào nung vậy mà cô không hay biết gì cả! Tôi nghiệp cho bộ giờ của tôi cứ chạy theo hình bóng của nàng mãi! Trong khi đó thì nào đâu nàng có biết gì? Tôi ước ao phải chi cưới được

XIN nói ngay với bạn rằng: — Tôi tuy nghèo nhưng cái lòng rộng mở!
Là một thanh-niên có đến mùa xuân là rạo rục, muốn ợ, mơ ước đủ điều.
Kiếp nghèo, nhưng tôi là một con người lãng-mạn, thuộc hàng... « quốc-tế »! Và tiếc thay, yếu và kén chọn rất nhiều nhưng mãi đến nay nay tôi vẫn "phòng không gối chiếu"!

nàng cũng bằng cưới được tiên trên trời. Cái con người gì mà xa xa đứng ngó thấy, mình đã mê tí, không biết lại gần ngó kỹ sẽ thấy thế nào, chứ sách trường nói "Đa mi tất đa duyên". Tôi tin rằng tương lai nàng sẽ sáng chói như ngôi sao trên vòm trời điện ảnh mập mờ của xứ mình!

Yêu nàng quá xá nhưng không biết làm cách nào cho nàng yêu lại, cũng bởi tôi bất tài, không rành mấy nốt sol si re sol cũng chả sáng tác được dân ca nên đành đi đi về về nghẹn ngào đường, yêu một cách bồng lỏng năm này, tháng nọ cho đến khi dùng một... cái nâng có chồng!

Tôi như kẻ thất tình đứt dũ từ trên qui đạo rớt xuống! Tôi khóc như mưa á xâm khúc muộn ờ các đám ma! Bỏ ăn bỏ uống cả mấy tuần lễ để tuyệt thực phản đối tiêu cực với ông Tô, bà Nguyệt! Nhưng rồi thời gian là liều thuốc quên lãng nhiệm màu, xoa nhẹ vết thương lòng bị tên bán xuyên qua. Tôi tự an ủi rằng: Mình ốm yếu bé tí tèo tèo thế này chẳng khác nào châu chấu đá xe, không thể nào được cái vinh hạnh sống cùng nàng đến đâu râu tóc nhuộm, nên thôi, đành chịu đau khổ một mình để nàng vui vẻ với chồng nàng vậy.

Sau khi tôi thất tình âm thầm 6m hặn, kể đó, nghe nói đến nữ ca sĩ Mộc Lan, tự nhiên thấy lòng mình xao xuyến lạ thường. Nhứt là cái buổi tôi đi xem vở nhạc kịch "Trên Sông Dương Tử" của Lê Thương trình diễn tại rạp Phil-

harmonique, nàng hiền lành, dễ cảm làm sao ấy!

Nhưng cũng như lần trước, tôi yêu say đắm mà không biết làm cách nào cho nàng hiểu được và yêu lại tôi. Tâm tình chôn chặt trong lòng sâu kín cho đến ngày nàng trở ra Huế, tôi ở Saigon, chỉ biết vận Radio nghe tiếng ca mà thần thức to long!



Nhớ thương Mộc Lan như nhớ thương một đóa hoa mỹ miều đầy hương sắc, tôi trách hóa công sao không giúp tôi có điều kiện để tạ hạnh phúc với nàng. Kể nghe tin nàng có đôi với một chàng nhạc sĩ tôi muốn chết giặc, vì trái tim muốn đứt cuống!

Rồi ngồi một mình nhìn lá vàng bay ngoài hiên, tôi tự an ủi, nghĩ rằng: Mộc Lan một nữ nghệ sĩ giàu tình cảm nhưng cũng rất giàu tự ái và con người không kém nghị lực! Nàng có thể là nữ nhi xuất chúng; nhưng nếu mình cưới được nàng mà không làm cho đời nàng hạnh phúc, có ngày nàng bị tự ái rồi tự tử, mình ừ ơu mạng! Thế nên, đau khổ thì có đau khổ, luyện tiết thì

có luyện tiết, nhưng chuyện đã qua rồi thôi, tôi tự tìm cách hàn gắn lại quá tim đau!

Trong khi tôi đang buồn tôi đi lang thang bởi vì đầu, tình cờ muốn giải sầu nên nhào đại vô rạp Văn-Cầm xem phụ diễn Tân-rhạc, bất ngờ, tôi ngày ngất tâm hồn khi nhìn lên sân khấu thấy nữ ca-sĩ Linh-Son. Hôm ấy nàng hát bản "Đêm thu" của Đặng-thế-Phong. Đặng lúc tôi tâm tư như "trời mây u ám cuộn tà-toi hoa cỏ", thì giọng ca của Linh-Son như nước ngọt của dừa xiêm, khiến tôi uống hết giọng ca của nàng một cách quá đời ngon lành!

Càng mê say Linh-Son khi được xem nàng đóng kịch, mỗi nụ cười, cái nhăn, khi giận dữ, lúc mãn mòi, nhất cử nhất động của nàng, tôi đều theo dõi, hay nói đúng hơn là tôi bị Linh-Son thôi miên mất rồi!

Với con người như vậy, có thể nói là vị -thần ngự trị trong tim tôi, nàng là chủ nhân con người và cuộc đời tôi. Có trời mà bắt tôi thay lòng đổi dạ với con người đáng yêu ấy. Nhưng khi đến xem thấy bối, ông ta bảo rằng:

— Sở mạng nàng rất đời long đong, ba chìm, bảy nổi, tếm chín chục cái lênh đênh. Nghe nói tôi hết hồn!

Trời ơi, cái ngày hay tin Linh-Son có đôi, tôi đau khổ biết bao nhiêu: Tôi muốn gờ đến nàng hơn thờ cuối cùng nhưng vì tính hay sợ chết quá mà thành ra ráng chịu, lạnh thêm một vết thương lòng sâu hóm! Đề rồi cứ mỗi mùa xuân qua, tết đến, đi xem ca kịch

ngồi thấy nàng mà thần thức tâm can, tiếc một ngày nào... ngày nào lòng mới yêu em!

Nhưng con người tôi trời phú cho có được một quả tim bao giờ cũng biết rung động. Chính tôi không ngờ hôm no, vận radio nghe đài phát thanh ngâm nga một giọng "thờ" kỳ lạ trầm ấm của một nữ ca sĩ, tên Thúy Nga.

Bài hát "Hương về Hà Nội" của Hoàng Dương là bài ca tâm tình, được giọng ca của Thúy Nga hát lên, ai nghe cũng muốn nghe mãi? Mặc dầu không biết rõ đời tư, cá tính nàng ra sao, chứ nghe tiếng hát là tôi mê tít, rớt gan lộn tung phèo! Nhưng cách đó không bao lâu, tôi nghe dân con nít lớn phở no hát ngêu ngao thế này:

— Ai nghe chẳng? Ai buồn chẳng? Có Thúy Nga đi với Hoàng thì Thờ? Tôi nháy phớt ra, hỏi ngay:

— E! Bộ đi thiệt sao tuy



bây?!

— Đi thiệt chỗ ai nói giờ nào?

Tôi chaoáng váng, đầu óc quay mòng mòng, khê thốt:

— Nếu đi thiệt thì... Thấy bà tao rồi!!!

Tuy nhiên kỳ này thất vọng tuy rất đau đớn, nhưng cũng có hơi quen rồi! Sau đó tôi nghĩ rằng:

(Xem tiếp trang 26)

TRỜI NƯỚC BAO LA MỘT KIẾP NGƯỜI...



Trước Bao-la, Trời Nước lúc giao tình
Cảnh có đẹp, nhưng kiếp người lam-lú,
Mở hết duyên kiếp vài lưng mốt cũ,

Bạn chời ơi! Sương gió dờ cơn canh
Ban cười lên cho tan sóng mặt gành,
Ban hãy hát bài ca Tinh Nhơn-Lợi!



Giấc mộng ĐÊM XUÂN

của TÔ VĂN CHÂU

— Bữa nay đào Tâm Xuân thả vai Ngu Cơ. Không khéo, mấy bà già trâu sẽ khóc rạo rọi.

— Ừ! đào à! ăm Xuân đẹp lắm. Giọng ca ngân nga như chuông. Coi đáng đồng tiền ghê!

Giữa lúc mọi người đang xôn xao, thì phía bên nước trước đình, có tiếng ghe xuồng cộ vào nhau lộn cụp. Rồi một giọng hách dịch:

— Tránh ra cho ghe ông Phủ vào. Cậu Út đi xem hát, không biết sao còn xớ rớ đó!

Cát tin cậu trai út của ông Phủ từ chợ quận ngồi ghe qua sông xem hát, làm máy ông làng lúnh quýnh. Ông cả đang chêm chè thủ chiếc trống châu, lật đặt chộp ra nghinh tiếp. Cậu Út là m. t

thanh niên tuổi độ hai mươi, nước da xanh mát như phụ nữ. Vĩ hiêm hoi chỉ có một mình cậu nổi đời đồng trống, ông bà Phủ cũng cậu như trứng mỏng.

Cậu Út được gởi vào một học đường danh tiếng tại thủ đô, học hành dang dở, bỗng thành lính nhuộm binh. Đem cậu đi khám bác-sĩ, ông bà Phủ được tin sét đánh: Cậu Út vướng bệnh lao vào thời kỳ thứ nhất.

Không nói là vợ chồng ông Phủ lo sợ đến gần nhà. Ông bà bắt cậu trở học ngay. Sau khi được điều trị một thời gian ở bệnh viện, cậu được mẹ đưa về chợ quận.

Dường như bị ảnh hưởng của căn bệnh hiểm nghèo, cậu Út lúc nào cũng có vẻ sầu tư lự. Suốt ngày cậu chỉ nằm gát tay qua trán, nhìn ra cửa sổ thờ dài. Bà Phủ cố khuyến con đi đây đó cho khuây khỏa, cậu vẫn một mực chốt từ...

Thế mà đêm đó cậu lại ra khỏi sông qua mấy khúc vạt rộng đi đến xem một gánh hát Bình. Bao sao làng xã không nhón nháo!

Ông cả khúm núm ra mời cậu Út vào. Rạp dang r. r. r. o như bầy ong vò vẽ, bỗng im p h. a. n. g. phắc.

Cậu Út đi bước đầu học chưa quen lối tiếp rước t. r. i. n. h. trong của làng, làng

túng máy giáy. Sau cùng cậu cũng lên ngồi vào ghế ông Cả đặt, sau lưng có hai anh lính lệ lạng lẽ theo hầu.

Đoàn Tâm Xuân đã diễn được hai màn. Đáng lúc Cậu Út vào là khởi sự màn cụp lạc nhất. Hạng Võ vừa bị đẩy vào vòng tứ địa, 3600 từ để, không còn một a. Vắng vắng từ trong buồng, tiếng tiêu ai oán của Trương Lương vọng vọng thoát ra diu dật.

Anh kẹp chánh thủ vai Hạng Võ xem oai phưởng lẫm liệt. Nhưng có Tâm Xuân, trong bộ xiêm y tha thướt của Ngu Cơ, càng hấp dẫn bất phân. Một cái liếc mắt, nhủu mũi miệng hoa hề nụ của cô khiến trai thanh niên trong làng chác lười khen tẩn.

Ý chàng cô đã biết tin có khách quý đến, nên càng gõ gõ điệu bộ, ỉn ca. Cậu Út là trai mới lớn lên, bấy lâu chưa từng tiếp xúc với đàn bà, không cưỡng lòng được, cứ nhìn cô trân trối.

Trên sân khấu, Hạng Võ vừa lên yên, cất giọng ca một một điệu Văn thiên l'ương:

« Ai nương ơi, chớ mừa tuôn lệ sầu cho rín chỉ hùng anh.

Trông nhau cùng dạ lưỡng xôn xang

Vinh biệt để phương, rồi rã gánh chung tình...»

Ngư cơ chạy theo ngựa, cở ntu bạn tình lang. Nàng cất giọng náo nùng:

— Quân vương ơi! Sao đành cắt bước ra đi

Nỡ đoạn tình sanh ly
Đâu em là phận nữ nhi
Cũng xin theo sống chết có nhau
Lướt đạn tên nếu có mạng hệ nào

Tâm thần tàn có chí sá hề...
Nhưng Hạng Võ oán gọt lẹ, gục cổ cậu để Ngu Cơ là xuông như đóa hoa tàn hương nhụy...



Ông cả khòai quá, nên trông ăm ăm trong lúc các phụ nữ khịt mũi sứt sứt...

Mắt cậu Út hoa lên, đầu choáng váng. Hồn cậu như bay bông lạc loài vào thế giới ngàn xưa cũ, có tiếng trống tiếng chuông, với những trang quốc sắc vật vờ trong cơn binh lửa. Lòng cậu ngây ngất, tê mê. Cậu thấy yếu tha thiết cắt đứt của nghìn đời trước, yếu người mang bạc trên sân khấu, yếu cô đào thỉnh sắc của gánh Tâm Xuân...

Sáng hôm sau, gánh dọn đi hốt trời còn mờ mờ tối. Mãi đến xế trưa, chiếc ghe lơ lửng chờ cậu Út đi xem hát mới trở qua sông về quận. Bà Phủ ở nhà đang sốt ruột thì hát anh lính lệ từ bên nước ho hát chộp lên, mặt xanh như tờ ló:

— Bầm bà lớn, cậu Út đi đâu mất biệt hát con tìm kiếm khắp nơi từ sáng đến giờ cũng không thấy tăm dạng!!

o'o

Cậu Út ra đi bí một bao nhiêu, khi trở về cũng bí một bấy nhiêu. Qua bao lần tìm kiếm vất vả, mãi đến sáu tháng sau, bà Phủ mới bắt gặp cậu đang lang thang ở một vùng quê heo lánh miền Tàu. Cậu tuôn lẩn chạy, nhưng thấy mẹ khóc gọi đau thương, đành riu riu trở lại. Cậu ăn mặc lốt thốt như một gã điên. Nhưng gương mặt cậu lại có vẻ hồng hào, nước da rậm nung.

Bà phủ khóc lóc suốt tiếng đồng hồ mới ló được cậu lên xe. Cậu ngồi như kẻ mất hồn, đôi mắt ngơ ra hát bên đường không động đậy.

Về đến nhà, suốt sáu tháng sau, cậu vẫn không nói đến ai. Có ai hỏi cậu đi đâu, cậu cũng ngậm mồm khịt rịt.

Do đó mà nhiều giả thuyết được đưa ra. Người cho cậu bị căn bệnh hèn, đám loạn trí Người bảo cậu vì sống bức bối trong khuôn khổ phong kiến, nên muốn thoát ly. Người lại đoán chừng có lẽ cậu đã đi mê có đào hát Tâm Xuân...

Nhưng không ai đoán chính minh đoán trúng. Phần bà phủ quyết giữ con, không cần hỏi ý kiến cậu Út, đi đó hỏi vợ cho con. Khi hay mình bị mẹ ép buộc, cậu Út không hề hề

rừng phấn đấu. Ai bảo sao cậu nghe vầy. Cậu lại nhút nhút ngoan ngoan vâng lời mẹ. Bà phủ tưởng con đã xuông lòng mừng thầm trong dạ. Tuy nhiên, nhiều đêm thấy con cứ ngồi chong đèn không ngủ, bà cũng lo âu. Nhưng bà lại nhủ thầm để tự an.

— Chàng có vợ thì không ai bắt, nó cũng chung với mình..

Là cuối cử hành đúng ngày 20 tháng chạp. Ông bà Phủ thấy chuyện trôi xuôi, quyết tâm làm lễ cưới thật rình rang. Rạp được dựng lên ra tới tận ngõ, bỏ heo được vật linh đình.



Tất hôm nhóm họ, giữa lúc quan khách đang ăn uống say sưa, thì bỗng từ ngoài ngõ một gã đàn ông tuối xon xon khúm núm bước vào.

— Thưa quan lớn tha tôi về lễ cho con, để con được thưa đôi lời...

Ông Phủ đang ngà ngà, cười hề há:

— Được anh muốn gì, cứ nói!

Gã đàn ông gãi đầu ấp úng: — Dạ chúng con là một đoàn hát dạo tình có ngang qua đây, nghe quan lớn có việc vui mừng, muốn nhờ ơn quan lớn nhả phước cho phép chúng con hát một thứ để giúp vui hát họ.

Phần tiền nong, quan lớn muốn thì cho chúng con bao nhiêu tùy ý.

Các bàn việc đều nhón nhao: — Chà! Đám tiền hôn mà có hát xướng thì còn gì vui bằng.

(Xem tiếp trang 24)

GÁNH hát Tâm Xuân dọn về Đình Long Đức một chiều thán chấp khò ráo. Gánh có vẻ khá sung túc. Dụng cụ, son thùy, áo mào, trống chiêng gồm hơn ba chiếc rương lớn. Nhìn viên có được hát kép chánh, bà có đào già, một kẻ đi đầu và một người sao chổi lại nhút: Cô Bà Tâm Xuân.

Có lẽ được tổ nghề hậu đãi, đoàn hát nghèo về đây nhằm lúc mùa màng sung túc, nên suốt năm đêm liền, đêm nào khán giả cũng đông chật rạp. Buổi hát chốt lại nhằm đêm vằm tháng chạp, trai gái trong làng càng náo nức đến xem. Quân lính được dựng lên lúp xáp chung quanh đình. Phần đông bán toàn đồ nhậu, lúc nào cũng láng văng bóng dãi ba trụ lưu linh. Khi chó vó vòi rú, tay nào cũng muốn tỏ ra mình « sớ dách »:

— Chợt thôi! cái thứ hát xướng, chẳng này biết xem từ lâu còn ở trong bụng mẹ lộn mả! Cha khặc cái lại.

— Song tàn hoai! Anh coi mà anh biết hát không? Chớ thảng này ca không chỗ chề đây.

Rồi « hồng dợt ai yêu cầu, lèo ta phùng mang vổ bản « ma đờ lóng »

— Kinh trình đồng bang cùng chur quí ở đến xem cho vui... Đầu đó, vại ba anh nhao nhao lên ché:

— É! hát « học » quá xá. Thốt, để gánh người ta hát cho mà xem.

Bên trong đình bốn bề phủ trùm những tấm bố rách, toàn ban Tâm Xuân cũng vừa ra mắt với vị quan khách. Tiếng cây đàn a đờ lóng - kéo lảng xướng nghe thật xôm. Phía dưới hàng khán giả cá kẻo, có tiếng bản tán sấm xì:

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
NHÀ KIẾNG THUỐC
QUẾ-THANH
FOTO OPIIC
14A - Trương-Công-Bình - Saigon
CHUYÊN: — Ráp kính theo toa Bác-sĩ
— Sản-xuất các loại gương và gọng kính đeo mắt.

房藥堂愛仁
NHƠN-ÁI-ĐƯƠNG
NHÌ-KHOA CỨU-TINH-ĐƠN
Chuyên trị:
Các chứng bệnh của trẻ em, như cấp mản kinh phong, cảm mạo, ho hen, ọc sữa, ban đêm hay khóc, khi nóng khi lạnh v...
Nhà thuốc
NHƠN-ÁI-ĐƯƠNG
Số 671/7, đường Nguyễn-Trái Cholesterol
là khắp nơi đều có bán.



Tiếng máy tàu nổ đều đều như ru hành khách trong giấc mộng. Gió lướt trên mặt sóng, lùa vào khoang lạnh buốt. Đêm nay là buổi tàn năm, trời tối như mực. Thỉnh thoảng có vài ánh đèn dầu trên bờ và mấy đống lửa to đun nồi bánh tét chằm chằm lù đù về phía lái rồi nất hút.

Mọi người đã ngủ từ lâu, nhưng Xuân không làm sao nhắm mắt được. Chàng có ro trên ghế vải, dưới chiếc áo mưa hồ dầu, hồ chán, tráo mắt nhìn mũi tàu, ôn lại quãng đời sống già. Lâu lắm rồi, chàng là nhà thám hiểm kẻ. Cảnh tượng thiếu của gia đình khiến chàng quên lòng khi thấy từng món đồ dùng qua tay người khác cả đến áo quần cũng lần lượt vào tiệm cầm đồ. Chàng không đành tâm ngồi nhìn bước suy vong đành bỏ học ra tỉnh làm thuê, làm vườn gọi tiền về mẹ. Ánh sáng văn minh đã giúp chàng bé ở nhà quê thông minh quá sớm kia trở thành một thiên tài trong làng ca nhạc. Xuân nổi danh là một tay chọc cười thiên hạ rất tài. Bè bạn thích chàng về tính tình vui vẻ, thường cho rằng chàng là kẻ sung sướng nhất trần gian, đầy đủ tiền tài, danh vọng. Chàng mỉm cười không chối cãi bởi vì sự thật có mấy ai hiểu được nỗi lòng chàng? Có ai hiểu cứ mỗi lần ban hát buổi mần thì Xuân gõ gót giày hàng giờ ngoài phố vắng, hướng tác lòng thương nhớ về chốn quê hương. Chàng thấy rõ ràng trong trí từ ngôi đình làng mộc mạc, từ chiếc cầu khỉ bắc ngang con rạch nhỏ, từ túp lều tranh nhả làn khói xám vật vờ. Đây là chốn chốn nhau của chàng, đây là nơi có một mái ấm bậc hàng ngày ngóng chờ đưa con đang lún lóc trong con gió bụi; không bao giờ Xuân quên tâm lòng thương con của mẹ chàng qua những cử chỉ thăm thường đượm đầy ý nghĩa. Hôm nào chàng về thăm nhà thì bà Tư đi chợ tìm mua những món ăn mà chàng ưa thích lúc còn để chòm, chính bà lom khom nầu lức chứ không để em gái chàng nầu vì Bà sợ chàng ăn không vừa miệng, mặc dầu chàng ít quan tâm đến cái ăn. Đêm đến, bà kể chuyện đời xưa, kể chuyện tàu y như Xuân ngày lên sáu. Chàng đã biết những chuyện ấy

nhều hơn mẹ, nhưng vẫn chăm chú nghe để mà cảm động bồi hồi. Rồi chàng lại đi nữa. Cuộc sống ở ạt đời lười cuốn chàng ra khỏi làng quê cổ kính và riêng chàng thì cho đây là phần sự phải thanh toán cho xong, chàng lao đầu vào công việc, chăm chú thực hành như một kẻ say mê vì lý tưởng. Chàng sáng tác nhiều đề tài trào lộng tự mình trình bày và gây những trận cười ầm ĩ cho đám khán giả có cảm tình với chàng. Anh đèn chói lên, chàng nhàn mày, nhàn mắt, trơ mắt, vênh râu, múa men, quay cuồng, nói năng lia lịa để làm vừa lòng kẻ bỏ tiền tìm lấy cái vui. Và khi màn hạ thì chàng lại lang thang ngoài phố vắng ngẩng nhìn các vì sao lấp lánh hỏi thăm rằng: * Giờ này mẹ tôi làm gì? *

Có lẽ bà cụ tôi thức nấu nồi cháo, ngoáy miếng trâu và ngồi cạnh bếp lửa chờ tiếng gà gáy tan canh. Xưa kia Xuân rất thích ngồi cạnh mẹ vào giờ này để học bài. Mẹ chàng thường nói, thức sớm thì óc minh mẫn, học mau thuộc hơn vào đầu hôm. Chàng đã ghi chép tất cả những gì chàng hoài niệm vào những bức thư gửi về nhà, chàng hứa rằng sau khi trang trải hết nợ nần, chàng sẽ dành dụm một số vốn mua miếng vườn nhỏ để trở về sống với mẹ già. Ý nguyện của chàng vốn vẹn chỉ có bấy nhiêu và chàng tin chắc rằng chàng sẽ toại nguyện. Xuân thờ dài, kéo chiếc áo tơi đập ngực. Gió lạnh lùa vào khoang tàu thổi làm chàng rùng mình. Tiếng máy nổ đều đều không ru chàng vào giấc mộng, trái lại như giục chàng ôn lại những lời làm đã qua.

Sau một thời gian cần cù, chàng thực hành đúng theo lòng mơ ước. Ngôi nhà cũ kỹ của cha mẹ chàng đã có đầy đủ đồ dùng. Miếng vườn bên cạnh đã thuộc về chàng mặc dầu phải trả một giá khá cao. Chàng có thừa phương tiện để sống yên ổn bên cạnh mẹ và lập... gia đình như ý mẫu thân chàng hằng mong mỏi.

Nhưng ánh sáng đó thành lời oán con người trai trẻ ở đồng quê, Xuân mê man theo tiếng đàn, tiếng hát và bao nhiêu trò chơi đồ sơn tiên, sân đất, sân danh chàng lao mình theo những dực vọng thấp hèn bông chốc, chàng không còn tha thiết nhớ từ thân, nhớ làng mạc như ngày qua. Thỉnh thoảng em chàng viết thư dục đã làm chàng mới về nhà, nhưng ngôi * chưa nóng chỗ * chàng đã hấp tấp ra đi. Chàng không thường thức những món ăn nóng sốt của mẹ chàng tự tay nấu lấy, mặc dầu bà cụ đã già yếu hơn nhiều. Trước mắt chàng bấy giờ là những cuộc vui ở ạt của con người ở thành thị, trò chơi mà kẻ ở thôn quê không có dịp hưởng. Đôi khi ý nghĩ ngày xưa chợt đến, chàng vội chống chế rằng chàng đã lo tròn bổn phận đối với gia đình, mẹ chàng không phải buồn rầu về cảnh túng rỗi như xưa.

Chàng có ngờ đâu giữa lúc chàng vui đùa, c ư ở i cợt thì mẹ c h ằng ăm than khóc cho đ ứa c o n đ i ho a n g. H ó a r a người đàn bà đau khổ kia vừa hết khóc cảnh nhà suy sụp lại phải khóc vì đứa con hư.

Xuân lấy khăn chấm hai dòng lệ. Chàng nhớ lại lần sau cùng, chàng về thăm mẹ. Bà cụ nghe chàng trở ngõ, lật đật chống gậy lom khom đi ra. Chao ơi! Mẹ chàng đã già yếu đến thế? Xuân đau đớn không cùng, chàng không nổi tiếng nào được vì cổ chàng đã nghẹn tât, chàng quì xuống ôm chân mẹ, thồn thức như đứa trẻ thơ.

Bà cụ đưa tay sờ soạng: —Xuân phải không! con? Trời ơi! Mẹ chàng đã lòa vì khóc quá nhiều!

Bà rờ tóc Xuân, nắm vành tai, vuốt mũi, nựng cằm và khi nhìn nhận đúng là con mình rồi bà cầm gậy vụt trên lưng con vừa khóc

vừa nói. — Con bất hiếu ời! Bỏ mẹ đi đâu không chịu về? Xuân đau đớn như bị cắt từng đoạn ruột. Không phải vì mây gây đập vào lưng quá mạnh, trái lại chàng thấy mẹ chàng quá yếu đuối, ngọn roi rớt xuống không lướt qua được làn áo vải thưa.

Áy thế mà Xuân vẫn còn lên bờ nhà đi nữa. Tiếng gọi của cưỡng vọng vẫn còn đủ sức mạnh lôi kéo chàng thêm một thời gian.

Thêm một thời gian, chàng đã gây thêm cho mẹ chàng bao nhiêu lần khóc hận. Mãi đến một hôm, trong tuồng chớp bóng, một cảnh thật ở bên trời Âu đánh thức lòng chàng. Ấy là buổi tiếp đón những chiến sĩ từng chinh về nước sau trận đại chiến thứ hai. Trên sân ga hàng trăm bà mẹ, bà vợ cầm ảnh con, ảnh chồng hận hoi kẻ thoát chết trở về:

— Ông có biết tháng này không? — Ông có gặp nó ở đâu không?

Nhiều bà đứng suốt buổi, hỏi hết hành khách mà không một ai gật đầu. Đến người cuối cùng thì các bà ngổ ứ trên đường sá.

Xuân đã khóc thật, ngay trong rạp hát và bỏ dở ra về. Hình ảnh mẹ chàng tựa cửa mong con, số soạn tờ con, cầm gậy đánh con hiện rõ trước mắt chàng. Hoàn toàn hồi tỉnh lại, chàng thấy mình mang tội bất hiếu quá lâu, đã nghĩ lầm rằng cứ gọi tiền về nuôi mẹ là tròn bổn phận chàng không còn mang những gì vui, đẹp quanh mình nữa, vội về thu xếp về quê.

Mẹ ời! Con về đây! Chàng sẽ reo to câu này khi vừa tới ngõ, sẽ chạy thẳng vào nhà quì xuống ôm chân mẹ xin mẹ tha thứ những lỗi lầm. Tiếng còi tàu ngân dài trong đêm vắng nghe như giọng đờn vui về của bản nhạc mừng Xuân.



BỨC TÂM THƯ

LÂM-TÙNG-SINH

Đây những vần thơ tay em viết
 Đây giọng tâm sự ý em trao
 Hay đây là những lời vay mượn
 Của một nguồn đau tự thưở nào? *

Mưa phơi hay nắng tàn thương nhớ
 Oán kẻ đi hay trách kẻ về
 Giờ đây gác giữa ngàn muôn ngã
 Giữa một đường về - vụn lối đi... *

Quên sao được miếng đất sinh thành
 Ai nữ chôn vùi thưở thiếu sanh
 Đưa chân trên bước đường vô định
 Biết có ngày nao mộng đạt thành... *

Tháng tháng, năm năm bao biển đời
 Lụa lòn hứa hẹn bấy nhiêu sai
 Lòng tin tàn tạ theo làm lơ
 Can lộng hôn em vết lặc loai. *

Chết giữ ngày xanh mộng thiếu thời
 Khơi sâu có sự giữa đêm vui
 — Ngừng đây trong lúc lòng chưa muốn
 Kê dạt muôn phương... kẻ cuối trời.





con heo TRƯ BÁT.GIÁI

Của NGUYỄN-TỬ-QUANG ĐÀU



Con heo Trư Bát.Giái trong truyện Tây Du có ý-nghĩa triết-lý gì trong đạo Phật ?

Ông phương cũng như ở Tây phương, người ta thường cho heo là một con vật găm dơ mọi tật xấu, nòi: dâm dục như heo, háu ăn như heo, lười biếng như heo, xấu như heo, mặt chữ bê có nọng như heo v.v... Họa lại còn tương trưng một tính rất xấu nữa là dâm dục.

Hồi còn nhỏ mà thực dân Pháp ở đây, người Việt ta có làm gì động chạm đến ông Tây, bà Đám — hay không làm gì đi nữa — nhưng khi chúng tôi gần, thì lên giọng trong phách lối chưởi ầm 1 :

— Cò-xon ! (Đồ con heo)

— Cò-xon ! (con heo)
— Êt-bét đơ cò-xon ! (Đồ con heo)

Người dân đến ta điếc con rầy. Nhưng họ cũng rất thông minh, biết đó là một tiếng chưởi tội hại đối với mình.

Cò-xon (con heo) thành một danh từ bị điếm đáng.

Vậy mà...
Khẩn thay, tục ngữ Tây phương lại có câu : « Chúng ta ai cũng có một con heo ở trong người », hay « Trong mỗi người chúng ta đều có một con heo lim dim ngủ ». Hẳn người ta đã làm phen khôn khéo với con heo đó.

Vì nó lim dim ngủ, nên khi có một vật gì khuấy động (sắc thục, sắc đẹp v.v...), tất nhiên nó lờng lờng thức dậy. Mà khi nó thức dậy như thế thì phải biết... có bao nhiêu sự bị điếm, đồ vớ ghê gớm và buồn cười xảy ra.

CÁU TRUYỆN CON HEO NGƯỜI CỦA PHÊ-NÊ-LÔNG (FÉNÉLON)

TIÊN SINH
CÁC bạn đọc kỹ « Tê-lê-môc phiêu lưu ký » của Phê-nê-lông tiên sinh, nhà tư vấn sĩ Pháp ở về thế kỷ thứ mười bảy, chắc còn nhớ truyện con heo người của tiên sinh.

Uy-lich (Ulysse) có một người tùy tùng tên là Ghi-lục (Grillus) bị phụ phu thủy Xiéc-vê (Circe) phụ phép hóa ra một con heo.

Con heo người ấy bị nhập tịch vào làng heo lại cảm thấy hay trong cuộc đời mới đó. Hẳn lấy làm sung sướng lắm. Vì trước làm trạng người thì con lợn lờng háu còn phải ở trong khuôn khổ con người. Nay nó đã được toại chí. Cái chương trình tối thiểu của con heo lờng khí xưa là cái chương trình tự khoái *, hôm nay lập tức được con heo người đem thi hành ngay.

Hẳn thi hành một cách chu đáo quá, thì hành cho đến tận đũa, đến nỗi Uy-lich phải động tâm đi ngai cho cái « phân người » này con đĩnh vào nó nên báo nó rằng :

— Nếu mi còn một chút tâm, dù đi đến thế nào đi nữa, mi cũng sẽ tự

trên tất cả những cái mà ông cho là tốt đẹp ấy...
Thì ra, trong loài người cũng có người lại thích mình làm được một con heo. Bởi vậy mới tạo ra một bọn người heo !

BON NGƯỜI HEO CỦA THI SĨ HỒ-RÁT (HORACE).

BON người heo là gì ?
Bọn người này, cho rằng : trung tâm điểm của cuộc đời là thị dục. Tạo hóa đã đặt vào trong lòng ta những thị dục, thì nó phải tất là cốt yếu của sự sống. Vậy phải tuân theo pháp lệnh của thị dục. Luôn lý, pháp luật cho đến cả văn minh nữa, đều là những trở lực

cái khe nào, để heo có thể chui ra phồng tung hoạt động.
Số người nhất chặt con heo trong chúng đó đã tuyên chiến một cách bất ngờ với bọn người heo bằng một triết lý ; tiết chế dục vọng. Thế là nó đã tạo thành một thiên truyện trong triết học giới ; một

đẳng thức heo, một đẳng thức heo. Cũng như những nhà triết học Đông phương tuy thừa nhận con heo là bị điếm, nhưng có khác hơn là, không phải chỉ nhận nó năm yên, mà còn xây dựng con heo ấy trở nên tốt đẹp. Con heo đó như tu mà thành nên một Sĩ-giá & thiên đức. Một nhà văn Trung hoa nhìn hình dung cái bản chất xấu xa, được hoá cái đó bằng một nhân vật hình dung đầu heo trong một bộ truyện bát bộ mà từ hàng giá trẻ trai già trên thế giới đều đọc gần như thuộc lòng. Đó là bộ « Tây du Ký ».

NHÂN VẬT MINH NGƯỜI ĐÀU HEO TRONG TÂY DU KÝ

NHÂN vật minh người đầu heo đó là gì ? Ta hãy nghe nó xưng tên bằng một bài thơ :

Tinh ta hay làm biếng,
Hôm chơi chẳng học hành,
Giáp tên trêu chính đạo,
Truyện pháp dạy đạo kinh,
Chức Ngán nhá nguyện sôđi,
Phong Tông đốc thủy binh,
Nhóm Đản đơ nưop nưop,
Ứng ngữ tửu Huỳnh đĩnh.
Đi lạc bỏ cung Nguyệt,
Sinh tục chơ nưop Quỳnh,
Ngọc hồng gian bát tử,
Đầy ra khỏi thiên đĩnh.
Đầu thì không nhâm nhâm,
Lợn rừng có chừa sinh,
Lấy theo hình làm họ,
Trư Công-Lập thì danh *

Tên Trư Công-Lập đó mang cái bản chất đả tặc, đả tặc tức là thiên đĩnh xuống. Nó chẳng khác con lợn lờng của con người đả tặc. Nó có, theo Thánh kinh, là khi ông A-dong (Adam) và bà E-ve (Eve) chia nhau ăn trái cấm trên vườn Địa-đàng. Hẳn nó một cách khác, theo Phật-giáo, nó có tư vô minh, vô trí...
Mang cái bản chất xấu tu vô minh, tuy nó chịu thì phát dưới sự chỉ dạy của Phật Quan-âm, nhưng có lúc nó không chừa dục háu được tính của nó. Nó giả hình người vào làm đệ cho nhà Cao-thích Công.Sau gặp Đường-tang Tam-Tạng đi thỉnh kinh Tây-phương, nó xin tu hành đi theo thầy gọi, dâm yểu, phò thầy đi lập công. Vì cứ được ngủ luân (hầu, họ, thì, kiêu, nể) là những chất kích thích cơ thể, và tam yếm (hết trâu, chó, nham), nên Đường-tang Tam-Tạng mới đặt cho nó một cái tên Phật-Giáo.

Bát.Giái là tám điều răn.
Tám điều răn bằng thức ăn ấy nó còn một ý nghĩa khác nữa thuộc về tinh thần. Năm điều của bát giới là ngũ giới cấm : sát sinh, tà dâm uống rượu, vọng ngữ, trộm cắp, vọng nói tam độc : tham, sân, si.
Người tu Phật hay là muốn thân chính quả, thì phải chừa ngũ giới, tiêu diệt tam độc.



thấy sung sướng được trở lại làm người, vì chúng rằng buộc, ngăn trở, cấm đoán, phá hoại thì dục của con người. Con người được thả mà, và con người trở nên đức ác vì thị dục bị để nên trong tâm không bằng được ra.
Vậy phải trả lại tự do cho thị dục.
Trả lại tự do cho thị dục có nghĩa là thả con lợn lờng cho nó xông chường ra.
Thế là trong triết học giới, bọn người này vô tình lập thành một hệ thống tư tưởng : khoái lạc chủ nghĩa.

Họ là môn đệ trung thành của A-rit-típ (Aristipe), nhà triết học ở Cê Hy-lạp vào thế kỷ thứ tư trước Tây lịch kỷ nguyên, chủ trương khoái lạc là nền tảng của hạnh phúc. Nhưng họ tự xưng là đồ đệ của E-pi-cu-ro (Epicure). Do đó, ngày nay, những hạng người dâm dục chơi bời, hoang dâm, dật lạc, trêu chọc thích khêu gọi là hạng « E-pi-cu-a-ri-en » (Epicuriens).

Thật thâm hại cho ông E-pi-cu-a ! Họ đã xuyên tạc lý thuyết của ông một cách trợn trạo, tai ác. Nếu không thế, thì ý tưởng của ông cũng bị họ áp dụng một cách phá đàng sai lầm, một cách ngu muội, khiến cho đến nỗi người ta thấy cách cư xử, sinh hoạt của họ rất thô bỉ. Hồ rát (Horace), một nhà thơ danh tiếng ở La-mã (65-8 trước tây lịch) đã phải gọi họ là « bọn người heo » (Epicuri de grege procum).

Tóm lại, heo đả tặc tức cả những tật xấu, bị điếm như... Cho nên, theo ý của câu tục ngữ Tây phương là không nên khêu động con heo lờng dưng lim dim ngủ ấy đây. Và, khi không muốn liệt kê vào cũng giống heo chính tông người ta phải đem ngày đả y gia giữ cái chường heo, không còn để hồ một cái két, một

KÍNH CHÚC TÂN XUÂN
HỒ VĂN
NHÀ SẢN XUẤT SON
TYCOLAC — TYCOLUX
Son bảng — son nhà — son sắt
Bảo thủ vật liệu kiến trúc Điện và nhiều loại kim khí
60, Huỳnh-thúc-Kháng Saigon — Đ.T. 22.633

KÍNH CHÚC TÂN XUÂN
Đông Y-sĩ TƯỜNG-HƠN
Chuyên trị các chứng ho lao, ho ra máu, thổ huyết, lực huyết thiếu máu. Bệnh đần đờ ho sản hậu. Di-tình, mộng-tĩnh và huyết-tình.
HÒA-NHIỆM-CAO chuyên trị ho ra máu, nắn phổi.
CHỮA BẢO ĐÀM.
Nhà thuốc ĐIÊN-THỌ-ĐƯỜNG
Số 804, Đại-lộ Trần-hưng-Đạo (gần rạp hát OSCAR) Chợ Lớn



Đó là bà Lê-Son Thành - Minh vàng lịch Phật Quan-Âm giả hình thực nữ đả thử thầy tu Đường-tang. Riêng Bát.Giái vì không kềm chế được con lợn lờng nên bị một bài học đích đáng.

Đạo Phật cũng như đạo Nho đều thừa nhận : « Hiếu là đầu của trăm đức hạnh, đễ là đầu của ngàn đức đức » (Bá thiện hiếu vi tiên, vạn ác đả) (Xem tiếp trang 22)

Bên rừng có một thi nhân trẻ tuổi. Mỗi khi hoa nở thì chàng làm thơ. Những vần thơ êm dịu ca tụng nắng xuân hòa với tiếng nhạc thoát lên lưng trời.

Nghe tiếng nhạc, một ác thần đắp cánh xuống rừng lan. Cảnh thanh bình làm ông ta gan ghét, bẽ mặt cảnh lan cũng đung ước thành cung nô bản vào trái tim rung cảm của thi nhân.

Nhạc rừng lan thỉnh thoảng ngưng bặt, nhường lại cho tiếng cười nham hiểm của ác thần. Vẫn chưa thỏa lòng hung bạo, ác thần còn âm mưu vút cung nỏ tại giữa rừng lan, để người đời do theo kiểu mẫu ấy mà làm khi giết nhau cho rừng lan vẫn đục.

Có một cánh bướm tím đập xuống cung đàn của thi nhân. Thương tình, bướm kia nhút sọt tơ vàng óng ánh bên xác chết của chàng rồi bay bổng lên không gian.

Chiều hôm ấy rừng Lan như đau buồn ù dột.

Lê-Thơ, người vợ trẻ đẹp của thi nhân, dang ngồi dệt lụa bên khung cửa. Nàng cảm thấy một nỗi buồn man mác len vào tâm hồn.

Dừng cơn thoi, mắt nàng đăm chiêu nhìn cửa cửa sổ. Một cánh bướm tím từ xa bay vào đậu trên tay nàng. Phấn hoa trên đôi cánh bướm đã phai nhạt vì dầm trường gió bụi.

Bướm trao sợi tơ vàng của thi nhân cho Lê-Thơ, rồi chớp cánh bay đi.

Lê-Thơ đoán chừng như tai biến đã đến với chồng, nàng hoảng hốt đứng dậy vửa than thở:

— Bướm ơi! Hãy thương tình chờ ta theo với!

— Trời ơi! Trời ơi! Chàng chết đi thì đời ta còn gì!

Thiếu phụ tuôn rưng rưng theo cánh bướm tím mà bướm kia cũng chập chờn như dẫn lối đưa đường.

Lê-Thơ gấp xác chồng cũng do trên liếp cỏ, máu khô đặc

vì một mũi tên xuyên suốt trái tim. Nàng quỵ xuống ôm chầm lấy xác chồng nước mắt

Rừng Lan vắng lạnh, hoa lan xếp cánh và khi nắng tắt, gió đưa qua rừng đoàn đóm đóm lấp loà.



THƯỞ ấy, rừng Phong Lan có tiếng là đẹp nhất thế g'ian.
Nơi đây, mỗi thứ Lan đều có một màu sắc khác nhau hòa trong một mùi hương kỳ diệu.
Rừng Phong Lan quanh năm là mùa xuân, vì lúc nào hoa cũng nở và chim vẫn đua hát.
Có lẽ Thượng-đế đã ban cho rừng Lan tất cả những tinh túy nhất của vũ-trụ.

o'o

Đã ba mùa xuân rồi, nàng vẫn khóc bên xác người chồng yêu quý. Giòng lệ của nàng như tuôn ngập rừng lan, làm cho lòng đất càng thêm màu mỡ.

Từ đây, bên tiếng khóc của người thiếu phụ, hoa Lan lại đua nở và này nọ thêm muôn nghìn thứ hoa lạ khác nhau như Giáng hương, Tuyết lan, Thanh Mỹ và những loài xuân lan chưa từng thấy, cứ ba năm mới nở một lần. Cũng có những loài hoa lóng lánh dưới nắng xuân, như những giọt

vấn ngồi gục đầu thôn thức bên xác chồng.

Trước cảnh thương tâm, Thần thái Dương xuống đồng, bước đến bên nàng an ủi và hỏi thăm thăm trạng đã xảy ra, khi nhìn thấy chiếc nỏ bằng cảnh Lan, thần đoán biết ngay là ác thần đã đến đây làm van đục rừng Lan và còn vút lại khí giới để đầu độc người đời sát hại lẫn nhau. Thần thái Dương buồn hẳn Thượng Đế sanh chi lão ác Thần khất máu để lão cứ tìm cách xô đẩy người đời vào vòng tội lỗi. Ngài thì sẽ tiêu diệt ác Thần.

Đề ngăn giòng nước mắt của Lê-Thơ, Thần thái Dương làm phép cho thi nhân sống lại.

Thi nhân chớp mắt nhìn sự

vật một cách ngạc nhiên trong lúc rừng Phong Lan giao động: những cảnh Phong Lan, Giáng



CON HEO TRƯ BÁT-GIẢI

(Tiếp theo trang 21)
dâm vì thú). Cho nên tiêu diệt dâm, tiêu diệt con heo lóng là điều cần bản để xây dựng một xã hội tiến bộ. Nhưng tất cả đều chưa đủ. Vì thế cần có những trận đoàn chiến, những trận "đòn thối tay" bằng một phương pháp của Lê-Son Thần-Mâu kia, thì bầy giờ Bát-Giải mới phá được cái bản chất xấu xa của nó.

Minh tự sửa mình chưa đủ, mà còn cần ở người sửa giúp mình. Điều kiện khách quan đó hợp với điều kiện chủ quan, nên Bát Giải mới làm được con heo lóng để đi đến Tây phương.

Sự kiện đó đem cho chúng ta một kết luận: "Đề cho tư tưởng mới được thắng lợi, ta phải có một sự giúp đỡ, kích thích hoặc có những trận "đòn" thắng tay của những người chúng ta hợp sức sự trợ giúp của nó tức là sự trợ lực, rèn luyện trường kỳ của bản thân ta, thì ta mới vượt lên và tiếp tục tiến được."

Con lợn lóng đã được hoá cải. Rồi, trên đường thiên lý gian nan khổ sở, con vật mình người đầu heo tự còn giúp đỡ cho thầy, bạn, ngoài việc quý gói, đánh yêu, tuy còn ham ăn, ham ngủ nhưng đã làm một công tích vĩ đại. Trừ phi nó thì không ai làm được. Đó là công tích vĩ đại đương thời. Nguyễn Trường Kỵ mất tuyệt đại đến 800 đăm đờng (1 đăm là 576m). Vì hồng rưng lớp lấu, lớp mỡ mới, ngộp đến đầu, mới thì xông lên nùng nức. Thầy trò Đường tăng đi đến đây, không biết làm thế nào qua được. Ai cũng đành chịu. Chỉ có Thầy Bát Giải mới giải quyết nổi vấn đề. Hầm lửa biến ra một con heo rết to, mạnh đại hàng chục trường (1) trường là 3m20), mạp phóng ra sắc ái đường.

Con đường 800 đăm bảy giờ sáng trưa. Thầy trò Đường tăng nhờ đó mới thắng được tiến.

Thật là một kỳ công vĩ đại. Rồi trải qua hàng trăm ngàn gian lao cũng với thầy bạn, kết quả Bát Giải đi đến Tây phương thịnh kinh về Trung quốc, và được phát tờ phong cho làm Tịnh độ sư giả.

Một con heo mà trở thành Sư giả ở thiên đình, bảy giờ không còn là một chuyện lạ.

Sở dĩ được có thế là sự trường kỳ tu luyện. Nguyễn trước Bát Giải đã hơn bảy đời làm người tham vai làm tiên khuyển đó mới ăn năn chữa lỗi tu hành. Thượng Đế ban ơn phong cho chức Thiên Bồng nguyên soái, cai trị tại Thiên hạ, tiêu diệt loài lạc. Ngày kia dự hội Bàn đẩu, sống thọ say quá, đi lạc vào cung Quảng hàn, điều hi Hằng Nga nên

Hương, Tuyết lan, Xuân trước. Xuân lan rằm rập biến hình... Thi nhân ngạc nhiên nắm lấy tay người vợ hiền và yếm hỏi chuyện trong ba năm ly cách tâm hồn.

Một đêm làm cho chàng mất ngủ là vì đâu rừng phong lan không còn nữa?

Lê-Thơ thuật lại cho chồng biết. Thần thái Dương đã ban phép cho chàng sống lại và chính ngài cũng đã biến đổi rừng lan khiến muôn hoa chuyển mình huyễn thế. Vì sự loài người bị ác thần đầu độc sẽ lợi dụng thần. Lan để làm khí giới giết nhau, nên ngài đã làm cho rừng lan đảo lộn.

Từ đây, phong lan không còn một từ dưới đất mọc lên, mà lại phải sống kiếp giang hồ, mang sắc hương mình đi khắp bốn phương trời, đời sống giờ tâm thần trên những thân cây cỏ thụ mà người phàm tục không còn biết đâu để tìm lấy cảnh lan, cũng để làm khí giới giết người.

phải dựa thành minh người đầu thú. Tuy vậy, cũng còn báo sắc mà dâm mà làm yếu tài Cao lão trang... Trải qua nhiều giai đoạn như thế, Bát Giải tu tâm sửa tính mới và cho thầy, bạn dạy dỗ nên mới thành chánh quả.

Vậy, con heo đó, nhà triết học Đông phương đã dùng phương pháp tu luyện lâu đời, để hoá cải, chứng minh bằng một câu chuyện thật, vì lập đàn mà ta cho là thần kỳ quá đi. Đó là bộ "Tây du ký" của một nhà văn Trung hoa. Những nhân vật chính trong truyện, ngoài trừ Đường tăng Tam Tang (tên thật là Trần Huyền Trang) của Tề Thiên đại thánh, Bát Giải, Sa Tăng, Long mã (con ngựa) đều là những nhân vật tưởng tượng. Những nhân vật có quái đó đều trường cho một tâm tính của con người. Đường tăng.

Đường tăng Tam Tang Trần Huyền Trang giống như người khác vẫn có mang một con heo trong người. Con heo đó được một kỳ, tuy có đầy với một định luật tất nhiên, nhưng nó luôn luôn bị đè xuống. Nhờ chán áp được mà hàng phục được nó, một vẻ hình một vật hữu dụng, dựa con người Đường tăng đến bước thành công trong công cuộc đi thỉnh kinh. Đầu năm Hợi năm 1959 Nguyễn Tử-Quang

Nụ cười... cao bồi



— Ê cái thằng heo này, sao mày mặc đồ giống tao vậy?

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Mặt năm mới đem lại lành mạnh, có thuốc ngâm tuyền (số 38) PHONG THẬP ĐƯỢC BÀNH + nhấm con bô + đem ra dài. Khách thấy mũi thơm ngon, trị đau lưng, phong thấp nhức mỏi.
Nhà thuốc TÒN-TÂM-TÊ
38 đường Nguyễn-văn-Thỉnh — Saigon

CUNG CHÚC TÂN XUÂN THANH-VÂN-NỮ-CÔNG
Số: 52, 52-E, đường Kỳ-Con — SAIGON
Trường thành lập từ năm 1930, đã đào-tạo rất nhiều phụ-nữ thành tài, mở tiệm may, lập trường, hoặc đi dạy giúp các trường công hay tư. Trường dạy mỗi khóa trong hai tháng rành nghề, bảo đảm đó các thợ 6 tháng; theo, cắt may, bành mớ và nấu ăn, do giáo sư có cấp bằng điều khiển. Nhận học-sinh có hạn, xin ghi tên trước. Học sinh nào ghi tên đầu tiên, được lãnh phần thưởng xứng đáng. Ngày khai giảng: sáng 6 Tết.



ÁI TÌNH TRONG MẮT NHÀ TÂM LÝ

Ái tình! Hai tiếng rất thông dụng nhưng cũng rất huyền diệu thần bí vừa qua khỏi thời kỳ thơ, trai cũng như gái đều bắt đầu mơ tưởng đến ái tình. Tao hóa đã khéo đặt để như thế, để nhân loại cũng như muôn loài có thể sanh sản duy trì ra mãi.

Ái cũng mơ ước ái tình. Nhưng có mấy người được thỏa mãn? Mấy ai hiểu được nguyên thủy phát sanh của ái tình.

Do đó về phương diện ái tình, xưa nay người đời đã có làm giả thuyết, chẳng hạn người tây phương đã cho rằng: mầm ái tình nảy sanh ra do sự hoai luyên của hai bên nam nữ không được thường thấy mặt nhau, Họ đưa ra thí dụ rằng giữa anh chị em trong một gia đình, ái tình không thể có vì họ đã quen nhau từ nhỏ tới lớn.

Các nhà tâm lý học cũng cho rằng ái tình phát sanh từ một hình ảnh hiện trên tâm khảm của người con trai, hay có con gái rời lâu ngày lòng luyến mê tăng lên. Trong trường hợp ấy, ái tình mới có thể duy trì lâu dài. Nếu sự quan hệ giữa trai và gái không phải yêu nhau bằng ái tình mà chỉ lấy nhau bằng nhục dục. Và sự quan hệ ấy sẽ như ngọn lửa rơm, hễ rơm hết thì lửa tàn.

Vấn đề phân biệt ái tình và tánh dục này rất đượ các nhà tâm lý học chú trọng. Họ còn chia loài người ra thành hai loại: hạng người đa tình và hạng người chỉ ham nhục dục và khuyến thành niên nam nữ phải biết rõ mình thuộc hạng nào, để tìm người bạn trăm năm thích hợp.



Theo họ, có thể dựa vào vài điểm sau đây để phân biệt:

Về thể xác, những người thâm tình phần nhiều thuộc về hạng thần kinh chất, về mình gọn gàng, yêu điệu, mi thanh, mục tú, Ngoài ra nụ cười của họ cũng sáng rỡ, hữu tình. Trái lại những người cười út-toét, há mồm, hở miệng hay chưa nói đã cười... phần nhiều thuộc về hạng thích nhục-dục hơn là đa-tình, vì tiếng cười và tiếng khóc là những dấu hiệu rõ ràng nhất để biểu lộ tâm-tình.

ÁI TÌNH THEO NHÀ KHOA - HỌC

Những ý-kiến của các nhà tâm-lý-học vừa kể trên tuy có vẻ rất xác-dáng, nhưng thật

sp cũng không có gì làm chứng cứ.

Cần đây các nhà khoa-học cũng tham-gia khảo - nghiệm về ái-tình và đã mang lại nhiều khám-phá trong vấn-đề bí-hiêm này. Họ dùng một dòng điện từ nghiên cứu trình độ tình cảm của nam-nữ thanh-niên. Dòng điện này được gọi là **từ-lực cảm-ứng**.

VẬY TỪ-LỰC CẢM-ỨNG LÀ GÌ?

Từ-lực cảm-ứng là một thứ sóng - điện phát - sanh ra bởi những tế-bào của óc khi hoạt-dộng.

Thứ điện - hạ này thật nhỏ yếu. Nhưng các nhà khoa-học đã dùng những khí-cụ thích-hợp, như điện áp biến hoán



khí và khuếch-dại-khí để tăng gia cường-độ của nó. Nhờ đó họ đã có thể ghi được làn sóng điện đặc-biệt đó.

Qua những cuộc thí-nghiệm, khảo-cứu, các nhà khoa-học thấy rằng những người có tình cảm mạnh mẽ cũng có sức tư tưởng và sức tưởng-tượng phong-phú và trí nhớ cũng nhiều.

TẠI SAO TA SUY NGHĨ ĐƯỢC?

Theo kết quả mà các nhà khoa học nghiên cứu được, trong lúc ta vận dụng đến óc, có những sự biến hóa về hóa học xảy ra trong óc chúng ta.

Khi các tế bào óc hoạt động nhiều, chúng tự phân biệt sanh ra viêm khí và những hột lẫn tinh nhỏ. Viêm khí thì không dùng được gì, nhưng những hột lẫn tinh nhỏ này lại sanh ra điện lực. Thời gian phân biệt rất ngắn, chỉ bằng một phần ngàn giây đồng hồ sau khi phân biệt, chúng lại trở hợp lại rất nhanh chóng và châu tuần ấy cứ tiếp diễn mãi.

Chính nhờ những hiện tượng phân biệt và tổ hợp ấy, tuần hoàn phát sanh mà óc ta có thể suy nghĩ và nhớ được.

Hơn nữa sự phân biệt và tổ hợp của các hột lẫn tinh nhanh chậm, nhiều ít cũng còn ảnh hưởng đến sự biến hóa của tình cảm. Rồi sự biến hóa tình cảm này lại ảnh hưởng ngược trở lại tư tưởng.

Ta có thể kể ra thí dụ sau đây để chứng minh điều đó. Khi ta suy nghĩ về một vấn đề khó khăn mà không tìm được giải đáp, lòng ta thấy xôn xao, khó chịu và ngược lại sự lo lắng, xôn xang này làm cho ta càng khó tìm thấy giải đáp.

TẠI SAO SỨC SUY NGHĨ NGÀY Càng GIẢM?

Một khác thời gian phân biệt và thời gian tổng hợp không bằng nhau, do đó mỗi lần ta suy nghĩ làm mất hết một số tế-bào và làm hao mòn một số tinh-lực. Lâu ngày óc ta kém và phải giảm bớt sự suy-nghĩ để che chở cho óc ta khỏi mệt. Vì vậy mà những người trung-niên phần nhiều ít chịu quan-tâm đến những vấn đề phức-tạp.

Thanh-niên ít gặp những vấn-đề khó khăn. Nhưng khi họ phải suy nghĩ nhiều, tình-cảm họ trở nên lạnh nhạt hơn những người khác.

LÀM SAO BIẾT ÁI-TÌNH CHÂN-THẬT?

Bây giờ, từ những nghiên-cứu về sự phân-biệt và tổng-hợp của các tế-bào óc, chúng ta thử xét thêm đến một kết-quả khác nữa.

Thật vậy tốc độ phân-biệt và tổng-hợp các tế-bào không những cho biết năng lực tư-tưởng và trình độ thâm-thiện của tình-cảm, mà còn phát sanh ra một thứ điện từ có thể làm cho người khác giống ái-mộ hay không-thích.

Thứ điện - từ này thường gây cảm-ứng ngay khi ta trông thấy đối phương lần đầu.



Xích-đốt xích của từ-lực càng tiếp cận, hai bên cảm thấy quyến-luyến nhau càng nhiều.

Người ta thường nói tiếng sét ái-tình hay như kiến chung tình, hiện-tượng ấy thật ra rất phù-hợp với sự khám-phá của khoa-học và nhất định sẽ xảy ra nếu hai bên nam nữ cùng phát xạ ra những điện-từ thật là tiếp cận.

Hiện tượng này không những có thể xảy ra giữa hai người khác giống mà cũng có thể phát sanh giữa hai người cùng giống. Ta thường nghe nói đến những người không màng đến ái tình với người khác giống mình, Nguyên nhân của những mối tình kỳ dị ấy là họ đã

Ái Tình VÀ KHOA HỌC

Của **TRẦN - THANH - PHƯƠNG**

bị lôi cuốn bởi từ lực của người bạn cùng giống với họ. Như vậy, theo khám phá trên của khoa học, khi nào từ lực của hai người tiếp cận thật nhiều, họ mới yêu nhau một cách chân thật vì tình chứ không vì tánh dục.

Dưới đây xin liệt kê ra một vài trường hợp có thể xảy ra trong sự giao tiếp giữa các bạn thanh niên nam nữ, để thử tìm xem trong trường hợp nào có ái tình chân thật:

1 - Khi không thấy mặt đối phương ta cảm thấy nhớ nhung khổ sở và sau khi thấy lại rồi thì sung sướng như giữa sa mạc gặp nguồn nước ngọt, lòng muốn nói thật nhiều, nhưng thật không ra lời, đó là cảm ứng từ lực phát sinh đến cao độ vậy.

2 - Khi ta nhìn thấy một người bạn gái đáng yêu mà còn nghĩ đến hình ảnh một người bạn gái khác nữa, lòng phân vân không quyết định chọn ai, đó chỉ là biểu hiện của lòng ham muốn tánh dục. Cả hai người bạn gái ấy đều không phải là đối tượng của ta, vì giữa họ với ta không có cảm ứng từ lực.

3 - Khi một thiếu nữ cảm thấy một bạn trai hiền hậu có thể làm thân được, đó không phải là ái tình mà chỉ là kết quả của sự hấp dẫn của nam tính mà thôi.

Sau đây là vài trường hợp chứng minh thiếu nữ đã yêu thật tình người bạn trai của mình:

a - Suốt ngày tưởng nhớ đến người ấy và bằng lòng hy sinh nhất thiết cho người ấy.

b - Khi gần người ấy, trong lòng thấy vui sướng lạ lùng, mà cũng thấy vững vàng tin tưởng như thuyền đã có chỗ dựa kín đáo.

c - Hai người không cần phải nói, chỉ dùng mắt nhìn nhau cũng đọc rõ hết lòng nhau.

KẾT-LUẬN

Trở lên, chúng tôi đưa ra một số ý kiến và khám-phá về ái-tình để mong giúp bạn đọc, nhất là các bạn trẻ chưa lập gia đình, một vài phương pháp để tìm người bạn trăm năm của mình.

Tức nhiên những ý kiến trên, chưa phải là tuyệt đối mà cũng chưa phải là đầy đủ. Các bạn còn phải hỏi lại lòng mình thêm nữa.

Nhất là nên nhớ rằng nếu là điều kiện cần thiết của hôn nhân, ái-tình cũng không phải là điều kiện duy nhất. Hơn nữa, trong khi tổ quốc còn đang chờ ở thanh niên bao nhiêu nỗ lực để kiến toàn độc lập và dân chủ... ái tình phải được các bạn thanh niên đặt sau mối lo âu về những nhiệm vụ của mình đối với giống nòi và nhân loại.

Cung Chúc Tân Niên



SAVON DENTIFRICE
Hiệu "COQ"

Kết quả làm cho răng được trắng, thơm miệng, và tính nhiệm lâu nay ai cũng (nhờ Savon Dentifrice).

(Khắp các tiệm nào cũng có bán)

TRUONG



Ảnh Thọ.

Saigon, ngày...

Đã bao nhiêu ngày tháng chờ đợi tin anh, nhưng em thất vọng. Anh bận gì mà không thể dành lại một chút thì giờ để viết thư cho em hề anh? Em nghĩ hẳn không phải vì anh bận việc mà chính vì anh đã lảng qu'ra. Một năm trời xa cách anh không hỏi thăm em lấy một lời. Em đã tự hỏi tại sao người đời lại mau quên nhau đến thế? Thế ra những lời anh hứa hẹn khi gần gũi em nay hóa ra những lời nói chơi lúc vui mừng - hay những lời ngon ngọt để làm vui lòng người con gái? Thật đáng ghét của anh đã làm em suy nghĩ càng nhiều. Nhưng càng nghĩ càng buồn, vì càng nghĩ càng thấy rằng anh là một kẻ lừa dối tình yêu. Vô phúc cho những người con gái mới biết yêu lần đầu mà phải bị lừa dối.

Anh Thọ,
Em không còn phải xin lỗi anh trước khi em gọi anh là một tên Sở Khanh nữa. Bởi em đã biết anh mà em vẫn không nói cho anh thấy là em đã biết anh trước đây mấy tháng, để mong anh nghĩ đến chuyện hôn nhân của chúng ta, không phải em còn thương yêu gì anh, mà chính vì dựa con em đang mang nặng. Em hy sinh tình cảm của riêng em, chịu sống chung với anh là chỉ vì tương lai đứa bé sau này mà thôi.

Nhưng mãi đến bây giờ, em mới biết anh là người không có lương tâm, không thấy trách nhiệm của mình. Đứng hứa anh là một kẻ hôn nhân đã lừa gạt tình yêu, trốn tránh trách nhiệm làm cha đứa bé.

Những kẻ như anh còn sống thì còn làm đời thêm người đau khổ. Em không dùng lòng từ ái và lòng thương xót để nhìn anh, mà em sẽ ghét anh, em sẽ ghét tất cả những ai có liên quan đến anh, em sẽ ghét tất cả những ai có liên quan đến anh, em sẽ ghét tất cả những ai có liên quan đến anh.

THU-HUYỀN
Thọ đọc bức thư của người con gái xa lạ. Từ mấy tháng nay, thỉnh thoảng Thọ lại nhận được một lá thư của cô Thu-Huyền nào đó mà Thọ không hề biết mặt, không hề định lý gì đến chuyện yêu đương với cô ấy. Cô là Thọ thì đã rõ, thì tin Thọ nói thì Thọ đã rõ, thì tin Thọ nói thì Thọ đã rõ.

Thọ thấy trong nhà có một người con gái đang tuổi mộng mơ. Nàng đẹp với đôi mắt sáng, những nét mặt đẹp đẽ, đôi môi đỏ. Thọ cứ bảo thầm rằng là Thu Huyền. Thế rồi Thọ tiếc ước cho người con gái xinh đẹp thế mà đã phải chết trong tình yêu. Thọ cứ đi chơi đi chơi là Thọ của cô Huyền thì không đời nào lại phụ bạc cô ấy như thế. Thọ sẽ cưới nàng ngay, như những người con gái mới biết yêu lần đầu mà phải bị lừa dối.

Theo ông nghĩ như thế cũng tưởng sẽ sống.
— Hay là nào có anh? Xin lỗi em, tôi không được biết chuyện ấy.
— Ông còn là gì chị Huyền của tôi nữa. Chẳng lẽ ông say lại bỏ làm xa là đến thế? Ông ư, tôi van ông chỉ tôi đang hấp hối, chỉ còn chờ gặp một ông thôi. Ông nên làm vui lòng người sắp mất ông đi. Thiếu nữ đã đứng dậy.

Trong cảnh bết rồi, Thọ cũng rời khỏi ghế.
Khi ngồi trên xe với thiếu nữ, Thọ cũng không hiểu tại sao mình lại đi như thế này. Vì chàng có phải là Thọ của cô Huyền đâu? Tự dưng sách giữa đường mang vào cơ.

Thiếu nữ ngồi bên cạnh im lặng, đôi mắt nhìn xa xôi buồn bã. Có dịp ngồi nhìn ngang gương mặt thiếu nữ, Thọ cũng nhận thấy có nhiều nét đẹp. Chàng cũng nghĩ đến đứa con gái con ông, đôi mắt đều đặn hình một quả tim.

Thiếu nữ nói nhỏ nhỏ:
— Ông chạy xe nhanh quá!
Thọ cười nhìn sang thiếu nữ.
— Có sợ à? Xin lỗi có thể cho tôi được biết.
— Tôi tên Thọ Văn.
Thấy thiếu nữ không vui vẻ chuyện nên Thọ cũng lặng thinh. Không khí trong xe tẻ lạnh. Mọi người theo một ý nghĩ riêng.

Khi đến bệnh viện, Thọ theo thiếu nữ vào phòng. Thọ cũng thăm hỏi rồi, không biết xa nơi làm sao đây? Nghe trong phòng có tiếng khóc, thiếu nữ chạy vào trước. Thọ từ từ mở cửa bước vào phòng. Thiếu nữ đang cúi bên giường gục đầu xuống khóc sấm rức. Thọ biết Huyền đã chết rồi. Trong phòng chỉ có một bà già và thiếu nữ. Bà cụ già nhìn Thọ trân trối. Thọ thấy ngại ngùng quá, nhát là đang mặc quần phục.

Thiếu nữ lên tiếng:
— Chị Huyền đã mất rồi ông ư. Trước khi nhắm mắt, chị ấy không gặp lại ông một lần cuối.
Trở sang đầu giường nằm nọ, nghe trong chiếc nệm bé bằng đất gần đây, thiếu nữ bảo:
— Con chị Huyền đấy, chỉ đã cần đến tôi hay vì chị ấy mà có số tuổi lấy nó, khi lớn lên hay chỉ một chút số mà số ấy nó biết người ấy đã làm khổ số mẹ nó, người ấy là kẻ đáng kính rồi.

Nghe nói thế, thiếu nữ lại tiếp:
— Bây giờ, ông có thể về, vì chạp mắt rồi.
Từ này giờ Thọ đứng lặng bên cửa sổ phòng không nói lời nào. Nghe thiếu nữ nói xong, Thọ nghĩ, Thọ với vấn đề trước là khác hẳn. Thọ thì đã khám thoát vì đã thoát được một chuyện không đúng, bằng nhiên rất tốt cho mình. Nhưng, chàng vẫn chưa quên được thiếu nữ đẹp xinh và duyên dáng đó.

Tuần lễ sau ngày chôn cất Thọ Huyền xong. Thọ về tìm đến số hàng không xin vào gặp Thọ, để mà lại chiếc mũ kết mà Thọ đã bỏ quên trong phòng khách của Thọ Huyền ngày hôm trước.

Thọ đến tiếp thiếu nữ một cách hơi ngại ngùng. Nhưng, hôm nay, lần gặp gỡ này Thọ gặp Thọ Văn, thay đổi thái độ không còn trách móc và khinh rẻ như trước nữa.

Vấn trao cho Thọ mũ kết và nói:
— Anh đã bỏ quên ở đây, em mang đến cho và cũng để báo tin... cháu vẫn mạnh. Thiếu nữ nói xong hơi mỉm cười.
Thọ thấy thế chần chừ nghĩ nhắc đến tháng bé. Vấn hỏi này không quá đột ngột lắm gì trước và cũng đã tin chuyện nói với Thọ rất nhiều. Sự khó chịu khi này đã biến mất, vì làm sao còn có thể bức được một cô mới thiếu sự kiên định và duyên dáng tin đến để nói chuyện cùng mình?

Anh đang bàn mà tay vào cửa sổ phòng đời may một ánh sáng vàng tươi ấm áp, một cơn thoáng thoáng ánh sáng trong mắt Thọ Văn ra, đôi mắt phơn phớt hồng của Văn đang cười nói nói, Thọ nghĩ mình đang nghe tiếng hát của họa mi và người được hương thơm ngọt của

một đóa hoa tươi thắm.
Trong cuộc đời trôi đi với ánh sáng, Thọ đã đi nhiều, đã gặp nhiều, nhưng chỉ một lần này. Thọ thấy lòng mình rung động trước sắc đẹp hiền hòa của Văn.

Đã từ lâu, Thọ khi đến thăm vào cuộc đời thì mới lướt gió, đã sống trong những phút giây buồn lắng giữa khung trời cao vời vợi, những làn gió báo hiềm nguy... Thọ thấy cần tìm một người an ủi, cần một bóng dáng ai để làm ấm lại lòng đang có đơn giá lạnh, để trong đời lúc hành trình những lời hứa hẹn, mong mỏi ngày về gặp lại người yêu. Người yêu ấy Thọ chưa tìm được, đã bao lâu rồi, đang suy nghĩ vẫn vơ, Văn với một câu từ già:
— Thôi, xin phép anh, em về. Khi nào rảnh anh đến nhà thăm tháng bé.

Từ đó, có lý do để thăm tháng bé con của Huyền mà Thọ đến gặp Văn mỗi tuần. Có nhiều khi nằm trong căn cứ mình mong vắng lạnh.

Theo thấy lòng buồn buồn, anh sẽ một cái gì... Và có lần nào như thế Thọ sách, xe xuống Saigon gặp một Văn là hết ngay.
(Xem tiếp trang 28)



GIẤC MỘNG ĐÊM XUÂN

(1 tiếp theo trang 19)

Ông Phủ nghe bàn, sẵn dang hùng chí, liền quay lại phía quan khách:
— Các ông muốn có hát thì có chứ sao!
Rồi ông day lại bảo gã đàn ông:

— Được rồi, tối mai rước dâu về, sẵn có đồng đủ hai họ, anh đem gánh hát đến hát cho mọi người xem. Hát hay, tôi thưởng.

Gã lạ mặt cúi đầu dạ dạ, rút lui ra về. Đêm hôm sau sẵn khâu được dựng ngay dưới mái rạp. Ngoài quan khách đông vậy, còn có dân làng nườm nượp đến xem. Có đầu chú rể được dành chỗ dành đi bên cạnh sân khấu.

Màn vờ lên, gã đàn ông hóm quạ, ý chừng là bầu gánh, bước ra trình tụng giới thiệu tích tuồng:

— Thưa chư vị! Đề kỳ niệm lễ cưới tốt đẹp ngày hôm nay, toàn ban chúng tôi xin diễn vở tuồng "Bá-Lý-Hề". Đó là một vở tuồng đặc sắc, gồm đủ cả trung tình đạo nghĩa tào kham...

Tất cả quan khách đều nhao nhao vỗ tay tán thưởng. Có đầu cũng mặt mày hớn hớn. Chỉ có cậu út là trông tựa cái xác không hồn. Mãi đến khi nghe lời giới thiệu của ông Bầu, cậu mới ngẩng lên, nhưng không hiểu sao cậu lại có vẻ thất sắc, lo âu...

Tuồng khởi sự thật lâm ly. Nhà nghèo để tiền chôn đi thi. Vơ Bá-Lý-Hề đành chế cảnh của lấy củi hấp con gà mái. Đến khi chàng sang nước Tân, thì đồ Trang Nguyễn, thêm được vợ Công-chúa, nâng vắn kiện nhân đời chớ... Sau nghe tin, giận kẻ bạc tình, nằng mồm mồm cách đến tận mắt người yêu...

Ồi c'ao l' có đảo thủ vai Từ-thị diễn xuất thật tài tình. Có làm có đầu khóc đến ướt cả chiếc khăn hồng. Có cũng khiến cậu út kích thích đến cực độ. Cậu nhìn trân trân lên sân khấu, theo nó từ từ động. Cậu cố nhớ lại một hình bóng thân yêu. Có đó trong giọng giống một cô đầu khấc, có Tâm-Xuân... Tuy có vẻ tiêu tụy, héo hắt hơn, giọng có

khàn, nhưng điệu bộ vẫn không kém dịu dàng, duyên dáng... Lúc vào triều, có cái giọng oán trách móc bạn tình như sau:
— Ngày nay đành chờ sang giâu,

Sao không nhớ thưở Áo trâu lạnh lều Thiệp chế cảnh cửa đóng

hấp con gà. Cho chàng ăn, chàng đi thi. Dường như quá cảm xúc trong vai tuồng, mắt có nhỏ lệ rung rung... Cậu Út nhìn có, chết điếng. Trong tiếngร้อง chừng trăng mát, tâm trí cậu quay cuồng trở lại một thời xưa...

Cậu nhớ một đêm xuân... tâm hồn cậu cũng từng bấn loạn như thế. Lần đầu tiên cậu biết yêu tha thiết, một cuộc yêu đương đẹp như những chuyện tình ngàn năm cũ... Thế rồi bắt đầu những ngày bình bình thờ thờ, nhưng là một kiếp giang hồ thú vị. Sống thực tế ngu đần, nhưng sống cảnh mộng huy hoàng dưới ánh đèn sân khấu. Người yêu của cậu là tất cả những giai nhân, tuyệt sắc nghìn xưa, u buồn như Tây Thi, nẻo nùng như Bao Tử, ai oán tựa Ngọc Nữ, tất sắc từ Thủy Kiều... Đẹp như một giấc mộng đêm Xuân 1.1.

Cậu Út đưa tay quệt nước mắt lên non cậu cũng không hay. Ngay lúc đó, trên sân khấu, Bá lý Hề vào nhận ra người bạn chung tình:

— Giũa tiệc nghe qua xót dạ anh hùng.
— Quảng ly bước thình xướng năm tay.

Khóc với người bạn thanh chung... Nhưng vợ Bá lý Hề thì đau, bỏ chạy vút vào trong. Như bị điện giật, cậu Út cũng chồm dậy, gọi thất thanh!

— Em Tâm Xuân! Đợi anh với!! Trời... Thế rồi cậu té xỉu gục đầu lên sân khấu, miệng thờ huýt dầm dề...

Đến khuya gánh hát âm thầm dọn đi. Trong lúc cậu Út còn mê man trên giường bệnh, thì có đầu thủ vai vợ Bá lý Hề khi này sục sùi bề mặt hài nhi, rón rén đem bỏ trên phòng khách. Xong có gạt lệ bước ra bóng tối một mù...

Xuân 59

TÓ-YÊN-CHAU



Hôm nay thiếu nữ - Huyền không còn nét tươi thắm xưa đó nữa. Thởng một nét âu sầu trên đôi mắt bé của em lay lay. Thọ chưa kịp mở lời thì Huyền đã nói trước:
— Xin lỗi... ông là ông Thọ? Thọ nói sự cười, đáp:
— Phải. Có cơ việc gì gần đây thì, xin cứ nói cho tôi biết.
Thọ nói vượt lên mấy sự tức tủa xòa trước trán, đôi mắt long lanh nhìn thẳng vào Thọ, và hấp tấp nói:
— Chị Huyền tôi có lẽ chết mất. Chị ấy muốn gặp ông lần cuối cùng. Chỉ tôi không còn sống được bao giây phút nữa, mong ông đi ngay cho.

Mùa Xuân

Truyện ngắn

NGHIÊU, THUẬN

Truyện ngắn
Mùa Xuân
bằng thơ
của
THANH - XUÂN



XUÂN ...
Hơn bốn ngàn năm Nhãn loại sử
Mùa Xuân nở rộ cả đàng-nhau
Vàng tươi nắng ấm, hời-hời gió
Thơm ngọt hương hoa lộng suối ngàn.

Mưa hòa gió thuận, cây xanh lá,
Đất thò em chụm miệng đọt
Cây hát, tìm to, ngào-ngọt sống !
Xanh trời, nhạc trúc quện chơi-ơi...

Trăm họ thanh-bình vui cảnh mộng
Ngày ngày đui-đọt khúc hoan-ca
Mây to non-nón trôi chầm-chậm
Nhịp sống ngân-ngân điệu thái-hòa

Đêm đến, nhà nhà không đóng cửa
Đời lành, chẳng lượm của ai rơi
Là mùa Xuân đẹp trong Trời Đất
Trong cả lòng người khắp mọi nơi !

Chữ hồng tươi huy-hoàng ngôi ánh ngọc
Trên đời hoa, kỳ-ai lộng lẫy cương
Gió đầu Xuân đui-đọt... khời to vương
Vẻ-ouốt nhẹ, mon-man tà đo trắng
Trắng-ai cười, nhìn cũng ó sấp lặn :
— Mùa Xuân nở rộ... rộ khắp non sông
Hôm nay đây là mới thấy to lạng



• Rung theo gió chiều Xuân giòn-gợn nhẹ
• Vì từ lâu theo phò bên Thánh-Đế
• Có bao giờ ta được nghỉ-ngơi đâu !
• Dân có ai ta mới khời lo sầu...
• Trời sắp tối, mây hồng dần tìm đọt
• Ôi ! Ta hãy ở mau nơi Xóm Trúc
• Báo tin mừng gặp rút khắp thôn-trang...
• Tiếng nhạc ngựa vang-vang...
• Mừng vui rộn-rả khắp làng
• Nhà nhà hoan-lộc đến chàng Chítu-Thanh
• Liều to phơ-phất cành xanh
• Đào rơi như giốc ngọc lành của lan
• Chín xanh riu-riú ở ngàn
• Có bay cho kịp ngày tàn sắp rơi...
• Ngựa dừng đầu Xóm Trúc
• Nàng Chítu Hoa reo vui :
• — Hai chị ơi, ra đến...
• Anh Chítu-Thanh về rồi !
• — Các em tôi vẫn còn thơ trẻ quá !
• Chật ơi gi, là tít-tít reo vang.
• Phải không Chítu-Binh, Chítu-Hoa, Chítu-Lan ?

...Anh dĩa thế, ba em đừng giận nhé !
Ngày mai đây, ở huy-hoàng, điem-lệ !
Ngày mai đây, nhạc tấu khúc « Thanh-Bình »
Rầm rầm tiếng, hoa cỏ đẹp tươi xanh
Ngày tới làm đờ muôn đến hát múa
Mừng đại-lễ của hai Vị Thánh-Chúa
Người nhường ngôi !
Người lên ngôi !
Thay phiên nhau đi-đem cả Xuân đời

Cho trăm họ ngàn nơi vui hạnh-phước
Các em hãy nhanh-nhanh là lẽ-phước
Càng anh mau-truyền-hội chốn kinh-kỳ...
Được đấy trời là-lyet kéo nhau đi
Vang tiếng hát đường hoa rây-róc phần
Lòng nào-nức ngày mai tươi đẹp lắm
Khắp muôn dân xứ xứ rộn ràng-trình...

Chứng trông rên vang
Trùng-trùng điệp-điệp
Nắng ấm trời vàng
Trời xanh kiếng-biển...

Bình khi ngồi lập-lãnh ánh dương-quang
Vạn chư-hầu lớp lớp, ó hân-hoan
Sống nhân-dân tung-bùng như nước cuộn
Áo muôn màu lung-linh tươi khắp chốn...
... Chợt, nhiệm-mầu, xao-xuyến tiếng reo vui !
— « Mừng on Thánh-Đế đời đời,
Người là ánh sáng Mặt Trời mùa Xuân... »
Trên long-xa, lộng-lẫy một Thiên-Hân *
Mặt Nghiêu-Đề như trăng rằm Tháng Tám (1)
Người hân-hu-ở vậy tay nhìn, xúc-cảm
Chòm râu dài trắng bạc phật-phơ bay
Mặt trời Xuân điem-đỏ ngọt ngày say !
Bên người điếu-động !
Mên vui ngan-ngọt ngàn mây !
Đầy trời chim, lượn, rừng cây tung-bồng
Mộng lạng-lạng ! ...

Mùa tiếng thét, reo mừng vang kể tiếp...
Mặt Hoàng-Đế ngồi-ngồi đời ánh đẹp
Bên cạnh Người là Tề-Trương Trưng-Hoa (2)
Mặt trăm-ngăm, rờn rợn ón đả gà...

— Hỡi muôn dân, cộn chư-hầu bốn hướng ! (3)
Hỡi ba-quần khắp cõi dưới quyền ta !
Hôm nay đây rục-rờ ánh dương-hòa
Rầm rầm tiếng của mùa Xuân trắng-lệ
Ta hớp các chư-hầu làm đại-lễ



Truyện ngắn cho Vị Thánh Chúa lừng lừng...
Bồng rên trời muôn tiếng thét vang lên :
— Xin Thánh-Vương ó lại !
— Xin Thánh-Vương ó lại !

BẾN XUÂN



Thuyền đi sương khói mờ mờ nước,
Đến bến Bình-minh rục nắng vàng...

Vầng lái thuyền ơi ! đừng ngại sóng
Xuân mùa Dân Tộc ấm Vinh Quang

— Người là ánh sáng Mặt Trời !
— Mặt Trời ó ở đó Người ! (4)
Mặt Nghiêu-Đề mờ-mờ ngân-ngân lệ
Người gâu dân, đầu lại mien gâu Người
Trăm năm dài nặng-dư-mạ nghĩa vua, tít ! (5)
Mà nay lại truyn ngời ai chẳng mien !
Nhưng Người đã ởi ông bân mệnh-lệnh :
Cho mọi người bớt số nời, là óu :

— Hỡi muôn dân, hỡi khắp cả chư-hầu !
Hãy im-lặng nghe lời ta sắp nói
Ta già, nay mai óe cái bụi
Ngài vàng này phật có đấng Minh-Quân...
Là người là hạnh-phước của muôn dân
Được trọn vẹn, cho mùa Xuân vĩnh cửu
Cho lòng người hân-nhiên hòa-ủ-try...
Đây ! Trưng-Hoa, Tề-Trương của Đường
Nhật u !

Là Minh-Quân, Thánh-Chúa, hen ta nhiều
Thay thế ta chám l, đời thanh-trí
Người đã giúp mờ khời thêm dân-trí
Người cũng ta tuần-thứ khắp chư-hầu
Đem rải truyn Hiều-Đức tận hang sâu...
Đời no ấm, bủ câu bay đọt lượn !
Người hiền ầu, chỉ duy là Tề-Trương
Người chẳng hề xao lãng phân làm đọt
Người luôn luôn lo nghĩ đến người đọt
Hỡi muôn dân ! Có vira lòng đẹp ý... ?
Im.lim ! ...

Khất trăm bay lóa nhẹ...
Vẫn im.lim ! ... Bồng đây dất hoan hỷ
Giáo oàn bay phật phôi một rừng cò ?
Hay thông cảm, to lộng rung mạnh mẽ ?
Vua Trưng Hoa bước lên đời tề lệ
Lạy Đất Trời, tuyền các hiệu Tân Vương :
— « Vãng mệnh Trời, cai trị muôn khắp
phương

Mà cũng bớt lòng dân đã muốn thế
Hiệu Ngụ-Thuần, từ nay ta túc ó ! (6)
Theo gần truyn của Đức Cựu Minh-Quân
Ta cun bời đời mắt mới là Xuân... »
— Hoan-hô hai Vị Thánh-Đề !
— Hoan-hô hai Vị Minh-Quân !

Vũ « Thanh-Bình » cuốn cuốn sóng triều dâng
Tơ lụa nân rập rờn bay phật phôi
Hai Thánh-Đề hòa vui cùng đại khời
Tiết Xuân hồng hoan-hội nung thanh lượm
Muôn màu hoa tung thắm khắp Thiên-Đường
Hoan ca khúc êm đềm ngân đim-đò
Ồ ! Mùa Xuân no cộm về ấm đò !
Không tham tàn, chính chiến hóc trời xanh
Không xâm lăng, không óe bực, tranh giành
Đời đẹp quá, ót mùa Xuân ónh cứu !
Là mùa thơ vương lên muôn thi-từ !
Văn-minh chằng Nghiêu, Thuận thuó xa mờ ?
Văn-minh chằng phong-độ của ngàn xưa ?
Rối ngàn sau chiến chính loang máu lệ
Nhớ Nghiêu, Thuận, óu sủ... than tận thế ?
Lông băng-khuảng luyến tiếc một Thiên-Đường.

Rồi Xuân về, cũng rục rỏ muôn phượng
Mà hồn Xuân còn chằng men đim-luyệt
Của thời nào em vui như mộng đẹp ? !
Khí loài người... (ó, bát nghẹn tình xuân !)
Khí sủng gươm rậm rập khắp đường trần !
Xa nguyên thủy, xa dần dần « bân thiện »

(1) Vua Nghiêu (2359-2259 trước Thiên-Chúa). (2) Tam gọi là Tề-Trương.
(3) Thuở ấy nước Trưng Hoa có vị chư-hầu.
(4) Vua Nghiêu, vua Thuận về hiah Mặt Trời, Mặt Trăng, ngôi sao ó óc.
(5) Vua Nghiêu làm vua đấng 100 năm thì truyn lại cho vua Thuận.
(6) Vua Thuận (2259-2208 trước Thiên-Chúa).
(7) Nhân chí sơ, tấu bân thiện — Không-từ Bài này viết theo tài liệu trong cuốn « Trung-Quốc sử lược » của Phan-Khang, xuất bản năm 1943.

Tiếng Chuông TỜ BÁO CỦA ĐỒNG-BÀO CÁC GIỚI

GỬI NGƯỜI CHỊ MIỀN!

Tùy bút của MAI-HƯƠNG



em Hiền lại mặc. Khổ sở nhất là Hiền. Năm nào cũng cứ phải mặc áo thùa. Mỗi lần trông chiếc áo cũ là mặt em buồn xo. Có lần em bắt gặp Hiền khóc thút thít, với cái áo không vạt y của mình. Ấy thế mà Chị vẫn mặc áo cũ và đan áo mới cho em, chớ thấy Chị buồn bao giờ cả. Gia - đình mình ngày ấy thiếu những tiếng nô-dùa của chúng em và nét mặt tươi-tắn của Chị thì chắc đã thành một cái địa-ngục rồi.

Chị mến!
Em ở xa chị lắm, sống nơi tuy ngàn cách, thời-gian đã đổi thay, nhưng bao giờ em quên được những mùa lạnh năm nào chị em mình đã phải chia nhau từng bát cháo. Năm ấy người ta đói khổ biết bao nhiêu!

Mùa đói chưa qua, tiếp đến mùa loạn. Sinh-kế đã bắt chị em mình, mọi người đi một phương. Em không thể nào quên được cái buổi sớm mùa Xuân năm ấy. Hiền trở về, khắp-khênh trên đôi nạng, khối lửa đã tàn hai cuộc đời đương tươi đẹp của người em gái. Chị thì gầy quá, nhưng nụ cười vẫn không tắt trên môi. Chị vẫn cực nhọc, tần tảo bán buôn, nuôi nấng một bầy em đi.

Chị còn nhớ chăng những ngày cuối năm hồi cơ ngày trước đói lạnh còn trùm lên mây mái đầu xanh? Nếp nhà cũ trống trải, chị lại vun bồi, nhàn-nại, cần-dam hơn. Năm ấy, giữa lúc mùa Xuân về thắm tươi trên muôn nẻo thế-gian, chị em mình đã thiếu cả từ manh áo lành, khối hương về vẫn không ấm thêm những tấm lòng thanh bạch!

Hiện bây giờ đã lớn, chắc em đã thêu thùa giỏi lắm và đan thêu đồ chị được rồi? Em nhớ lần đầu chị khóc vào buổi sáng hồi xưa em đi xa. Tất cả những gì niệm đêm ấm sớm hôm ấy đã làm em không nên được nước mắt. Chị đã tươi cười như để làm em phấp khởi. Chị bảo: "Em có ý-chí muốn đi xa để học hỏi sự đời, là một điều chị mừng lắm". Nhưng chị cũng buồn.

Em biết, khi bắt gặp nụ cười kém hồn nhiên và đôi mắt vương ánh âu-sầu của chị...

Chiếc áo chị đan cho em từ mùa lạnh năm nào, sáng nay, nhân một ngày đời gió em đã lấy ra, ngắm nhìn nó hồi lâu để tưởng tượng đến chị. Màu len tím ù-áp trong hương băng giá, ít đầu dài nên còn nguyên sắc cũ, cái sắc tím thâm mặt đậm đà. Hình ảnh chị trên một chuyến xe hàng xóm chật chội, gương mặt hiền-dịu và nụ cười thắm tươi hiện đến bên em. Chị vẫn phong phanh tấm áo cũ.

Hiền lúc này chắc hẳn đã vừa lòng vì đan được chiếc áo mới để mặc?

Em định lấy chiếc áo mặc vào mình thì những hình ảnh khác, gần gũi hơn, chen lẫn đến: sáng nào, lúc đi làm em cũng gặp một lũ trẻ trần-trụi, lằng-lằng theo nhau vào trường. Chúng làm những công việc vất vả như lau chùi, khuôn vác; ngày có, ngày không. Vẫn những thân hình trẻ thơ không một manh áo che thân. Sáng nay em lại gặp chúng. Trên những mảnh lưng trần; nước da sạm đen tái đi thành một màu tím bầm, Chúng đi sát vào nhau lằng-lét.



Đương tự-lý, sau lưng em, những tiếng cười bông nói lên rộn-rã. Có bạn đồng sự xinh xắn mọi ngày, sớm nay lộng lẫy trong trang áo nhưng lam còn mịn tươm. Đì bên cạnh là hai thiếu-nữ khác, hơn hờ trong đó màu áo len mới. Có bạn trẻ thấy em thì tím tím cười, nụ cười duyên dáng thắm tươi và tự Kim. Ngồi đến những người mong lạnh đến đề "khoe" những bộ quần áo mới, em bỗng thấy nụ cười của cô bạn xinh đẹp lạt-lẻo làm sao ấy; lạt-lạt như cái ánh nắng lên muộn của một ngày cuối mùa lá rụng...

Những Bước Chân Đi

SUỐT một đêm qua, trời không trăng nhưng lòng người đã dậy sáng, cái buổi sáng của thiên nhiên vô trụ: mùa Xuân đã đến rồi, rộn rã với những bước chân người đôn từ vạn nẻo đã đổ về vạn nẻo, đón lấy cả không gian vô tận đang chuyên mình.

Tôi lặng ngồi bên song cửa sổ, nhìn từ bóng người lướt qua, mắt không trông rõ, nhưng tai tôi như thu cả âm vang của những bước đi, rõ từng tiếng một, hay hòa với nhau trong một điệu nhạc tôi chưa hề được nghe. Trên trời, một ánh sao băng lướt nhẹ, vút một hút như phóng mình về nơi không biên giới.

Có một lần nào tôi đã nghe những bước chân đi, đi từ lòng dân tộc giữa điệu nhạc trầm hùng gai gian khổ, dầm lên và chôn vùi tất cả những cận bã của xã hội loài người. Ôi những bước chân đi bọp đổ cả thành trì cũ kỹ, xây dựng lên lâu đài hạnh phúc nguy nga giữa màu trời rộng, sông dài và cộng mọ non đang bừng lên sức sống!

Tôi nghe bước chân người anh lao động, người bạn thanh-niên đi xây dựng cuộc đời tạo lại niềm vui sống của đồng bào, đã khổ đau vì bao năm binh lửa.

Rồi hôm nay tôi lại nghe những bước chân đi, giữa lúc cành hoa còn trĩu hạt sương, đang luyện gió êm êm nhẹ lướt, giữa lúc nắng Xuân từng tia một đăm phùng vào màn đêm tối ám... Những bước chân đi sao mà rộn rã, những bước chân đi đón lấy ánh Thanh Bình, đón lấy một màu xanh muôn thủa. Những bước chân đang đi thẳng vào lòng người cõi mở đón Xuân sang.

A ha! Đây rồi những bước chân đi thấm tình sông núi, đi sâu trong tâm tình dân tộc, giữa một miền đồng ruộng bao la chen lặn với núi rừng trùng điệp. Những bước chân tiến mạnh trên nhịp cầu đất nước, hướng về nẻo Tin-Yêu của lòng người, đi xây mối tình tha thiết. Những bước chân này tôi chưa được nghe, tôi chưa được biết, nhưng tôi tin rằng rồi sẽ nhập đề.

Hỡi Mẹ hiền đất Việt, chắc người cũng đang rộn lòng chờ đợi bước chân đi của đám con dân yêu mến!

LE-THU

NGƯỜI CHỊ THÂN MIỀN!
Chị có bao giờ nghe tiếng chuông chùa đổ giữa một sớm giao mùa chưa, chị nhỉ? Âm-thanh quen thuộc cứ sáng chiếu hòa với nhịp huyền - nào của mây con đường ngoại-ô sấm-uit, trải lên một cách khác thường, trầm-trầm khoan-thật, bằng - khoáng như tiếng thờ dài của người mong nhớ!

Trời đã lạnh rồi, chị nhỉ? Màn trời có nắng tươi với những trận mưa rào mát mẻ, buổi sớm chiều nắng mây, chị gọi nội xôn xao trong lòng nhân thế.

Sáng nay, khi trông chiếc áo lạnh lên mình, em bỗng hình dung đến chị, ngày nào, cứ mỗi năm trời đổi gió là hai bàn tay Chị không ngọt thoán-thoát với mây mũi kim đan. Những sớm đầu mùa lạnh, em nằm trong chăn ấm lắng nghe tiếng đồng quen thuộc ở buồng bên; Chị đương tìm áo cho lũ em nhỏ mồ côi của Chị.

Em nhớ đến chiếc áo len ấm của Chị cứ mỗi mùa lạnh lại phai màu, như nhạt đi những gì đi vắng. Áo của em thì mỗi một năm mới. Nó chuyên sang cho em Tuấn. Áo em Tuấn,



NỮ KỶ-GIÀ —

Nhơn đầu năm xin chị cho biết chị có nghĩ gì đến người ở chồng lý-tưởng không?

CÓ GÁI QUÊ.—

Chưa có ơ, tôi đang nghĩ đến...bây heo trăn hết.

CƯỜI VỢ' NGHỆ SĨ ĐỀ AN TẾT

(Tiếp theo trang 18)

— Không được! Yêu nghệ sĩ tân nhạc ít nhất mình phải có "gió" nhiều; hoặc đã mình phải là nhạc sĩ có tên tuổi mới mong hy vọng, và muốn là được!

Chị bằng mình nhào qua biên giới cái lương xem sao. Cái lương cũng có những có ngon lành như bên Phụng Hào thì có Hoài Dung, Hoài Mỹ, lớn lớn có Kim Cương.

Nói đến kỳ nữ Kim Cương là tôi chộp liền trong bụng, Được rồi! phen này chiếm được quả tim Kim Cương cũng

như quơ được một túi hạt xoàng, tha hồ mà xài ư.

Trước khi về đi, tôi điều tra kỹ, nghe nói bên ta có anh cao cao, bên hữu có anh lùn lùn, hậu tập có anh mập mập, tôi rừng mình, có cảm tưởng như mình sắp rờ đụng "sư lừa"!

Nhưng hỏi anh lùn lùn, anh lác đầu, trẻ mới nói:

— Đùng giờ! Ta tu mà!

Tôi hỏi:

— Anh tu chùa nào?

— Anh lùn lùn cười, hát cảm:

— Tú hú!

Kế gặp anh cao cao, hỏi

thì anh đáp ngay:

— Ta đang lo tập tuồng cho Thanh - Minh trình diễn vở "Hung-thần trên thiết-giáp" một muốn chết ai ở không đâu mà "yêu".

Tôi hỏi gần:

— Ờ! Không yêu, thiết họ ta?

— Thiết mà! Ta nói láo... thế có vợ đánh chết!

Biết rõ hai lão trăn này chắc chắn không có chuyện gì đại sự, đáng lo ngại tôi mới xuống tay soạn họ ngay anh chàng mập

ngồi khoe cái bụng gầy ngày

điền tình nói:

(Xem tiếp trang 30)

HAI NHÀ THƠ NGHÈO

Tên TÁO QUẢN

Bất chợt thì có lễ cũng bất chợt thật, nhưng mà họ cũng một hôm, mình lại cũng một hôm, họ cũng hôm sau, mình lại đi nhanh hơn là cũng ngày hôm trước.

Bạn có đọc Phong thổ ký của Chu Xứ, Mông hương lục của Ngô từ Mục và Vũ lâm cư sự của Chu Mật không? Những sách ấy toàn chép tục bèn Tàu tiên ông Táo vào đêm 24 tháng chạp, gọi là « Niệm từ gia » Niệm nghĩa là hai mươi.

Họ cũng như mình, làm có làm bàn để ông táo soi, mà mũ áo bằng giấy để ông Táo đội và mặc, Đốt vàng bạc giấy để tặng họ ngài. Sự ngài không có xe, bèn ta mua cả chép làm ngựa cho ngài cưỡi, bèn Tàu dán đĩa phát giấy làm kiệu cho ngài ngồi. Toàn là những lễ vật vô lễ, mong ngài bớt xấu đây, thêm bớt trong tờ trình, hồng đức Thượng Đế xét công quả mà cho hưởng nhiều hạnh phúc năm sau.

Những gia đình phong phú, đến hôm ấy, sự sắm sửa ăn tết đã thừa đủ, thì tha hồ mà bày ra cỗ bàn, nào chông nào vò, nào con, quay quần cúng bái, ăn uống vui vẻ. Duy những gia đình nghèo, thấy cúng năm hết tết đến, túi tiền không bầu bủi được vào đâu, thì chỉ những nhìn nhau mà than thân từ phần khổ thứ nhất lại là những nhà thì si nghèo. Đa nghèo lại đồng con, lại được trời phú cho có cái óc biết nghĩ.

Ấy chỉ vì biết nghĩ, nên mới lầm chuyễn, nên chúng ta ngày nay mới được thưởng thức những câu thơ như oán, như thê, như chế, như điệu, như khinh một một loại tự doan vô ý thức.

Tôi muốn giới thiệu các bạn đọc 2 bài thơ của 2 thi sĩ nghèo có tiếng là Trần Kế Xương (1870-1907) người nước Việt Nam ta, và Quách Lận người nước Tàu.



Trong năm con heo, xin hãy coi chừng những thứ Anh * hiểu nghĩ * kêu trên đây!

KHÔNG biết ai sinh ra cái tục tiễn ông Táo vào ngày 23 tháng chạp ở nước ta, để cho bao nhiêu thi-sĩ đua nhau mà làm thơ chế điều. Nhưng cái óc hoài nghi chắc lại để cho ông bà ông vải chứng minh hẳn bất chợt các ông Táo mà về với sinh lễ nghĩa.

Nếu bạn giàu tương tượng, dịch địa thứ làm than nhà thì si nghèo, trông thấy cảnh vợ con túng thiếu, áo không đủ ấm, cơm không đủ no, mà hôm cúng ông Táo ở nhà mình thì nhang lạnh khói tàn, thì củi lửa đỏ, mùi nấu nướng thơm tho, tôi đổ các bạn có thể than nhiên không nghĩ ngợi gì đến?

Nếu bạn là thi sĩ, tất bạn sẽ than thơ ra lời thơ để oán trời trách người, hoặc đổ cho thời vận.

Thì đây, lời thơ của thi sĩ Trần Kế Xương dù cả giọng một thi sĩ oán trời trách người, mà lại dù cả giọng một tục từ phát bản. Bạn có thể thấy hết cả những tiếng tục của kẻ phàm vớ câu trong 8 câu

thơ của thi sĩ. Nhưng là một điều là tiếng tục lẫn ý ghép vào giữa câu thơ của họ Trần tự nó biến đi mất cả, mà chỉ còn lại những lời nhẹ nhàng pha mùi chua chát mà thôi. Thực là khéo dùng tiếng tục ở trong tiếng thanh. Ấy Kế Xương cũng khác người ta ở chỗ đó.

Đây, 2 câu phá, thừa :
Hôm nay tháng chạp hai mươi
Ông Táo lên trời hát chuyễn ta

Chữ * hát * nhà họ đã ngụ ý không tin, mà chế điều rồi

đấy, Thứ xem ông Táo * hát * những chuyện gì của nhà nhỏ :
Rồng tuếch rồng toang : nhà đứt bụi;
Lạnh ngõ lạnh ngõ : bếp lẽ ma
Nhà nghèo, không có đồ đạc gì, chỉ trời có bốn vách. Bếp không có gì thổi nấu, dù ngày tiễn ông Táo cũng vậy. Lấy câu sau ở phương-gôn * rồng như đứt bụi, lạnh như lẽ ma *.
* Đứt là tiếng tục, những *bụi*



lại là tiếng thanh. * Lẽ * là lời bản, nhưng * ma * lại là lời sạch. Cúng bụi, của ma ; ai còn dám cười!

Cơm ăn lưng bụng con heo nhóc ;
Vây hồ ngang đứt vợ suýt soa.

Hai câu luận này, cũng như hai câu thực, toàn là sự thực tưởng khai ở trong tờ * lập hồ * của cụ Táo. Cơm không có, con vên phải ăn đói. Lại không có tiền mua vải, vợ phải may vá ngăn, nên không chịu được tiết mùa đông rét lạnh mà phải suốt soa. Có * hát * thì hát được như thế là hết.

Đến hai câu kết. Hai câu này nó làm nổi cả bài, nhất là câu cuối cùng cũng có chữ tục :
Chắc hẳn trời ghen hay chữ quá.

Thà rằng đứt (t) quách cho quai
Nghèo túng kết cấu như thế, mà nhà thi-sĩ ta vẫn không khỏi cái tính tự phụ : có lẽ vì mình hay chữ, mà thứ nhất lại là hay chữ * quá * , nên trời ghen bắt phải bần cùng. Chẳng thà đứt nát như ai. Trời không ghen vào đâu được. Hoa chẳng như thế mới giàu ! Thế ra nhà thơ Tú-Xương coi những nhà cửa toàn là hạng đói... cả.

Đây thơ của thi-sĩ họ Trần ở nước ta thì có vẻ ngạo nghễ như thế. Đến thơ của thi-sĩ họ Quách bên Tàu lại bước bình lạ thường :

Bạch mẽ xuất ma như ngọc tràn,
Thương hoàng tác bính cam nhập thần,
Thanh trúc dâng kính phục dư kieu,

Hồng tiên tiên tối hồ xa luận,
Nguyễn Hầu thượng thiên mạc thuận tuân,
Chúc Hầu chi lat phúc ngũ dân
Bột kê cầu tài Hậu bát vãn,
Nam thân nữ ngăm Hậu bát sần,
Thường thời đột yên hữu doan tuýet,
Hữu thời bực chuyễn thiên thấp tẩn!

Hầu cư ngũ gia diệc vãn cứu;
Lượng như Bào-Thác trị ngã bần,
Thượng thiên cao cao, để sở viên;
Kỷ sát tiêu thân tủng sự lan,
Binh sinh sở sự bất khi nhân,
Kim triều tại bất, tiền tri từ ;
Phá khả bất cầm, dư hảo hoàn,
Hữu tửu tại Vinh, thính tại bôn,
Cổ sự liệu đi tao đồ môn,
Yên tri Tư-mệnh bất nhất tủy?
Ngã dĩ độc chuyễn dư không tôn,
Thiên gia tống thân bực trúc lễ,
Tiêu nhi sách phạm môn đổng để!

Dịch nôm :
Gao trướng đã nhỏ như bột gạo,
Đề làm bánh ngọt dâng cúng ngài.

Tre xanh buộc với giá cây đến làm kiệu,
Giấy điều cắt ra dán làm bánh xe cho ngài.

Xin ngài lên trời ngay cho, chớ có chậm chạp,
Chúc ngài khi trở lại làm phúc cho dân nhờ.

Ở nhà tôi : những việc cái có nhau, ngài chớ để lỡ vào tay!
Con trai, con gái tôi, chúng có rên rĩ, ngài đừng có giận!
Ông khôi hễ nhà tôi thường nhiều khi phật người lạnh,
Nhưng cũng có khi bị cắt trời thì khổ chịu lắm.

Ngài ở nhà tôi kể ra cũng đã lâu.
Chắc ngài cũng sống như Đào-Thúc mà biết rằng tôi nghèo,
Đức Thượng-Đế thì cao xa,
Duy có tài bày tôi nhờ là giống chấy, giống rắn để chúng nó cắn đứt tôi mới!

Bình sinh tôi không có lọa lạc ai,
Việc đó, ngài đã biết rõ cả.
Nay lay ngài, tôi xin thưa :
Sự giàu tôi không cầu, sự dư tôi xin hoàn.
Tôi có rượu ở chát, để ở trong chậu,
Bất chợt việc cũ gọi là cúng ngài.

Không biết ngài có chịu uống say không?
Mà để một mình tôi chén mồi cho đến con cái bị không.
Thiên hạ người ta tiễn ngài, đốt pháo đình tại,
Còn nhà tôi thì : đưa con nhỏ đi, đứng ở cửa phía Đông, khốc mếu đời ần.

Họ Quách này tuy ý kiến cũng như họ Trần ta là nhạo báng sự dị đoan, nhưng tỏ ra là một sự sĩ phong dật và bướng bỉnh. Tôi tuy nghèo, nhưng vẫn có rượu uống. Tôi ít cần sự giàu, cũng cóc cần sự dư. Vì túng, vợ chồng hay cãi nhau ; vì đói rét, con cháu hay mếu khóc. Chỉ cần Táo quân, ngài đừng đi tới đến những việc đó mà sưng cổ. Bếp núc khi đỏ lửa, khi người lạnh, cốt ngài lượng tình cho là đủ. Chỉ cần ngài có thể, nên gọi là chai rượu, bánh gạo, và kiệu bằng giấy, tiễn ngài thượng lộ ngay cho.



Xem như thế, thi sĩ họ Quách con phong lưu hơn thi sĩ họ Trần vì bệch nức con chí khi đốt được bằng củi ướt, tiễn ngài Táo còn có bánh, có rượu, chớ nhà thi sĩ họ Trần của ta thì chỉ tiễn ngài bằng nước bọt...

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Nhà thuốc **VẠN - AN**

Người muốn thông minh cần bỏ khổ giải trí cho trẻ con uống * SÂM YẾN BẢO NHỊ HOÀN * thì đem lại gia đình hạnh phúc.
VẠN-AN-ĐÔNG
Số 51, Trường Nguyễn-hiến-Vương — Bình Hòa

CAM ĐOÀN HÉT THẤT-VONG * TIỀN MẮT TẬT CON *

Y-SU **HÒAN-VINH** 62, đ. Tô-hiến-Thành (Thương-Trực) **CH-Hoa - SAIGON**
CHUYÊN TRỊ BẢO ĐÀM BẠCH HUNG * CHUA-GAP THAY GẬP THUỐC * : Suyễn đờm, Ho huyết, Nhức tim, Nhức mắt, Nhức đầu, Ứ tiểu, Hoa mắt, Mắt ngứa, Đau cục máu, Ngồi 50 con kinh, Đường đờ kiến, Phong cảm khầu, xa về biểu đờn trư cũn.

TÂN CA VĨNH NHẠC KỊCH

Bài Của VĂN NGHỆ SĨ

NHIN LẠI NĂM QUẢ NGHỆ-SĨ NỖ LỰC NHƯ THẾ NÀO ?

Đầu năm Mậu-Tuất cho đến cuối năm nhâm, phong trào Tân-ca nhạc-kịch có thể nói chìm sâu và nghệ-sĩ bị-quan trước những tiếng chuông báo động !

Đại-nhạc-hội không gây được ảnh hưởng tốt đẹp ở thủ-đô, các nhà tổ-chức chạy bay xuống tỉnh định nuôi dưỡng lại phong trào, nhưng thấy đều thất bại và lúng-cúng xung-đột quyền-lợi, đã kích nhau nặng nề !

Nhưng bắt đầu mùa mưa, người ta thấy Đại-nhạc-hội mọc lên như nấm. Khởi đầu do Châu-kỳ và Hoàng-Sơ đã phá ở rạp Thông-Nhứt, sân đá khá-quan, Nguyễn-hữu-Thiết hợp lực tổ-chức Đại-hội Giao-duyen suốt một tuần tại rạp Nguyễn văn Hào.

Tạp chí đó, tại rạp Aristot, Ea nhạc Hội Hải Hước kỳ I, kỳ II, kỳ III ra đời; rồi đến Đại Hội Quốc tế... gây không khí rộn ràng, vui vẻ; nhưng kỹ thuật, không gây được thành tích nghệ thuật gì đáng ngợi khen ngoài tính cách tổ chức chớp nhoáng đề quà quào ba mô...

Sau đó rạp Thống Nhất đón tiếp những Đại Hội to tát, được quảng cáo bằng những danh từ "vi đại", "vạn cổ chí kim chưa có lần thứ II" (?!)

Ở đây, chúng ta thấy có những "tay tổ chức" có tiếng như Hoàng thi Thơ, Trần văn Trạch, Anh Lân, Hiền Lương, Xuân Dung, Ba Bê, Phong trần Tiên, Thanh Vũ, Xuân Sơn, Như Mai, Châu Kỳ... thay tay nhau cho đến hết mùa mưa.

Khoảng thời gian này, Hoàng thi Thơ lên thành đoàn lên đường lưu diễn qua những thị trấn ở dọc theo dãy núi Hoành Sơn, mệnh danh là chuyến TRUNG-DU.

Sau chuyến đi "lich sử" này, năm móng mâu thuẫn giữa nghệ sĩ bác phát khá dữ dội. Hoàng thi Thơ tuyên bố: vì nghệ thuật và muốn rạng danh tại xứ sở chứ không vì ý thức tuc lợi đơn thuần !

Nghệ sĩ đi chuyên này đồng thanh phê bình BẦU THƠ:

— TÊ !!!
Hoàng thi Thơ lên tiếng phản đối:
— KHÔNG!
Trong khi "ác tổ chức qui mô, vĩ đại bán vé quá cao từ

Cứ mỗi một mùa xuân đến mùa sặc của cuộc đời bùng lên, âm-thanh trời đất, tâm tư con người háo-hức, rạo-rực, lâng-lâng, mơ ước và tin tưởng hơn bình thường.
Nếu nghệ-sĩ phản-ánh được mùa xuân của cuộc đời lên sân-khấu, là đã đoạt được một phần vinh-quang của nghệ-thuật, một sự tin yêu vô bờ bến của dân chúng, một sự hành-diện gần như thề-liêng vô cùng ! Do đó chúng ta thì...

100 đến 120 đồng ghế thường hạng, đã không mấy người thành công, thì rạp chớp bóng Thanh-Bình mở kỳ-ngauyên bằng "Đại-Hội Bình-Dân" được ủng-hộ nồng-nhiệt của khán-giả. Tiếp theo đó, rạp Cathay phát cổ với Nhạc-Hội Đại-Chúng.

Giá vé bình dân, Đại-Chúng được hoan-ngheh, cũng là một dịp chứng minh sân-khấu Tân-ca-vũ-nhạc-kịch không bị khán-giả bỏ-qi.

Mặc dầu khoảng thời-gian này phim hay của ngoại-quốc khản-ngớt xâm nhập vào thị-trường văn-nghệ ở Thủ-đô

THÀNH TÍCH NGHỆ-THUYẾT Nghe Tân-ca

nhạc, ở đài phát-thanh không thấy có gì tiêu-biểu sự tiến-tiến vượt bực, mới lạ qua các ban. Tuy nhiên, thỉnh-già cũng có tín-nhiệm vào hai ban Dân-ca: Hoàng-thi-Thơ và Nguyễn-hữu-Thiết.

★ Nói riêng về nhạc-phẩm, người ta thấy Hoàng-thi-Thơ đã được hoan-ngheh với trường ca "Máu hồng sự xanh", ngoài ra trường ca "Ôi!

Ngày trọng-đại" và "Triều vua thế-hệ" là những bước chân dậm lên vết chân cũ, vì nó không có tính-cách biệt-lập, chứa đựng nhạc-cảm chân-thành và tiết-tấu mới lạ? Nghe nhiều đề chán!

Những ca-khúc sau này như "TÌM ANH, TÌM EM", "ĐÊM CUỐI CÙNG" kém giá-trị văn-nghệ hơn loại ca-khúc khuyh-lưỡng dân-ca! Hoàng-thi-Thơ đã "thốt" có thể nói là chưa toàn-diện, nhưng bản nhạc lại được nhiên-tiền.

★ Nhạc-sĩ Phạm-Duy mất đã từ ngày này sang tim cái "cao-siêu" của điện-ảnh. Nhạc hững không còn phong-phủ, và qua biến cố của cuộc đời tư, trong năm vừa qua, Phạm-Duy chỉ có vài bản hát nổi lên tâm-tinh; ngoài ra, không ai nghe âm-điệu gì đẹp như "Tình ca", "Về miền Trung", "Phạm Duy xưa" trước của Phạm Duy nữa?

★ Lê Thương đã không sáng tác được vài khúc nhạc xưa, không có nhạc khúc nào nổi lên được:

— "Tôi đây" Lê Thương như hồi mấy năm về trước, anh đã sống nhiều cho văn nghệ. Tim đâu ta âm hưởng tương xứng với nhạc điệu ba bài Hồn vọng phu?

Gần cuối năm, Lê Thương tung ra tại Nhạc Hội Đại chúng vở nhạc cảnh "Chiêu quân Công Hồ" có tính cách trào-lộng nhưng không kết quả như ý muốn.

Năm tới, liệu Lê Thương có hướng nào đi lên? Hay âm nhạc đối với anh không còn thiêng liêng như trước?

★ Trần văn Trạch nặng về tổ chức, có lẽ nhớ thế nên đi về Huế Kỳ và "mang tiếng" khi có ý định lập "nhóm" gồm: Khánh Ngọc, Ba Văn, Bảy Xê và định mượn tiếng Kim Cương, tiến tới... làm bầu Tân nhạc?

Dư luận sôi nổi, nhưng Trạch chỉ mỉm cười, cứ lẳng lặng mà đi... tìm mùa xuân.

— Khuyh hướng hoạt ca-hai hước không phát triển mạnh mẽ, vì ngoài Trạch gần như không có gì xuất sắc hơn, có đôi "uyên nguyên" Tăng Lâm Xuân Phát, tiến lên nhưng chưa gọi là đầy đủ cho khuyh hướng này.



VƯỜN LÒNG...

... Đêm rằm tháng tám, Thọ đến nhà Văn. Văn đang ngồi sân hóng mát. Dưới ánh trăng vàng vác, Văn như một tiên nữ Chàng hiểu đây có gì trông hoa Dạ Lý hay không mà Thọ thấy mùi hương ngày ngát, hay là mùi thơm nơi mái tóc đen huyền của Văn, mùi thơm ở da thịt của một người con gái đẹp?

Thọ rón rén đến bên Văn, làm nàng giật mình.

— A ! anh Thọ.

Văn ngược nhìn Thọ, đôi mắt như một bầu trời trắng vàng thơ mộng.

— Có lẽ cuối tháng này anh phải đi xa Văn ă. Đi đến ba tháng mới về.

Văn im lặng, đôi mi mắt chớp nhanh.

Thọ chỉ trông tới có giờ phút này để tỏ thất lòng mình với nàng.

— Em Văn, từ lâu anh muốn

nói với em một chuyện... Văn vẫn hơi cúi đầu xuống, hai bàn tay búp măng thon nhỏ đang vịn về lấy tà áo. Trong phút xúc động đến cực tột, Thọ cảm thấy lấy đôi bàn tay Văn siết chặt lại. Để ven tay mình trong tay Thọ, Văn kêu khẽ:

— Anh!

Đúng 7 giờ 30 sáng nay, Thọ đến phi trường Tân Sơn Nhất để đáp phi cơ sang Phi.

Chẳng có ai đưa tiễn Thọ, chỉ có Văn. Văn hôm nay có vẻ thoáng buồn. Nhưng sao lại càng thấy tăng thêm vẻ đẹp ở đôi mắt đen lay láy đó.

Giờ ở phi trường lờng lờng thời, tà áo dài của Văn quấn sang chân Thọ như quyến luyến chẳng muốn rời xa nhau.

Sau khi đã xong tất cả thủ tục giấy tờ và hành lý, Thọ đưa Văn vào phòng trà, cả hai ngồi đợi phi cơ đến. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi này chẳng ai nói với nhau được một lời. Ai cũng muốn lẳng nhìn nhau để cố kéo dài những phút giây gần gũi.

Sực nhớ Thọ hỏi Văn. — Anh đã biến địa chỉ của anh cho em rồi chứ?

Văn đáp: — Rồi anh ă. Khi qua đến

là gửi thơ về liền cho em nhé. Thọ gật đầu.

Giờ phút chia ly bao giờ cũng buồn rười rượi bao nhiêu kỷ niệm ngày sum họp lại hiện ra để cho người trong cảnh phải tiếc uổng những ngày vui cũ.

Riêng ở Văn hôm nay, ngày chia tay với Thọ, Văn lại nhớ ngay đến chị Huyền, Ngày xưa chắc Huyền cũng có lần tiễn đưa một người đi, không ngờ người ấy đi biệt biệt...

Một tốp quân nhân bước vào phòng trà. Họ tươi cười, nói vang cả phòng, trên gương mặt ai cũng lộ nét hân hoan sung sướng.

Một người tách đoàn đến với vai Thọ và gọi:

— Thọ hôm nay đi à?

Thọ gật đầu chào bạn, Thọ hơi khó chịu, có lẽ vì sự gặp gỡ này đã làm cắt đứt dòng cảm nghĩ về chuyện tâm tình của Thọ. Thọ xoay qua giới thiệu với Văn:

— Đây anh Quân bạn của anh. Và đây có Thọ Văn, bạn gái rất thân của tôi.

(Xem tiếp trang 32)

(Xem tiếp trang 33)



KÍNH CHÚC TÂN XUÂN

Hiệu **LAMI**

Chế-tạo và sửa-chữa tất cả dụng-cụ Âm Nhạc
Ráp và sửa Máy Vô Tuyến Điện

Chiếm địa: Nhạc-Trưởng Đ. TRI-KẾ
Cựu Nhạc-Trưởng Q.B.V.N.C.H.

Cửa Tổng Quĩ Trị việc Đ. Phát Thanh Quốc - Gia
Sởn-nhạc, nhân viên S.A.C.E.M. Paris

180, Lt-Lai - SAIGON **VIỆT-NAM**

Có phải đã sắp đến giờ Giao-thừa rồi hở Liên ?
Thảo nào em thấy gió đã đầu đầu, không còn heo hắt cả lòng người.
Và,
Như thế là ba mùa mong đợi, kể từ ngày em bị mất hẳn ánh sáng cuộc đời !

Hay là con người ấy nghĩ rằng em không còn được những cánh thư hồng, em không nhìn được những nét chữ cứng rắn, với những lời lẽ nồng ấm yêu thương. Cho nên, chàng không hề viết gửi về cho em nữa !

Không, em không tin rằng chàng lại bỏ hẳn tâm như thế, em vẫn nghĩ rằng lúc nào chàng cũng nghĩ đến em. Đến người con gái mù lòa này mà cứ mỗi độ Xuân về, thì những con én hay liệng ngoài song cửa là em lại ra ngoài đợi chờ, để tiếp nhận những cánh thư hồng ở tay bốn phương trời nào đó gửi về cho em. Những cánh thư ấy bao giờ chàng cũng mở đầu bằng câu : "Hôm nay có những cánh mai vàng đã bắt đầu nở, nên anh viết vàng viết thư này gửi về em."

Tuy không hề gặp nhau, tuy không nghe được những lời nói của nhau, nhưng bao giờ em cũng tưởng tượng được là con người ấy hẳn là một chàng trai tuấn tú, mạnh bạo và những lời nói phải là một giọng ấm và êm.

Có phải chàng đời chỉ đẹp bằng mộng, chỉ thiết tha bằng những mong chờ ! Thế nên đã

bao mùa Xuân qua, em vẫn vui về ra ngồi bên song cửa để đợi những cánh thư của người mà mình không hề bao giờ gặp gỡ.

Cũng tưởng cái tình yêu trong mộng ấy sẽ bền mãi mãi ! Nào ngờ đầu xuân mùa Xuân này, em đã trở thành có gái mù lòa ! Chỉ Liên ơi ! Hẳn là người ấy sẽ chẳng bao giờ gửi thư về an ủi em đâu !

Không, em biết lắm ! Em biết rằng chàng ai đợi gì đi yêu một người con gái tật nguyền, thì giờ đầu mà viết lên những tiếng nói thiết tha khi biết rằng người tiếp nhận chẳng bao giờ đọc được nữa.

Đấy, cũng lần gió hiu hiu này đây và em nghe tiếng va chạm của những cánh mai vàng đang cựa mình hé nhụy ! Lại một mùa Xuân mong đợi trong lòng !..

Nhưng chi báo sao ?

Lại có cánh thư hồng bay về nơi em à ?

Không, chi đừng dối em mà làm gì ! Chi đừng để cho người em gái tật nguyền của chi lại ôm một mối tình hồ !

Vì em biết chắc rằng sẽ chẳng bao giờ có nữa. Thật à chi ?

Chi không nở dối em đấy chứ ?

Ồ ! Em vui sướng quá, em cảm thấy mùa hoa đang nở ngập trong lòng !

Phải rồi ! Đây cũng cánh thư này, cũng k huôn khổ này và linh giác em cho em biết rằng cũng màu giấy xanh nhạt dịu dàng với nét chữ cứng rắn cũng những lời nói thiết tha.

Chi đừng xé thư ra vội ! Hãy đưa đây cho em, hãy để em ôm ấp



thư này vào trái tim, hãy để cho em tìm hồi thờ của người xa xôi ấy ! Hãy để cho em hưởng tận cùng những giây phút xúc cảm này.

Và, chi ơi ! Em đã đoán được trong thư này chàng viết những gì rồi.

Tất nhiên bao giờ cũng mở đầu bằng những câu thăm thiết "hôm nay có những cánh mai vàng đã bắt đầu nở, nên anh viết vàng viết thư này gửi về em" !

Ồi chào tế nhị làm sao ! Tha thiết làm sao và chân thành làm sao ! Em chỉ còn biết mỉm cười sung sướng, nhắm chặt mắt lại để tìm trong cảnh u huyền ấy một cảnh mộng thật êm đềm để rồi xấp đặt một chuyện ân tình huyền ảo !

Phải rồi, chỉ là huyền ảo mà thôi, có phải vậy không chi Liên nhi. Vì bao năm qua em chỉ nhận những cánh thư hồng chứ có bao giờ em nghe được những lời lẽ nồng nàn tha thiết ấy ở bên tai đâu, Cho đến hôm nay, đôi mắt em lại mù lòa

mất rồi, thế thì em lại mất luôn những nét chữ của người xa vắng tự thuở nào.

Nhưng không, vì những nét chữ ấy lúc nào cũng còn sáng to trong tâm hồn em. Như hôm nay đây, tuy em không còn đọc được như xưa, nhưng với nét chấm, nét phẩy em vẫn còn thuộc lòng trong cánh thư này.

Em không muốn cho ai đọc lá thư này ngoài em ! Em sợ họ sẽ hưởng mất của em một phần nào những lời lẽ yêu thương thâm thiết, hoặc họ sẽ biết được những tiếng nói trái tim của người phương xa gửi về cho em ! Nhưng nếu không đưa cho chi đọc hộ, thì làm sao em biết được người ấy nói những gì. Có phải em ích kỷ quá không hở chi Liên ?

Cảm ơn chi đã không gièm em vì những lời lẽ của người bạn gái thốt ra bởi vì lòng nó đang chứa chan một niềm thông khổ không bờ. Vàng, em ngồi lặng yên để nghe chi đọc đây, Chi cứ đọc đi, để cho em hình dung trước mắt em lá thư của chàng.

anh cũng vội vàng viết thư này gửi về em. Vì đêm nay là đêm cuối năm mà anh biết chắc rằng ở quê nhà, người em gái bên song cửa của anh có lẽ khi nhìn thấy những cánh hoa mai vàng bắt đầu nở hẳn là em vẫn nghĩ đến anh. Một người anh phương trời phiêu bạt mà chẳng bao giờ em biết mặt.

Nhưng rồi anh lại nghĩ rằng: không hiểu em có còn nghĩ đến anh không ? Hay là giờ phút này em đang vui sống cảnh êm ấm gia đình, có khi em quên nhớ đến một người từ thuở xa xưa vẫn hằng đi qua cửa nhìn em để rồi lại ôm một hoài bão trong lòng ! Rồi về sau lần "hân về cuộc đời" gió cát, như xưa cứ độ cuối năm lại gửi về em một cánh thư tâm tình.

Anh cũng không nhớ được đã bao năm qua rồi, đã có bao cánh thư lòng anh gửi về em cứ mỗi độ xuân về. Và chi biết rằng cứ phải viết, viết cho em mãi mãi, dù có chịu sự hắt hủi của em. Cũng như hôm nay, tuy đang sống nơi đất lạ quê người. Thế nhưng khi thấy những áng mây hồng trôi qua, hơi gió thoảng màu xuân đầu độ. Anh lại nhớ đến em, có lẽ em vẫn, (dù chỉ là sự tò mò) sống trong anh. Để rồi lại cứ ra cười cho một anh chàng đẽo cưa ốm mãi mộng hão huyền, anh không dám tưởng như thế vì anh sợ thành sự thật. Có phải thế không em, có phải sự thật đời khi cũng tàn nhẫn lắm không em ! Vì thế cho nên đời anh chỉ toàn để bằng mộng tuy chỉ là mộng hờ.

Em ơ,
Hôm nay ở đây không có những cánh mai vàng nở ở quê hương, ở đây chỉ có toàn là hoa hồng mà không phải anh đến đây vì hoa ấy. Mà chính ra anh đến đây để trả cho xong cái nợ tang bồng.

Nghĩ như thế, anh cảm thấy lòng mình se thắt lại anh bình dung đến ngày mai đây, khi bao người thân yêu đang quây quần dưới mái gia đình để sắp sửa đón xuân sang, thì anh, vẫn là hồn sỏi lăn qua khắp nẻo đường đời cát bụi.

Đời người ta sống có biên thù, không bao giờ xé dịch cả. Thì lại có lúc anh cứ đi với cả chàng.



★ ★ TẾT NGUYÊN ĐÁN ★ ★

(Tiếp theo trang 17)
chỉa. Ngày Tết chỉ cúng hương hoa, nhưng phái phụ nữ thích xin thẻ. Vào đêm hay chùa cúng vàng hương, rồi cúng tiền cho nhà chùa hay cho ông từ để xin thẻ.

Thế rồi ra số nào thì chiếu số ấy, người xin sẽ được một que. Ai không biết chữ nhỏ, phải nhờ các cụ dò làm nghề toán thẻ, xem họ.

Xong phần sự lễ chùa, nhà nào cúng cứ con trai vác cuốc ra đồng sửa lại phần mộ. Vài cây hương gió lộng chạm mái mới cháy, lửa mới cây xanh hơn hồ, giờ phút ấy, đứng trước phần mộ, người còn sống mới cảm thấy thấm thía sự giây liên lạc chết chớ nối liền với những người đã khuất. Ở nơi thành thị người ta không vác cuốc thì người ta mang hoa xuống nghĩa địa.

TẬP QUÁN NGÀY TẾT
Ngày Tết ai nấy đều vui vẻ,

hồn hờ, tạm quên hết những nỗi phiền muộn hằng ngày, người lớn quên công ăn việc làm, công nợ ; trẻ nhỏ quên bài vở, ai nấy vui chơi thỏa chí. Tết, chợ không nhóm, nhà nào nhà nấy trừ sẵn thức ăn đủ ba ngày Tết, cả cho nhà lẫn cho khách. Cả bàn tùy với mực sanh hoạt của từng nhà, nhưng đại loại thì nhà nào cũng có thịt, có cá, có bì, dưa giá, rau cải, v. v. Ta hãy còn giữ tục mổ lợn chung nhau, rồi chia phần. Nhà nào cũng có trà, rượu, thuốc lá và trâu cau.

Nhà sang thì có mứt, bánh trái, hoa quả. Nhưng không nhà nào thiếu bánh chưng, một thứ bánh đặc biệt ngày Tết.

Ở tỉnh, học trò có bốn phần phải đến thăm thầy dù là thầy dạy học còn từ khi bé ấ-teo. Ai cũng có bốn phần phải đi thăm họ hàng láng xóm láng giềng, bè bạn, và đặc biệt là đến nhà nào cũng phải lễ trước bàn

thờ ông bà nhà ấy, để tỏ lòng kính trọng tổ tiên nhà ấy.

Gặp nhau, ai nấy đều vui vẻ chúc tụng nhau.

Tết ai nấy đều mặc quần áo đẹp, một dịp để mọi người khoe sang giàu, khoe mốt, trẻ con được tiền "mở hàng" (lì xì) năm trong bao đỏ. Thời buổi này, nhiều bậc làm cha mẹ lên án cái tục lệ này, một là vì hao đến túi tiền của chính cha mẹ, hai là sợ trẻ nhỏ tiêu nhảm. Nhưng còn ở trong cái tuổi được "lì xì" thì chắc không có cậu nào đồng ý bỏ cái lệ thú vị này mà trái lại còn bệnh vực đến triệt để là khác.

Ngày Tết, theo thông lệ, không ai được nói nhảm, không được chửi bới nhau, vì sợ làm thế xui rùng cả năm.

Nếu ngày thường, ai cũng lịch sự lấy một nửa ngày Tết, thì xã hội ta có thể nói là văn minh vượt mức ngày thường đến gấp đôi.

Sưu tầm của THANH - THANH



Đêm cuối năm
Em,
Hôm nay tuy ở đây không có những cánh mai vàng nở, nhưng

côi lòng tế lạnh. Sống có đơn với biển rộng mênh mang, với trời xanh mây nhạt, với sóng cả gió to.

(Xem tiếp trang 34)

Kiến Thiệt THO

Vườn xuân hoa bướm của Trời

Trầu cay một mớ bả đông
 Cho con sáo với bả lông sáo đi.
 Nhà tôi bên ni kính kỳ.
 Muốn qua ngòi lơ xuân thì lại thối.
 Trờ về lốt giố làm nột
 Nửa đêm nghe tiếng ai cười mà đau.
 Trang tình sử mộng ban đầu
 Hoài công văn quán hàng cau liên-phòng.
 Tết này toàn hết lòng đong
 Người đi xa kẻ sang sống bao giờ.
 Pháo hồng biết tấm lụa chơu
 Để tôi còn đit giao thừa năm nay?
 Song hồ mây cánh vàng bay
 Đợi lòng khản gỏi heo may đàng trình
 Hình như là... chỉ có mình mình thối
 Cố nhân thì cố nhân rừ
 Hoa xuân xuân bướm của trời còn đũa
 Ôi vạng thau, ôi sang giũa,
 Vài dư ảnh cũ nghìn câu chuyện này.
 Rêu đũa không uống mà say
 Sắt son: 1 rôi, trắng đit tay thướt nào!
 Chợt đem tình giắc: mira rừ
 Gối nghiêng sũa muốn chiêm bao rột mình.
 Đợi bao nhiêu buổi đặng trình
 Hình như là... chỉ có mình mình thối.
 Sự yếu đương, sự thế bời
 Mươi hai hên nước thuyền tột lạc giang.
 Trờ lằm mưa bụi qua sông
 Đem ân tình đờ cảnh đồng thời gian
 Mẹ già cách trở ươn san
 Tôi xin về đôn hết hàng cau thừa.
 Khăn hồng may buổi tiền đưa
 Một lằm hai lể đến giờ chửa xong.
 Chuyện yếu đương chuyện đờ bông,
 Mỗi người mang nửa mùa đong vào lằm.

Tết này vẫn thấy có đon,
 Tết này vẫn thấy mình buồn như xưa...

LÂM-VI-THUY

Khoa học lại bảo rằng khi ta cười, nếu dùng quang tuyến X mà xem, ta sẽ được thấy cơ quan cách-mô (diaphragme) hạ xuống dần và hai buồng phổi ta nở ra. Ta thu dưỡng - khí vào người, hơn bình thường và số dưỡng - khí ấy đi vào trong máu lưu chuyển qua phổi. Trong khi cười, số dưỡng khí thu vào lên đến bằng hai hoặc ba và từ đầu đến chân, một luồng sinh khí gia bội rồi trở lại trong khắp cơ thể. Người biết được rằng sức khỏe của họ thay đổi tùy theo những dịp mà họ có thể cười. Những người cười nhiều sống lâu hơn những người không cười hoặc ít cười.

Và còn gì hợp hơn là trong buổi xuân sang Tết đến, cảnh sắc thanh tươi lòng người trẻ lại, mà ta lại có dịp để cười! như thể rượu ngon lại có bạn hiền. Lại cứ gì phải đợi những chuyện có màu sắc xuân mới gọi được là bài xuân? Cái cười tự nó đã là một nguồn xuân rồi, nó tạo nên vui tươi sáng khoái thân trí thanh thần, có thể nhẹ nhàng, trịnh trọng hay hách chớng bảo được là xuân ư? Vì đó gọi là xuân ý.

Đây xin mời các bạn... khởi sự cười!

NGHỆ THUẬT DIỄN TẢ
 Một nhà đại thần học diễn thuyết ở một tu học viện.



THEO một nhà khôi hài ngoại quốc, tiếng cười là sức khỏe của con người. Và theo một nhà bút chiến ngoại quốc, tiếng cười là hạt muối trong chậu vẩn.

— Cách vận dụng nét mặt rất quan trọng. Các người nói đến Thiên Đàng thì gương mặt các người phải phản chiếu sự hoan lạc mà một thứ ánh sáng bên trong soi nó; trong mắt các người, phải cho người ta thấy những nỗi vui đẹp của Thiên-đàng.
 Và khi các người nói đến Địa-ngục thì... lúc ấy... ở... nói tóm tắt... nét mặt thường của các người là đủ rồi!

ĐỪNG ĐỘNG ĐẾN... ĐÀN BÀ

Một thiếu nữ chân với chân ráo ở một trường dạy làm báo ra, được một tờ nhật báo nhỏ đầu dụng. Có cô phản sự đi nhật tin tức. Bài đầu tựa của cô được ông chủ bút vạ lòng. Tuy vậy, ông này vẫn báo cô hãy để ý đến vài điểm không được xác thực trong bài. Ông ta nói:

— Có hãy ghi nhớ lời của Joseph Pulitzer, nhà sáng lập ra trường dạy làm báo, ông Joseph có nói: "Sự xác thực quan hệ đối với tờ báo như

dức hạnh với người dân bà".
 Có nữ phóng viên tập sự đáp ngay lại với một giọng đắc thắng:

— Với sự phân biệt là tờ báo luôn luôn có thể đứng lời cải chính.

NGHỆ THUẬT... VÍ VON
 Một bà béo đầy đã mặc một màu đồ chói, đến hội ý kiến một thợ may cắt tiếng tăm:

— Chẳng hay, theo ông, màu gì đẹp với tôi?
 — Thưa bà, khi đấng Hóa công tạo con chim sấu và con bướm thì người khố rách cho chúng những màu sắc sỡ, nhưng khi người tạo con voi thì Người mặc cho nó màu xám vậy!!

NGHỆ THUẬT... QUẢNG CÁO

Trên một tấm cáo thị trong một nhà hàng ở Nữ Ước, có đề giòng chữ:

— Coi chừng. Những cô * set-vo * của chúng tôi đều * nguyên tử * cả. Đứng mé vào họ, họ sẽ nổ đấy!

NGHỆ THUẬT... LẦY CẠN ĐĂM
 Ông Winston Churchill —

cựu thủ tướng nước Anh — là một trong những tay "ăn nói" giỏi nhất hiện đại. Nhưng, khi mới bước chân vào cuộc đời,



chánh trị, ông không thích nói trước công chúng cho lắm. Bữa nọ, trong chiếc xe chở hai người đến Manchester để dự một cuộc nhậm hợp tuyên cử, quận-công Palisbay dạy qua bảo ông:

— Nay, ông thấy bồn chồn, kích thích đấy chứ?
 Ông Thủ tướng tương lai nhìn nhận thế.

Bạc đàn anh kia liền báo: "Hãy làm như tôi. Mỗi lần phải ra nói trước công chúng, tôi đều im lặng đợi phút để nhìn rõ khắp mọi người. Bấy giờ, tôi tự bảo với mình: "Quả là một lũ nguêc nguêc, đần độn, và y như là, sau đó, luôn luôn tôi cảm thấy dễ chịu hơn lắm lắm."

(Xem tiếp trang 34)

CƯỚI VỢ ĐỂ ĂN TẾT

(Tiếp theo trang 26)
 Ở! giới có ngon nhào vô?
 Nhào vô kiếm ăn!
 Tôi biết một rồi! Gặp đối thủ lại, nên vội vàng, tôi xuống giọng:
 — Ê? Mày với "en" * * * óac co * rồi chứ?
 — Tao với có áy chỉ là anh em bạn thân, rất thân! Ngoài ra không có gì khác lạ! Thời gian sẽ trả lời; nhưng mày đừng nên hi vọng mất công!
 Tôi ơi! tôi cứ ngỡ rằng con

gái cải lương để cầu! Bất quá mình tặng đại vài tiếng "kỳ nữ" * minh tinh * để hình bìa vài chục bản là chắc ăn, ai ngờ đầu Đàng này thì không có gì để đóng thế chân thành thử một lần nữa tôi vội vào vực thăm, tâm hồn đến tôi như trời đêm ba mươi. Khổ sở! Đau đớn! Tôi kêu trời ơi là trời!
 Thấy mình không có duyên với mấy hạt gạo cội, nên quay đi tìm mấy mần non nghệ thuật, tực nhớ hoa hậu Túy Phượng

là một tài danh mới phát song đời với cái tuổi đầy nh. Mỗi bước vô nhà, gặp ngay Anh-Lân kê tai nói nhỏ:
 — Ê! Nghịch Cảnh! Nghịch Cảnh! Không được đầu bỏ! Rút lui ếm đi để bảo tồn danh dự!
 Nhưng tình có một hôm nó đi xem đại nhạc hội, thì ngày người đứng nhìn nỏ tài tử Kim Vui biểu diễn vô điệu. Lúc bấy giờ nàng chưa có chồng và chẳng cần có con. Lúc bấy giờ nàng là hoa mùa xuân trong vườn nghệ thuật.

Lờng tôi lại một phe

xao xuyên trước thiếu nữ như sắc rỏ ràng! Con người đáng yêu làm sao? Nếu cưới được nàng làm vợ có lẽ tôi chịu nằng suốt đời. Tôi sẽ tự phụ là một người đàn ông sợ vợ nhất thế giới.

Mùa xuân đến. Pháo đỏ khắp phố phường. Thiên hạ đua vui, nhưng riêng tôi cứ đi lang thang trong chợ đời nhớ mãi cái tên Kim Vui để mà buồn thêm sâu đậm. Dù sao, qua những trạng thái khổ đau về tình ái, lòng tôi với bất đi ít nhiều vị kỷ nhỏ nhen. Tôi tự an ủi lòng bằng ý niệm mới mẻ:

Thôi! Nếu ta với nàng không có duyên * * * sống chung tình chồng vợ * thì yêu nàng trên phương diện nghệ thuật, phương diện thân thân vậy!

Tình yêu đó có lẽ còn sống mãi với sông núi, vì nó đẹp như vầng trăng lơ lửng trên không gian.
 Sau khi thất vọng nhiều lần! Ái tình đời với tôi chỉ là ảo ảnh! Mong đẹp của tôi chỉ là tự tưởng lãng mạn? Lấn thừ nhất, được nghe lời tuyên bố danh thép về quan niệm yêu đương của nữ tài tử điện ảnh Trang Thiên Kim, có đức, xúc tích trong câu. — **TÔI CẦN**

MỘT TÌNH YÊU THUẦN TỬ...

Trang-thiên-Kim nghĩ rằng tình yêu thuần túy trong sạch sẽ giúp cho nàng có sức mạnh vượt qua các trở lực, chướng ngại, ở cuộc đời đầy đầy thế lụy này!

Trang - thiên - Kim như thế tức là khác hẳn với tất cả những người tôi yêu và đã làm tôi thất vọng như vừa kể trên.

Có Trang thiên Kim chỉ cần yêu, mà không cần nói đến hai chữ "gia đình" * hoặc lấy "chồng" * , chẳng? Nếu quả vậy thì thật là một thứ tình yêu trong sạch như bay trên trời!

Lúc mới nghe qua tôi ngỡ rằng cô nàng lập dị. Nhưng nghĩ kỹ thì đó chỉ là tự tưởng "cháu chắt" * của những người thờ chủ nghĩa đức hạnh, sợ khờ lụy nếu có đính-dàng với tình

Chính mấy người có quan niệm cũ "yêu là lấy chồng ngay để ăn tết" * đã khiến cho máy cô, tự ý đi chọn đức lang quân, không đếm xỉa gì đến tình yêu thuần túy, âm thầm, cao thượng của tôi, khiến cho tôi có tuột dù, thất vọng đi từ * ngạc nhiên này đến... ngạc nhiên khác! * một thời gian khá dài!

(Xem tiếp trang 35)



Bài của
THANH-NGỌC



**TRÊN ĐƯỜNG
Nghệ
thuật**

**BẠN LÀ KHẢN GIẢ ? BẠN LÀ NAM NỮ KỊCH-SĨ ?
BÍ - QUYẾT THÀNH - CÔNG LÂU BỀN
LÀ GÂY ĐƯỢC TÌNH-YÊU**

**GIỮA MÌNH VÀ ĐẠI ĐA SỐ
NAM NỮ KHẢN-GIẢ**

XUÂN sẽ trong hoa lá và muôn loài. Mùa Xuân là mùa của Nghệ-thuật, Nghệ-thuật trong lòng vạn vật mà cũng là Nghệ-thuật của chính loài người. Cho nên trong lúc Xuân về, chúng tôi thấy không có món quà xứng đáng nào để tặng bạn đọc bốn phương hơn là góp nhặt vài bông hoa Nghệ-thuật kết thành bó gửi bạn : bó hoa Nghệ-thuật của phương trời xa lạ, nhưng cũng là của muôn nơi và muôn thú. Vì Nghệ-thuật vốn không biên giới...

Chúng tôi muốn nói đến : " Những nghệ sĩ chơi trong chốn là những người biết tạo Tình Yêu chan chứa trong lòng đại đa số khán giả " .

● THỂ NÀO LÀ THỰC-CHẤT TÀI-HOẠ ?

Chắc cũng có đôi lần bạn đặt câu hỏi : " Tại sao một người đàn bà đẹp trở thành một minh tinh chói rạng, trong khi đó một người có sắc đẹp nghiêng thành lại thất bại chửa hay ? Tại sao một người đàn ông đẹp, trở nên một minh tinh ngời sáng, trong khi có biết bao người không kém " đẹp " mà vẫn không thành công được ?

Có thể bạn sẽ nhận xét và xác nhận một cách dễ dàng rằng một Marilyn Monroe, một Sophia Loren hay một Brigitte Bardot trở đi thành công, ăn khách ò-ạt chỉ vì họ là " tác-phẩm " của nghệ-thuật quảng-cáo.

Nhưng bạn cũng nên biết thêm rằng tuy quảng-cáo rất cần thiết để " lảng-xê " một nghệ sĩ lên, nhưng nó chỉ có hiệu quả khi nào nghệ sĩ đó bẩm sinh có thực chất của một con người tài hoa khả-ái. Quảng-cáo chỉ là một phương-tiện mà cứu cánh là phải đặt nó trên nền móng của một sự thật hiển nhiên chứ không phải là hư ảo.

Một nam hay nữ nghệ-sĩ nếu không có sẵn cái thực chất tài hoa đó, thì dù cho có được quảng-cáo ò-ạt thế nào đi nữa vẫn không đi đến một kết quả nào vững bền đáng kể hết.

● BÍ-QUYẾT THÀNH- CÔNG LÀ BIẾT GÂY TÌNH YÊU TRONG LÒNG KHẢN-GIẢ.

Những nhà am hiểu tường tận về sanh mạng và nghệ thuật của điện ảnh quốc tế đều có một nhận xét rất - nhĩ - nhĩ : " YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH TRONG VIỆC TẠO NÊN MỘT MINH-TINH SÁNG RỰC KHÔNG PHẢI DO

TÀI QUẢNG CÁO KHÉO LÉO CHUNG QUANH NGƯỜI ĐÓ LÀ CHÍNH LÀ TRONG NHỮNG VAI TUỒNG HỢ ĐỒNG " .

Đề giải thích sự kiện này, một nhà " phát-minh " và cĩ u- tạo nhiều minh-tinh điển-ảnh của thời đại là ông Louis B. Mayer đã đưa ra định-lý công-thức này : " Nếu chúng ta muốn cho một người đàn ông thành kẻ si-tinh, nếu chúng ta muốn các phụ nữ trong hàng khán-giả say mê kịch-sĩ ấy, chúng ta phải sắp xếp sao cho những vai nữ trong phim say mê người đó trước. Những nữ khán-giả ấy tự nhiên sẽ tự đặt mình vào các vai nữ đó và cuối cùng họ cũng sẽ cảm mến kịch yếu theo " .



Lời nói này của một bậc thầy phong trong ngành điện ảnh, đã bộc lộ bí quyết thành công trong việc khai sanh một minh tinh điện ảnh, đúng với nghĩa của nó. Sự thành công đó, nằm gọn trong việc làm cho khán giả tự đặt mình trong các nhân vật của phim và của các nam nữ kịch sĩ đóng vai ấy. Do đó, bất cứ một minh tinh chói rạng nào cũng phải là người chính phục được khán giả, gây được nhiều sự yêu thương cảm mến trong lòng họ.

TRƯƠNG-NGHI TÔ-TẦN

(Tiếp theo trang 15)

Lần lần đến Sở, Ngụy, Tề, nước nào cũng thấy được sự lợi hại nếu không " hợp tung " chống Tần thì sẽ bị Tần nuốt. Vì thế nên nước nào cũng chịu.

Vua 6 nước họp ở Hãng Thủy cùng nhau uống máu ăn thề kết làm anh em, thề cứu nhau trong lúc bị xâm lấn.

Lời thề viết ra làm 6 bản cho 6 vị vua. Xong, yến tiệc tung hoành để ăn mừng ngày lực quốc " hợp tung " chống Tần.

Tần nghe kể " hợp tung " nên lo sợ, nghĩ kế phá " hợp tung " là kế " liên hoành " của Trương Nghi, nhằm khuyến lỵc quốc tôn thờ Tần quốc.

Muốn thực hiện kế " liên hoành ", Trương Nghi lấy sự chia rẽ làm cho lực quốc nghĩ kỵ nhau để phá tan " hợp tung kế " .

1) Gần Tần là Ngụy (trong khối lỵc quốc). Trước nhất Tần cho sứ cầu thân đem ra đút lót với Ngụy và hứa trả 7 thành Trương Dương.

Ngụy đáp lễ Tần, gả con gái cho thái tử nước Tần.

2) Nước Yên cách xa Tần nhất, Tần cũng cầu thân, gả Công chúa cho Thái tử nước Yên.

3) Trương - Nghi sang dụ thuyết Ngụy, hăm dọa cho Ngụy kiêng lực Trương Tần, lấy có 6 nước không làm gì được Tần để dụ Ngụy đầu hàng.

4) Tần muốn cắt lia sự gần gũi của hai nước Tề và Sở nên sai Trương-Nghi sang Sở dụ thuyết, hứa rằng nếu Sở tuyệt giao với Tề thì Tần đem trả 600 dặm đất Thương-Ô và đem con gái Tần sang làm hầu thiếp Sở-Vương, Sở - Vương ưng chịu.

Các nước trong kế hợp tung, tuy đã thề thốt và ai cũng nhận thấy sự ích lợi phải chống Tần, nhưng rồi cuộc vi quyền lợi riêng tư, vi bị bức bách, vì đầu hàng vi nghĩ kỵ nhau, mà không lúc nào dứt những việc đánh lẫn nhau. Cuộc đánh nhau kéo dài mãi làm cho đời thần sinh linh, làm tiêu hao lực lượng của nhau... để đến khi Tần-thủy-Hoàng chiến thắng gom thu lực quốc về một mối, đánh dấu sự thất bại của kế " hợp tung " nhưng đồng thời cũng là một tất yếu phải thống nhất đất nước.

Xét hai kế " hợp tung " và " liên hoành " ta thấy :

(Xem tiếp trang 37)

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
TRƯỜNG NỮ CÔNG VIỆT-HỒNG
216, Đ-1 hẻm Saigon (sau rạp hát Nguyễn-văn-Hào)
ĐAY CÁT MAY, THÊU, RUA, ĐAN, GIA-CHÁNH.
Bàn Trương dạy có báo đảm tới khi thành nghề, 1 khóa 3 tháng biết 3 môn Âu-Việt-phục và đồ Đầm trẻ em.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Giáo-sư NGUYỄN-VĂN-SANH
tự SANTASINGH
41, V-6-Tánh - Saigon
Coi chỉ tay - Bói bài - Chữ ký

CAH VẠN ĐÔNG CHIAU

BINH dân và quan trọng hơn hết là làng Bóng tròn. Có thể bảo, qua những lần chạm trán trong ở ngoài nước, trình độ nhồi bóng Đổng-Nai không cần đáng cho các nước A-châu phát e dè, kình nề nữa. Ngay tại Đổng-kính là nơi đã phân định thứ, Việt-Nam cũng bị tuột hạng rất xa.

Người ngoài cuộc đã viên những lý lẽ dưới đây để giải thích tình trạng này :
— Tại tổng cuộc, giới hữu trách trực tiếp không có một chương trình đào tạo và huấn luyện cầu thủ tương lai một cách thực tế và hiệu nghiệm.
— Tại cầu thủ Việt-Nam phần đông đã sụn gối, không còn đủ sức dẻo dai nữa.
— Tại huấn luyện viên bất lực, không đủ uy tín và kỹ năng nhờ nắn anh em truyền thụ... v.v. và v.v..

Nhưng sự thật đã đúng ở chỗ nào ? Tức nhiên muốn phùng nguồn cội lần khổi, phải tìm đến chỗ nầm của đồng lứa. Cũng như muốn rõ mọi cái lắc

léo, khía cạnh bị ẩn nhất đã làm tê xụi làng bóng tròn ở đây, phải tìm đến viên chủ tịch của làng là Ông Nguyễn-phước-Vọng.
Phải nhìn nhận qua bao lần phong ba, bão táp, ông chủ tịch nhà ta đã đứng như quả banh lông thú thiệt hiệu...
* Hungaria * ; đầu có bị bên này chọt, bên kia tống, ông vẫn không bao giờ xi hơi. Do đó mà làng bóng ở đây không bị xáo trộn về... ngoài thờ.

Tuy nhiên lời tục đã nói :
* Không có khói làm sao có lửa *, cũng như - xin lời bạn đọc - * chó đâu có sủa ló không *, cái gan lỳ của ông Chủ tịch nếu đã giúp ông giữ vững chiếc ghế * thượng hạng *, vẫn gây làm sự xáo xáo trong nội bộ. Trước tiên là sự chia rẽ phạm vi... Ban trị sự. Một năm ở đường Đại-lộ Nguyễn-Huệ, vốn ven có mình ông chủ tịch, và một năm tại trụ sở Võ-Tánh, với vài ba nhân viên thường trực. Tức nhiên là một giang sơn bị chia xẻ như thế khó làm nên đại sự. Nhưng trong nhà lo chưa xong, còn hơi sức đâu lo chuyện hàng xóm. Do đó, tình trạng làng bóng xứ này.

dang xuống giốc, gặp trở ngại khó vượt tiền đây, không được ai kéo *phanh* giùm. Kết quả các trận đấu giải Từ Hùng đến những trận tranh giải vô địch, những trận đáng xem có thể đếm trên đầu ngón tay, trong lúc các trận buồn như chầu cần lại lui lui như... bò chết... Mậu Tuất !

Nhưng may, gần cuối năm, nhờ khí hậu trở nên mát mẻ, cái nhiệt độ căng thẳng của Tổng cuộc lần lần... teo lại. Vài nhân viên trong ban trị sự - những tay được giới trong làng liệt vào hạng... thành tích bất hảo - bị... nạnh hạm. Con chó Mậu Tuất bớt hăm hừ vì cạp đã

ra đi, nên trở lại hiền lành. Ban trị sự được đoàn tụ một nhà như chuyện... Châu về Hiệp Phố, và ông Nguyễn-phước Vọng lần lần rời Đại lộ Nguyễn Huệ để đến đường Võ Tánh thường hơn.

Người ta bắt đầu toan tính những chuyện đại sự như : lựa cầu thủ sung vào hội tuyển Á Châu, lập hội tuyển Thanh Niên và Học sinh để dự giải Thanh Niên Á châu v.v..

Riêng giới một điệu, mỗi khi nhìn thấy vận động trường Đổng thành sắp được thành tựu huy hoàng vào năm 1960, không khỏi ước mong Tổng Cuộc Bóng tròn qua năm * lộn *, sẽ tránh khỏi hảm cảnh... chó mèo để có đủ thì giờ lo việc ích lợi chung. Nhưng kể viết bài này, bị ảnh hưởng ít nhiều của các * mét * mu rùa, lại bản khoán lo sợ,

sang năm heo, người ta không lực dục nữa mà lại... ngũ suốt ngày thì có Trời mới cứu nổi làng bóng Đổng Nai ! ! !

TRÁI BANH NHỰA CÙNG BỊ BÓP..

MÉO TRÒN I
* Ngon * hơn hết là quả banh nhựa của Ông chủ tịch Đình-v-Ngọc. Không ai dè ông chủ tịch họ Đình ốm lóng không như thế lại mang nổi lá quốc kỳ Việt Nam đem cầm vào chỗ * vang nhứt của vận động trường Đổng Kính trong kỳ Á-vận mới rồi. Cũng không ai ngờ dân tộc Phù-tang, giới như đạo Jiu Jitsu, cho thiên hạ do vãn như chơi lại bị quả banh nhựa làm ngà dai ngay tay xé sớ của họ.

Ấu đó cũng là một cái tang chung cho xứ An-Hà, và cái vinh dự cao cho làng vợt gô Đổng Nai !

Nhưng, để đạt được mức vinh quang cùng tột này, nội bộ làng nhựa ở đây cũng trải qua lắm cảnh sóng gió ba đào, ngay trong kỳ * giang đò khảo vò * để lựa trường xuất chinh. Cây vợt tên tuổi nhất của V.N là Mai-vân-Hòa không được lựa chánh thức vì anh từ chối đánh tuyển. Ván để này được hai bên, chọi nhau không... đá * trong nhà, lại đem * xô * nhau trên mặt báo. May nhờ Nhà Thanh Niên, vào phút chót, đưa ra một biện pháp cứu vãn rất hay : xuất tiền của Bộ Thanh Niên và Thanh Niên cho Hòa. Tức từng theo đoàn đại biểu.

Cái toàn thắng của đoàn vợt nhà, đã khiến cho tất cả đều quá sung sướng mà quên hẳn chuyện buồn đã qua. Thế là hết học hạc.

Người mộ điệu mong rằng trong năm Lợn sắp tới, Tổng cuộc Bóng Bàn sẽ có những thể thức hoạt động sáng suốt hơn, cũng như anh em đấu thủ nên trọng uy tín và kỹ luật của Tổng cuộc hơn một chút.

(Xem tiếp trang 35)

MÙA XUÂN HOA BƯỚM

(Tiếp theo trang 22)

chan hay có mưa thì mùa xuân tá. Nếu anh định làm một con chim tháng năm phiêu bạt bốn hướng trời, mà không nơi dừng chân chỉ là quán trọ của một cuộc hành trình vạn dặm, không định quay về tổ ấm thì đừng như anh đã nói. Nhìn về đi vắng, đi vắng chết rồi, quay lại hiện tại, hiện tại hấp hối, mơ về tương lai tương lai mù mịt. Anh không thấy thương những người con gái mà thời gian đã chực vụt trên hai gò má để lại những bước chân lạnh lùng ? Em không muốn hôm nay sống trong áo mỏng những ngày trong khi hồn bay chẳng nghĩa lý gì - Nho Anh *.

Độc thư em, đau đớn liên tưởng đến đi vắng xa xưa đến những ngày trời ngầy trong vườn hoa mà nay không còn nữa. Nếu rồi đây hai chúng mình là những con sâu song song... Nếu ngày mai chân trời xanh thẳm quyến rũ con chim giang-hồ... Nếu những nàng con gái thị thành vội về biệt lạc xa hoa... Nếu anh sẽ phải nói rằng ngày mai : * Demain il sera trop tard * ! ! !

III
Xuân đã về - Đành rằng những ngày hoa thêu đã đi sâu trong dĩ-vãng, nhưng những chuyện bướm hoa muốn thêu vẫn có trong cuộc đời. Đã hơn 28 mùa xuân rồi em nhỉ ? Những khóm hoa nhài vẫn thơm ngát. Những bông hoa Violette vẫn tím nhạt nhưng không ai xâu một vòng, ép một nhành như anh đã từng em, như anh đã quàng vào cổ em - có quá tìm - để em ngửi thiếp đi, mơ một giấc mơ lạc về vườn đào Thương-giới vì nếu có tình em hãy giữ thì anh đã không viết những dòng này, anh đã làm em mơ, một giấc mơ trong cuộc đời - Nhưng anh vẫn chỉ là kẻ bỏ hành đi lang thang bên lề cuộc đời, một chiều nào đó không tiền, tại vào cửa hiệu em, ngỡ ngần đem câu với cô chủ rồi vội về chụp một tia ánh sáng hoàng hôn như * symphonie inachevée * theo anh.
DUONG-VY-LONG

VƯỜN LÒNG...

(Tiếp theo trang 28)

Cả hai người đều không khỏi tò vò ngạc nhiên, có cử chỉ hơi lúng lúng. Nhưng may, Thọ không để ý đến, chẳng dang cùi xuống xem đồng hồ.

Bỗng nhiên có người đến gọi :
— Đã đến giờ ra sân bay rồi. Thọ đứng dậy cầm tay Vân dắt ra khỏi phòng trà, sau khi gửi tờ các bạn. Phi cơ đã rồi máy từ này giờ, khách đã lên lượt ra sân. Chỉ còn có một mình Thọ, dang cầm tay Vân quyến luyến không nỡ rời nhau. Khế hôn lên mái tóc Vân, Thọ nói câu từ giả :
— Thôi, anh đi đây, em ở lại mạnh giỏi và nhớ thương cho anh.

Đôi môi Vân mấp máy như muốn nói một câu gì, nhưng không thành tiếng. Nước mắt đã tràn từ trên đôi má.
Thọ chạy nhanh ra sân, bước vào phi cơ. Phi cơ từ từ chuyển bánh như vùn... Vân cảm thấy hơi như sụp tới hần lạy.
o o

Vân về nhà viết thư cho Thọ ngay đã Thọ mới đi buổi

sáng hôm qua. Hai mươi lăm tiếng đồng hồ của những kẻ dang yêu nhau có biết bao nhiêu là chuyện viết :

- * Anh Thọ mến.
- * Anh đi, em ở lại buồn quá.
- * Ba tháng tính ra đến chín mươi ngày em phải sống với nỗi thương, Ôi chao !
- * Biết bao dài anh nhĩ. Vì mới 24 tiếng đồng hồ xa cách nhau mà em đã thấy buồn ghê lắm rồi.
- * Đã được thơ anh gửi về.
- * Sao anh viết có hai trang thôi ? Em muốn anh viết thật nhiều để em đọc suốt ngày, để có thể thương như đang sống với anh, bên anh.
- * Nhân đây, em báo tin cho anh biết một chuyện lạ mà có lẽ từ lâu anh thắc mắc. Chuyện của chị Huyền mà. Hôm đưa anh ra phi trường, anh có giới thiệu một người bạn thân của anh, Anh có thấy sự kính nghiêm của em không ? Vì anh ấy là tình nhân của chị Huyền đấy, Khi chị Huyền mất, em lục soát tất cả đồ riêng tư của chị ấy

(Xem tiếp trang 38)

- * em đã tìm được một quyển nhật ký và năm ba tấm ảnh.
- * Trong đó có ảnh của anh ấy.
- * Và em được biết không còn một sợi chứt gì về cuộc tình duyên của chị ấy. Anh còn nhớ lần gặp trước tiên em đã khinh ghét anh như thế nào chứ ! vì em cứ tưởng anh chính là kẻ phụ phàng chị Huyền. Nhưng đến khi xem được nhật ký, hình ảnh và đọc được tên anh ghi trong lòng em mới kết bỏ quên lại, em mới biết anh là một người hoàn toàn không dính líu vào câu chuyện của chị Huyền :

(Xem tiếp trang 38)



Tiếng Chông Luôn Luôn Phục Vụ Quyền Lợi Chánh Đáng của Đồng Bào Các Giới



LỖI THÈ

Chiều nay sâu ray rớt.
Em giờ lại chông thư,
Đá vàng năm tháng cũ,
Mở nhọt nét thân tình.
Lời thư cũ,
Sao đậm đà tha thiết,

Sao mặn nồng, sâu đậm biết bao nhiêu.
Em ngồi đây, chiều xuống gió lên nhiều,
Nghe lòng dậy đặng cay niềm ly-biệt.
Hoàng hôn tím nhuộm sâu đôi mắt biết,
Mơ ngày xưa, hai kẻ mới yêu nhau,
Đời vương hương trong tiếng nói ngọt ngào.
Tình chớm nở ngược ngừng đôi mắt liếc.
Tay cầm tay, anh ngợ ngừng tha thiết.
Anh dặn dò, nghìn thuở chớ quên nhau,
Dù tang thương biến đổi đến phương nào,
Luôn giữ mãi một tình ta bắt diệt.

Năm tháng qua,
Ngày xưa xa biển biệt.
Mây buồn man mác trôi.
Trên nẻo đường ly biệt.
Bao năm đã qua rồi,
Anh quên ngày gặp gỡ.
Nghìn năm chưa trôi qua.
Tang thương nào cách trở.
Muốn trùng vẫn biệt xa.
Tình xưa không bắt diệt,
Dư âm những mảnh lòng.
Bỏ thư đây tha thiết,
Bụi thời gian phôi pha.

Chiều nay xếp lại chông thư cũ,
Biết kể cùng ai chuyện lời thề.
Xóm cũ như buồn năm tháng cũ,
Mây sâu giăng mắc, gió lè thề...

Tháng 11-1958
TRÚC-LIÊN

JOAN COLLINS người đẹp nhất thế-giới

ĐÂY, cô đào thiên hương Joan Collins, người đẹp mà hội nhiếp ảnh gia nhà nghề của Mỹ đã đồng thanh bầu làm « thiếu-nữ đẹp nhất thế-giới ». Thật là một ngôi sao xứng đáng rất được mọi người đẹp ước ao kỹ vọng, vì những nhiếp ảnh-gia này đều được xem là hạng chuyên-tiền ưu tú, rất đầy đủ khả năng để phương diện nhận xét các đẹp phụ nữ.

Trước khi tuyên chọn Joan Collins họ đã duyệt qua hàng ngàn người đẹp mỗi người đem đến các ảnh đẹp nhất của những cô mình ưng ý.

Họ đồng ý rằng thuộc tác của cô đào Joan Collins gần nhất với tất tác của người đàn bà đẹp gương mẫu của các danh họa, từ De Tiltlen đến Raphael và Leonard de Vinci.

(Vàng ngực: 9y phân; vòng hông 92 phân 5; vòng eo: 54 phân). Họ tuyên-bố không còn có người đàn bà nào trong đời nghề-nhiếp của họ có thể so bì được với nàng.

Nhưng tưởng cũng đừng nên lầm lẫn người đàn bà đẹp ở thể xác với người đẹp ở tình thần. Nếu vừa có sắc mà vừa có đức hạnh mới là toàn vẹn. Chẳng nào mới có cuộc tuyên chọn hoa hậu thế giới cần cứ trên 2 yếu tố đó, chừng đó ngôi hoa-hậu mới thật là xứng đáng vậy.



ĐÀN BÀ CAI TRỊ!!!

(Tiếp theo trang 15)

Còn về văn hóa giải trí, thì ngày nay, các bà cũng tiêu thụ nhiều hơn đàn ông. Các nghiệp đoàn nghệ-sĩ sân khấu, các nghiệp đoàn chủ rạp hát và rạp hát bóng v... có làm thông lệ chỉ rõ rằng đàn bà đi xem hát và hát bóng nhiều hơn đàn ông.

Trong 100 cặp đi xem hát, đã có đến 77 cặp đi xem sau khi người đàn bà đã phán quyết: « Ồ, thời bữa nay đi xem một bữa chơi! » Và khi lựa nên xem tung nào, thì phần đàn bà quyết định đến 60% trong tổng số.

Trong các buổi trình diễn ban ngày, thì 80% ghế trống các rạp toàn Anh quốc là do các bà ngồi xem.

Người ta lại đề ý rằng những ca-si, quai-kiệt ở Anh- quốc hầu hết là đàn ông, và số đi họ nổi tiếng được là nhờ các cô các bà một điệu tung bốc họ lên, chứ không phải nhờ mấy câu dục rựa hay nhờ mấy ông chông! Nhưng « câu lạc bộ mẹ điệu » (fan clubs) tất cả đều là do phụ nữ lập ra để vỗ lòng hâm mộ một quai kiệt

đàn ông nào đó. Và đại đa số nhân viên các câu lạc bộ ấy đều là phụ nữ. Chưa thấy có lập một « câu lạc bộ mẹ điệu » nào để ca ngợi một nữ ca-si nào cả!

Bởi vậy cho nên các chủ rạp hát và hát bóng ở Anh quốc cho rằng: nghề sân khấu và phim ảnh ở xứ ý phần lớn là nhờ được phụ nữ nuôi. Thật quả không ngoa.

Như vậy quả là các bà vị trí rồi. Việc gì cũng phải hỏi các bà rồi mới xong được. Nếu làm sai ý các bà thì việc gì cũng dễ hỏng, dễ thất bại. « Thuận ý các bà thì già tòn, mà nghịch ý các bà thì già vong », vai trò, các bà quả là « em em » vai trò ông Trời một chút!

Tại sao các bà vợ bên Anh quốc có địa vị quan trọng đến như thế? Có nhiều lý do. Nhưng là chính yếu là nhờ các bà ngày nay đã giải ngân sinh năng hơn trước. Như không sinh năng giới gian thì các bà giao hết cho chồng nào phải đi làm việc, nào phải tự mua sắm mi mà mặc, v.v. để cho các bà đi chơi hay nằm ngủ: Nhiều người thấy đàn bà hay lấn quyền

chuyên gì cũng « xiá » vào, thì hơi bức tức. Nhưng nhìn cái sinh năng giới gian của họ, nghĩ lại cũng mừng, vì điều đó nó biểu hiệu tinh thần trách nhiệm của họ đối với gia đình càng ngày càng thêm rõ. Và có như vậy, họ mới thật là xứng đáng với hai chữ bình đẳng.

Lẽ thứ nhì là nhờ họ làm ra tiền, đóng góp vào quỹ chung của gia đình, nên vị kiến họ đáng đề ý. Nếu họ muốn mua lò bếp mới, mà tiền chồng không đủ mua, thì tự họ cũng làm ra tiền để mua được. Đó chứng tỏ rằng khả năng của họ về việc xây đắp gia đình có tăng thêm hơn mấy năm về trước. Như vậy cũng xứng đáng hai chữ bình quyền.

Đó là chuyện xưa như cũ. Còn ở xứ ta, phụ nữ đã được như thế chưa? Cũng có, nhưng phần ít mà thôi. Còn ngoài phần ít ấy ra, thì người ta đề ý có nhiều bà không bao giờ mua quần áo cho chồng, mà lại thường đốc chồng mua cho được xe hơi và lột xoàn cỡ lớn cho các bà đeo đi dạ hội, hoặc đi nghe quai kiệt minh minh!

TÀN CA VŨ NHẠC KỊCH

(Tiếp theo trang 28)

Nhạc sĩ Lam Phương không có tác phẩm nào giá trị hơn « Kiếp nghèo » và « Khúc ca ngày mùa ». Như những tác phẩm khác của nhạc sĩ trong năm đều được các nhà xuất bản tranh giành nhau mua như mua cá tươi để về làm món ăn trong 3 ngày tết.

Nguồn sáng tác nhạc nói chung, trong năm vừa qua đã không mấy phong phú? Các nhà xuất bản hoạt động ráo riết tranh nhau từ tác phẩm có tên! Trong khi đó nhiều « nhạc sĩ » chưa có tiếng tự động chạy vốn in nhạc phẩm của mình nhưng bán không ai mua!

Kết luận: tàn ca nhạc Việt trong năm qua vẫn còn... « nghèo! »

VŨ VÀ KỊCH

ĐÁ RA SAO?

Vũ đã không còn đứng trong vị trí khiêm nhường như mấy năm về trước nữa. Nó được coi là một môn văn nghệ quan trọng trên sân khấu Đại nhạc Hội. Sau khi gây sóng nổi trên sân khấu Cải lương. Tuy nhiên, phần sáng tác kém đi vì những người đang đi trên con đường

nghệ thuật này, thiếu một căn bản về trình độ kỹ thuật, và chưa ý thức rõ rệt giá trị vũ điệu là như thế nào? Bởi lẽ đó khuynh hướng ngoại lai xuất hiện và phát triển mạnh mẽ trong khi vũ điệu dân tộc nghèo nàn và gần như bị bỏ quên! Hay có người biết mà không phát triển nổi.

Vũ điệu trên sân khấu Cải lương hầu hết là vũ theo nhạc điệu ngoại quốc; hoặc chế biến cho rạp rang-hơn; nhưng không biểu hiệu được nghệ thuật có giá trị trong hình thức « Thi ca vũ nhạc kịch ». Có màu sắc đặc biệt của dân tộc mình.

Vũ trên sân khấu Đại nhạc Hội lấy căn bản ở những điệu Rock, và thiết hải. Đa số vũ công các ban thiếu hẳn tư thế khi trình diễn và nghệ thuật còn non kém! Hoạt động hàng hải nhất là các màn non...

Thoại kịch được chú ý đặc biệt, và chính nó có vai trò « nòng cốt » cho các chương trình Đại nhạc Hội.

Kịch dài đã thu hút khán giả, chúng ta thấy phần lớn là kịch p không soạn theo chuyết

(Xem tiếp trang 37)

NGAY xuân tươi trẻ, cùng bàn qua chuyện xưa, ý đẹp để nghiên. Ngắm ý-nghĩa cao-đẹp của việc học nghệ.

Ngày xưa, ông Tống Nhạc mất một con đẻ, đã đem cả một lũ người nhà đi tìm, lại còn nhờ đưa ở của nhà Dương Tử đi tìm họ nữa.

Dương Tử nói :
— Ông hay ! Mất có một con đẻ sao mà phải nhiều người đi tìm làm vậy ?

Ông Tống Nhạc đáp :
— Vì nhiều ngã đường, nên phải cần nhiều người đi tìm mới mong gặp được.

Trong chốc lát, những người đi tìm đi trở về, mà không thấy dạng con đẻ. Ông Tống Nhạc liền hỏi :

— Các người đã tìm thấy đẻ chưa ?

Có người đứng ra trả lời :

— Mất rồi.

— Sao mất ?

— Vì trong các ngã đường lại có

nhiều ngã đường nhỏ nữa, chúng

tôi không biết nó đi

quên đâu, nên đành trở về cho ông hay.

Thầy Dương Tử nghe nói như thế không được, kể một buổi rầu, mặc dầu đẻ ấy không phải của đẻ này.

Học trò thấy Dương Tử buồn rầu cũng lấy làm lạ và hỏi



CHUYỆN XƯA Ý ĐEP
CĂN NHỰT ĐỊNH
MỘT NGHỀ

Sưu-tầm của MINH-NHỰT

rằng :
— Đẻ là một giống súc vật nhỏ, và lại không phải của thầy, có sao thầy buồn bã thế ?
Dương Tử không đáp lại câu hỏi của học trò và không nói điều gì với ai nữa.

Đĩa mứt gừng

(Tiếp theo trang 30)

NGHỆ THUẬT TRẢ LỜI
Nữ sĩ De Sruel là người giỏi chữ nhưng lại nghèo sắc. Buổi nọ, đang giã một cuộc hội họp ở nhà bà, khi từ ngoài cửa hiện vào một người đẹp có tiếng, tất cả khách đàn ông, trừ một người, đều rời bỏ để đến với người đẹp kia. Với nụ cười chua chát, nữ sĩ quay sang báo vị hoàng thân còn ngồi lại với bà :

— Đây hoàng thân, ông hãy thành tâm đáp lại tôi điều này nhé. Vì dụ ông, tôi và người đẹp để cả cùng đi chung trên một chiếc tàu mong manh phải gặp giống tử và cả ba đều bị rơi xuống biển, ông cứu ai ? Người đẹp kia hay tôi ?

Vị hoàng thân khẽ nghiêng mình, đáp :

— Thưa bà, bỏ lại tài làm

gia,

o^o

GỐI PHÁI RÊU MÀY

Vào những ngày cuối cùng của đời mình, nữ kịch-sĩ tiếng tăm Sarah-Bernhardt ở một căn phòng tầng lầu thứ năm một khách sạn nọ. Một hôm một ông bạn già đến thăm. Lên đến phòng nữ kịch sĩ, ông ta vừa thở dốc, kêu lên :

— Trời ơi ! Làm sao mà bà ở tận trên cao quá thế này ?

Nữ kịch sĩ chầm rãi đáp :

— Ông bạn ạ, đời với tôi giờ đây, tôi chỉ còn có cách ấy mới làm cho trái tim của đàn ông đập được thôi ..

o^o

NGHỆ THUẬT...

PHA TRÓ
Đồ-độc Byrd vốn là một nhà thám hiểm lừng danh. Buổi nọ, ông dự cuộc khiêu vũ ở nhà vợ chồng ông Byfield, khi ông đứng dậy để nhảy cùng bà Byfield, ông chủ nhà đã làm các quan khách phẫn lên cười khi ông ta báo đồ-độc :

— Đồ-độc, hãy coi chừng đây, lần này đừng thám hiểm nữa !

CHI-LANG

Tâm đồ-Tử nín lặng, không trả lời.

Mạnh tôn Dương trách rằng :
— Sao Tâm đồ-Tử hỏi vu vo thế, lại gặp thầy Dương Tử đáp mênh mông, tôi chẳng hiểu hai ý ấy như thế nào cả.

Tâm đồ-Tử đáp rằng :

— Đường lớn, vì làm nghề, mà mất đẻ. Học trò vì làm nghề bỏ mình. Nghề học không phải gốc không giống nhau, gốc chung quy chỉ có một ý, mà cái ngọn thì khác nhau như thế. Vậy chúng ta chỉ xoay về chữ "đồng" trở về chữ "nhất", thì mới toàn vẹn được.

Tiếp là lời bình phẩm của Dương Tử :

— Lòng không nên chia đôi, nghề không nên ham muốn nhiều nghề. Làm nghề thì chia lòng, chẳng những là nghề học mới như thế, mà nghề gì cũng thế, chúng ta phải cần theo một nghề duy nhất, có thể

mới

o n g

ng h e

nh ì n h

tr ò n n

h a u

c u n g

l o n g

l o i m a i

s a u

đ u c .

Sưu-tầm của MINH-NHỰT



Thì đối với anh, với kẻ tha hương này chỉ om vào lòng một mối sầu điệu vợi ! ..

Nghĩ mình chỉ là một chiếc lá vàng trên giòng đời phiêu bạt, nay bên này, mai bên khác thì làm sao có được một mùa xuân ! ..

Nhưng cứ mỗi lần nhìn thấy mây hồng đánh cụm lại trên nền trời xanh lơ, khi những cánh hoa bắt đầu hé nhụy là lòng anh lại rời rợi nhớ đến quê hương và nhớ đến một người. Mà anh biết rằng người ấy sẽ chẳng bao giờ cần biết đến mình cả ! ..

Không sao, miễn là lòng anh lúc nào cũng tha thiết, lúc nào cũng thủy chung với một tình hồ ấy là đủ rồi. Đây là nguồn an ủi độc nhất của đời anh.

Cũng như hôm nay anh vẫn cứ viết gửi về em bằng cả một bầu tâm tình của người hồ thi. Và cũng để ôn lại những hình ảnh xa xưa, để rồi thương nhớ những cái gì đã đi qua không bao giờ trở lại ; và người đời thường bảo chỉ đẹp bằng quá khứ, bất mãn ở hiện tại, rồi hy vọng vào tương lai.

Trước mắt anh lại hiện ra khung cảnh của mùa xuân đất nước. Những cánh hoa cúc, hồng và nhất là mận Nam có những cánh mai vàng dịu dịu như tâm hồn của gái Việt-Nam đang độ xuân thì ! Ngày mai đây khi tiết phước giao thừa đã nổ rạn, hẳn là tâm hồn các cô gái ấy lại rạo rạo và mong chờ vào tương lai !

Anh lại chợt nghĩ đến em.

(Xem tiếp trang 35)

(Tiếp theo trang 29)

Tất cả là một cuộc đời luôn luôn chuyển hướng.

Cũng có đôi khi, anh muốn giam thân mình trong bốn bức tường gia đình nhỏ hẹp. Đường tìm làm chi chút ánh sáng mặt trời, đứng trên trời đáng thiên thần trong bản chất của anh, đứng trước cuộc đời là bánh xe lăn mau, đứng ngờ mình là một nhà thông thái, và, đứng sự hãi bỏ mất những cái gì mà mình sẽ bỏ lỡ trên hoàn vũ.

Như thế may ra ở anh cũng có thể tìm lấy được phần nào khả dĩ là kiếp sống an nhàn cho chính bản thân mình.

Em sẽ lấy làm lạ tại sao anh lại mầu thuẫn như thế được em nhỉ ?

Nhưng !

Có đôi khi ta cũng đứng nên quá ư nghiêm khắc ngay với ta với tâm hồn ta, khi mà tìm ta đang sôi nổi, lòng ta đang chú nặng một u hoài. Ta cũng đứng nên ngăn ngọn trào lòng đang tuôn chảy để hầu cho nó vơi đi được phần nào trong tâm linh ta.

Nói thế, không phải là anh đã bi quan thái quá đâu, hay là ủy mị để than thở cho cuộc đời hăm hiu của mình. Mà chính ra anh đang băn khoăn cứ mỗi khi chiều tà, anh kiểm soát lại, anh vẫn thấy mình chưa làm gì cho cuộc đời mình cả ! ..

Có lẽ tại anh chủ quan quá đấy thôi !

Mà không chủ quan sao được hở em ! Vì ngày tháng vẫn vô định, còn đời mình lại không biến giới, cứ xuôi ngược mãi đi đây ! ..

Một khối óc, một tấm lòng vẫn không đủ báo đảm cho ta một cố bản, thì thử hỏi làm sao anh lại chẳng băn khoăn !

NHỮNG CÁNH MAI VÀNG

Vì lẽ đó em ạ, cho nên anh cứ lần mãi cuộc đời khắp đó đây ! Và cứ mỗi độ Xuân về dù ở một nơi bên lạ nào, anh cũng vẫn cảm thấy như đã mất đi ở tâm hồn một phần lễ sống.

Đã bao mùa xuân qua rồi em nhỉ ! ..

Và có lẽ những giờ phút này anh còn nhớ đến người có đôi mắt đẹp dịu hiền, có đôi môi hồng như quả đào non, Tâm

hồn nàng hẳn là êm như nhung và nhẹ như tơ vàng. Đó là em Là người con gái bên sông cửa đê rồi cứ mỗi độ xuân về anh lại không quên viết gửi một lá thư tâm tình.

Ở đây hôm nay tuy cũng có mùa Xuân, họ cũng gửi cho nhau những bó hoa với những lời chúc tụng họ cũng ngồi sát bên nhau để hưởng tận cùng cái hương vị của những mùa xuân.

Đi rọi kiếng



VỢ — Con chốt nữa thôi, hèn chi con nhỏ ở nữa đêm nó mớ lên ông hoài, cái bụng nó lép-láp mà ông chốt leo-lèo.

CHỒNG (đổ gạt) — Đừng có nói bậy, tại tôi tuổi Hợi, gặp năm Hợi, đi rọi kiếng cũng nhằm giờ Hợi thì con heo nó ra, ai cấm nó được chứ ?



(Tiếp theo trang 32)
XE ĐẠP HẾT...
CÁN CHỒI

May mắn hơn hết là Trung tá Nguyễn Văn Bông, đương kim Chủ tịch Tổng cuộc xe đạp V. N.
Lợi ngược dòng thời gian, sau cuộc đua Vòng Cộng Hòa thứ nhất, thầy Tâm Phan như Sấm, vì * bẻ bối * làm chuyện, bị xuống chân như sụp lều... chọn trâu. Tiền đường xa diệu viển, trong những lúc nắng táp, mưa sa, người mộ điệu cũng đột nhiên thấy vắng vắng tay chỉ huy * theo một *, mặc dù nhỏ con, nhưng lúc nào cũng thích hết... ra lửa.
Năm 1958, Trung tá Nguyễn-Bông được cử ra thay thế thầy Tâm để điều khiển vòng Cộng Hòa 58. Mặc dù đã thắng nhiều kinh nghiệm hơn đối thủ

nhỏ con của mình, ông Bông lại được cái lợi có một thân hình lực lưỡng đảm ăn thua đủ. Nhờ đó, ông đã áp dụng được kỹ luật sắt, trong làng xe đạp, điều mà ông * chủ tịch cựu * luôn luôn vấp phải. Rốt cuộc vòng Cộng Hòa được leo lái về đến mức vinh quang, và ông Bông được tiếng... vinh qui bái tổ.

Năm vừng cương con ngựa sắt, ông chủ tịch mới như định sẽ không để xe đạp cán phải chó nữa. Trong khi thời gian càng lúc dài nà con Mậu Tuất ra khỏi đất nước, thì ông chủ tịch cũng * ạt tổng khứ * nó * bằng những cuộc tranh giải liên miên. Cuộc đua Cholon Cán - Đước xong, đến các cuộc đua nước rút, mùa 58-59 rồi chuẩn bị Vòng Cộng Hòa 59 sắp tới. Nhiều kết quả khả

quần được thủ thập khiên ông Chủ tịch có triển vọng sẽ gọi một đoàn đại biểu dự vào cuộc đua vĩ đại * Vòng Pháp quốc. I Có thể báo, trong năm Mậu Tuất, xe đạp đã chạy

nhơn hơn chó, nhưng cũng nên coi chừng, nhơn quá có ngày cán phải... lợa ngũ gác thì khôn!

Người ta mong rằng ông Chủ tịch mới sẽ thận trọng hơn để chiếc xe đạp có tiến một nhịp đều đều mà chắc chắn về đến mức cuối cùng. Ráng quá sức rồi * bẻ lổp * hay * vop bẻ * hay * đứt ruột * giữa đường thì nguy lắm.

Không có * Cỏ * thì bắt thành * Kim * không rút kinh nghiệm xưa sợ khó thành công ở những ngày sắp tới. Cũng như con rùa tuy chậm chạp, nhưng lại về chắc chắn hơn chú thỏ bốn chân!

Thiết tưởng làng xe đạp nên lấy cuộc đua tượng trưng giữa * Rùa * và * Thỏ * làm châm ngôn vậy.

NĂM HEO XIN ĐỪNG NGỦ GỤC NỬA ?

Con chó Mậu Tuất, có lẽ ngủ suốt năm cũng buồn, nên gần đến lúc ra đi, bỗng hăng sủa lạ.
Người sự tình đầu tiên là ông chủ tịch Triệu Văn Yên. Có lẽ tại già có nện thức... khuya dậy sớm không nổi. Làng quần vợt đang lim dim, gậy gõ vì thiếu sinh tố cũng rần gheo ông chủ tịch mà chối dậy. Đều bù vào

luôn quai bánh * tờ nít * mà bánh khỏi lợt!

Dầu sao, ai ai cũng mong mỗi sang năm Heo, quần vợt sẽ không ngủ gục nữa.

Đồng chung căn bệnh ra ngủ của quần vợt còn có các Tổng cuộc hay Liên đoàn khác như Liên kinh, bơi lội, quyền thuật v.v... Có điều, trong khi bên võ người ta hăng * đánh * hơn, nhưng đáng buồn là... đấm cái nào, lại trật cái này, không nên thân gì cả, thì các ngành kia lại ngủ say đến chó sủa cũng không hay.

May thay, gần cuối năm,

chánh quyền có nhể ý tổ chức ngày Đại hội thể thao toàn quốc tại Nha Trang để đánh thức họ. Mặc dù đang mất nhể, mắt mờ, có người quá vội và không kịp tháo được, lực sĩ của các ngành này cũng cố gắng đáng khen:

Cái đã * khoẻ * đang lên. Mặc dầu năm tới là năm con Heo, lợa muốn ụt ít cần đường chắc chắn người ta sẽ không ngại ngừng cơ chân tổng cho nó một đạp nện thân, để nó trở lợa về bên sườn nó là * cầu Hàng * nơi chôn nhao cắt râu của Lò Heo Chánh Hàng !!!



ANH-NGŨ TRẦN-VIỆT-ANH

26 Lê-Lợi — Lối vào 130 Pasteur Saigon

Một tổ chức đứng đắn vào bậc nhất đã gây được nhiều tín nhiệm trong năm qua, do ông TRẦN-VIỆT-ANH Giám-Đốc và sáng lập với sự cộng tác của một ban Giáo-sư chọn lọc kinh nghiệm ANH-MỸ-VIỆT.

DANH SÁCH CÁC GIÁO-SƯ

- MAI-VĂN-LỄ : *Tiến-sĩ, giáo-sư Đại-học Saigon*
- PHẠM-CỬU : *Cử-nhân Anh-ôn.*
- ĐỖ-TRỌNG-NGUYỄN : *Tốt nghiệp thương mại học đường Ba-Lê.*
- VÕ-BÁ-HOÀNG : *Giám-Đốc Thông-dịch Sự- vụ.*
- Mr. MALIM : *Tiến-sĩ Anh-ôn,*
- Mr. TOWEN : *Giáo-sư Hội Việt-Mỹ.*
- Mrs. BREAKFIELD : *Giáo-sư Hội Việt-Mỹ.*
- Mrs. SYLVIA : *Giáo-sư Hội Việt-Mỹ.*

CÓ ĐỦ CÁC LỚP SÁNG CHIỀU TỐI

- 1) 6e BLEU, 5e BEIGE, ĐÀM THOẠI.
- 2) THỰC HÀNH CẤP TỐC (dành cho người mới học, bảo đảm trong 4 tháng nói và viết được Anh-ngữ).
- 3) THÔNG DỊCH VIÊN SƠ CẤP và TRUNG CẤP (dành cho người đã học hết 6e BLEU và 5e BEIGE gồm các môn đàm thoại, văn phạm, giảng văn, dịch sách báo, đơn tin).
- 4) LUYỆN THI TRUNG HỌC ĐỆ NHẤT CẤP và NHỊ CẤP.
- 5) LUYỆN THI LOWER CETIFICATE OF CAMBRIDGE (do ĐẠI-HỌC-BUỒNG LUÂN-ĐƠN cấp bằng).

CHÚ Ý : Nhận ít học viên, học phí nhẹ, văn phạm và bài giảng kỹ, sẵn sách tặng người.
Các lớp đều khai giảng vào ngày 16-2-59,



(Tiếp theo trang 34)

Đến người em bên sông của mùa hoa mai vàng!

Biết rằng đời mắt nhưng huyền ấy vẫn còn nhìn vào một phương trời xa thẳm, để mong chờ một ánh tin hay không? Hay là giờ đây đang say sưa nhìn vào một hạnh phúc êm đềm dưới trời Xuân nồng thắm để rồi quên đi bao mùa Xuân qua rồi!...

Không!

Anh không tin như thế! Lúc nào anh cũng ngỡ rằng hôm nay vì tất em đã quên những hình ảnh của quá khứ, mà cứ mỗi độ Xuân về là em lại nhận được một lá thư của một người!...

Nội dung của cánh thư ấy thì chẳng nói được gì cả ngoài những chuyện không đầu từ theo tiếng lòng mình rung cảm! Nhưng anh mong rằng em sẽ hiểu rõ được trạng thái tâm hồn một kẻ xa nhà. Mà có những khi nào chợt nghĩ đến đời mình đã phí phạm đi mất một phần của kiếp làm người. Anh không khỏi giạt mình để rồi tự hỏi: Rồi đây đời mình sẽ về đâu?

Chỉ biết rằng còn vài phút nữa lại sắp đến một mùa Xuân, anh phải viết thư này gửi về em cho kịp giờ khi những cánh mai vàng bắt đầu hé nhụy. Để cho người em gái phương xa đừng quá giờ phút mong chờ!

Đành rằng đây chỉ là suy tưởng của mình trong mộng hồ. Thì đã bao đời chỉ đẹp bằng mộng mà thôi!!

Anh cũng thế, chỉ sống với thế

CƯỚI VỢ ĐẸN TỐT

(Tiếp theo trang 30)

Em ơi! giờ đây thì sun# sướng quá: Một mối tình trong sạch nở ra trong tim bầm dập nát bét của tôi! Lần này tin chắc * yêu * là được * yêu * trả lại ngay vì thứ tình yêu theo chủ nghĩa Siêu Thục.

Bạn, Bạn đời ơi!
Mùa xuân năm nay tôi hết thất tình, bi thảm, oán than nào nùng như trời mây u ám cuốn tà trời hoa cỏ, hay mưa rơi tí tách, mưa rơi lách bạch...những khi lòng lạnh lùng, thêm ước mơ rồi ước mơ!!

— Ai bảo lãng mạn có hại?
— Không lãng mạn sướng mất chứ? Không tin, cứ hỏi nữ minh tinh của vòm trời điện ảnh tối đen thì sẽ rõ...

nhân, anh vẫn làm và nghĩ những gì của thế nhân. Nghĩa là vẫn xây đời bằng mộng.

Nghĩ đến đời anh cảm thấy lòng mình thanh thản lạ. Có lẽ sau những giờ phút ngược xuôi bồng bồng như cánh bèo trôi trên mặt sông dài, ít có dịp ngừng lại một khúc sông để thưởng một khoảnh trời trong xanh dịu dịu của mùa xuân như hôm nay. Để nhớ lại những kỷ niệm của thời ban đầu, khi được nhìn em giữa độ xuân nào ngồi bên sông của!

Thế rồi cũng chỉ là trăm ngàn câu chuyện đời trôi thắm của một tâm hồn thiết tha yêu một tâm hồn — Và rồi độ ấy, người ra đi sống đời gió sương cứ vờn nhớ đến người ở lại; mà cứ một một mùa xuân, lại gửi về cho nhau một lá thư tâm tình.



Ờ đây gió đã bắt đầu heo hút lạnh, không như ở quê nhà. Nhưng dù sao thì cũng vẫn là mùa xuân mà cánh thư này chỉ tạm bắt đầu cho một mùa xuân năm sau, em nhé!

Nghĩa là một mùa xuân của em với muôn ngàn hạnh phúc. Đó là điều anh hằng cầu mong mỗi khi tạm ngưng bút ở một lá thư, như lá thư này anh gửi cho em.

* Một người ra vậy!...
Lại vẫn là một người xa vắng! Em cũng chỉ cầu mong có thể. Vì cứ xa nhau đi, đừng biết rõ sự thực cuộc đời của nhau thì có thể mỗi tình ấy mới vĩnh cửu, có phải vậy không chị Liên nhi!

Ồ! Em sung sướng quá, em vẫn thấy đời em đang lên hương bằng một tình yêu không bao giờ có được!...

Nhưng!...
Chị Liên ơi! Chị hãy nói thật với em đi, chị đừng dối em. Đối một người bạn gái tận tụy thế này thì tội lắm! Có phải là thư này không phải do người xa vắng ấy viết gửi về cho em không? (Xem tiếp trang 38)

Và cũng ngay lúc đó, tôi lắng nghe có tiếng giết mổ rền rền gọi nhỏ nhỏ phía bên trong buồng ngủ của chú nhà:
— Nà! Đây! Đây! Ngủ đi mà như chết vậy nè hông biết nữa...

Có tiếng người trở mình, vun vai ò ò ròi hỏi:
— Máy giờ rồi mà kêu giết người vậy hông biết nữa?

— Nói nhỏ nhỏ nè. Sau này đã trở nên rồi. Mau đi... kẻo sáng thì bắt tiền lắm...

— Làm cho em nó đã nghe. Có hai đứa ngủ đàng trước kia kia. Tụi nó ngủ mê hết rồi. Tao đi mà dao cho bên, đâm mới ngớt... Máy chuẩn bị giết người rồi cho thật chặt. Lạt dứa chụm không nổi đâu. Đờng cho sây...
— A! Anh mà luôn cái con dao tu nĩa chứ...
Tôi ơi! Chết rồi! Tôi sợ xuống mất thờ, mồ hôi trán liền tuôn ra ướt cả mặt mày. Tôi liền he hé miệng nấp lên, thò tay qua, giết nóp thẳng Tâm máy cái.

Có ánh đèn dọi ra. Tôi liền giết tay lại, nấp im nín thờ. Tôi nghe rõ có tiếng chân người bước tới đầu vậy. Tôi hai người lặn! Họ cũng đứng trước trước đầu tôi. Tôi phải gồng gân hết sức mới khỏi phải bắt tuấn lên. Họ đến đây báo bắt rồi vậy hả?

— Vừa lần một điều thuốc, — Hay đợi cho họ ngủ thiệt mê cái đã, sẽ hay...
— Hông hề gì đâu. Coi bộ họ mệt mới, buồn ngủ lắm. Nằm xuống là ngủ như chết rồi Đờng có lo...



(Tiếp theo trang 12)

Còn nghi ngờ gì nữa? Tôi muốn vọt tốp ra, la làng lên chói lói!

Nhưng ở đây không xa đồn bắt lắm. La lên, tụi nó mang súng chày đèn, còn chết mau hơn. Bộ tụi nó thương mình lắm sao mà cứu cứu? Thì cứ nằm đây thủ thế. Biết đâu chừng người ta đi mất... Nghĩ như vậy, tôi lại nằm im, đợi...
— Nhưng mà, người ta chưa làm gì hết. Họ cũng nhau kêu vỗ vỗ, cần thận dặn nhau lần nữa:
— Minh phải làm cho lạ tay, cho thật êm ái...
— Người ta đi mãi dao! Phải rồi, Chính tại tôi nghe rõ: dao tu liếc vào miệng lu nghe rền rền! Tôi ớn lạnh cùng mình!

Thời gian lặng lẽ trôi qua. Tôi không còn nghe động tịnh gì nữa. Có lẽ người ta đang chuẩn bị...
— Thì xem, —
Cả ở xóm đã gáy rộ, tan canh Tôi trở mình vào đứng lúc có tiếng chân người bước tới, Tôi gồng gân thủ thế... sẵn sàng đối phó với nhát dao đầu tiên đâm phụp xuống...
— Nhưng không! không phải

là nhát dao đâm phụp xuống. Mà là một bàn tay, một bàn tay dịu hiền, nhẹ đặt xuống nóp rồi giết giết mấy cái, cùng một lúc với tiếng gọi nhỏ như:
— Anh ơi! Anh à! Anh...
Thức dậy đi trời đã sáng rồi...
Tế ra đây là tiếng nói của một thiếu nữ dành thức tôi dậy mà đi tàn canh. Tôi lại lắng trở mình, trong nóp, chun ra, nhay phịch xuống đất, dùng ngón gang chớp mắt lia lia.

Cô gái trẻ đẹp này liền cúi đầu chào tôi với nụ cười vô cùng duyên dáng. Với giọng hết sức chân thành, cô em nói với tôi:
— Tia em biểu em về đây kêu hai anh vậy. Trời đã sáng. Tấy thường hay. Tôi em bắc loa nòi cháo lóng bên nhà ở bác Hai kể đây: Cháo cũng về chín tới, Tia em biểu mời hai anh qua bên cùng ăn rồi hãy đi.
— Vừa loay quay cuốn nóp tiếp tôi, cô em vừa nói thêm:
— Bữa nay, ở nhà có làm con heo ăn Tết. Có hai anh ngủ nhờ, tia em sợ làm heo ở nhà họ la um sùm, hai anh ngủ không được, nên ông mời đi... đi-đi... qua nhà kẻ. Ông biểu phải làm gấp, cho kịp đi hai anh một bữa để hai anh đi sự lên đường...
— A! Bây giờ, đã về rồi ra rồi!

Tôi gọi thẳng Tâm dậy. Nó nào có hay biết gì đâu. Tôi kéo nó, cùng bước theo cô em xinh đẹp này, qua nhà bên cạnh.

Nguyên do ông đại diện chủ ấy có đứa cháu ngoại duy nhất đang học trường Nhà Trưng thành linh bị mất thì nên đem ra điều trị Bắc sĩ riêng. Thấy bệnh không thuyên giảm ông phải xuất dương để tìm thầy chuyên môn. Và nếu cháu ông bình phục, có lẽ sẽ tiếp tục học luôn bên Pháp.

Nghệ qua tự sự Ngọc-long-Cung phát bị cúm luôn. Về gác trọ hẳn năm sải tay như người chết. Suốt cả tuần không chớp mắt, cuốn sổ phong thần của chị bán thuốc ở đầu đường hém ghi thêm mấy gói Ru-bi.

Nhưng rồi ngày kia, bằng hoàng tình giác mơ xuân, người ta thấy hẳn chong đèn ngồi viết.

Sáng hôm sau, Ngọc-long-Cung, dọn lại bộ cánh cũ, giấu kỹ vào túi quần ông tám một sáng tác mới về truyền tình cảm trọn kỳ đề tựa:

«BÊ ÁI THUYỀN TÌNH, và ca-xom lét bết đi kiếm thang bản nổi khổ đề tìm thế xí gạt nó về tiệm ngồi ăn bánh bao xiúm mại.

Mâm cháo lóng đang lên hơi nghi ngút trông ngon lành biết bao nhiêu mà kể. Bác Hai chủ nhà mỉm cười:
— Lên đi. Đờng ngại. Cũng như trong gia đình vậy mà. Ăn riết, ăn cho no đừng lên đường, kíp sáng...
Đĩa đồ lóng ngon quá. Chúng tôi vừa gặp miếng gan, chưa kịp đưa vào miệng thì đã nghe có tiếng tú-tú-rách ối ối ở đầu làng...
Bác hai, bỏ đồ, tuột xuống: — ... Mẹ, vô nữa rồi. Ba mươi Tết mà cũng không để mình rước ông bà.
Tất cả đều quàng dũa một cái rẹt, cùng nhau nhay xuống đất, theo sự chỉ dẫn của bác Hai mà đi lánh nạn. Chạy tuốt lên đồng sâu, không kịp mang theo một món gì!

Tiếng súng nổ. Tiếng đáp phá. Khối đen cuộn cuộn bay ở đầu xóm, cuối làng. Hân đây là một cuộc rùng bủ đại qui mô của giặc, nhằm tấn công ngay ngày Nguyên Đán 1...
Mãi đến trưa mới tan cuộc. Dân chúng lại trở về. Chúng tôi cũng được bác Hai kêu theo bên gót.
Xóm làng đã bị tàn phá nặng nề. Gia đình bác Hai cũng không tránh khỏi. Nhưng vẫn còn may mắn hơn thiên hạ: nhà chưa bị đốt!

Sau một vòng chạy khắp xóm, bác hai trở về, đi toilet xuống nhà bết, chửi thề rần rọt đất:

— ... Mẹ! Nguyễn cả con heo, tui nó làm sáo trom! Nồi cháo lóng sặc sặc! Chỉ còn chừa lại có cái bọng không và cái thú vị lẩn!

Bao nhiêu đó, bác Hai cũng lức vào, nủ lại, đại tụi tôi một bụng no căng. Bác Hai hết sức tức giận nhưng vẫn cố cười hề hề là: thời buổi loạn ly, ăn Tết với cái thú vị lẩn, với cái bọng heo như vậy, kể cũng đã ngon lành, may phước lắm rồi đó.

Trương Nghi Tô-Tàn

(Tiếp theo trang 31)

1) Dưới một thời đại phong kiến thành hãnh hân thời chế quốc, chia rẽ đất nước làm nhiều mảnh, tự xưng bá đồ vương, lớn nhỏ chực thôn tin lấy nhau, nói đến hợp tung là chuyện khó vì ai cũng nghĩ đến quyền lợi mình.

2) Một Trương Nghi không làm sao ngăn cản được ý định xâm lăng của Tần Vương. Mà nếu Tần đánh một trong 6 nước, thì làm sao tránh được nước ấy phải đầu hàng, hoặc vì tham lợi riêng mà kết hợp với Tần.

3) Người xuống kẻ "hợp tung" là Tô Tàn là người chẳng giữ việc kết đoàn, người đã phá vỡ hợp tung ngay buổi đầu.

4) Với cường quốc nước Tần làm lo thôn tin quốc, kẻ "hợp tung" ra đời kết đoàn chống Tần quí là một kế hay hợp tình, hợp cảnh, thuận với lòng dân chuộng hòa bình và ra sức bảo vệ đất nước. Nhưng ở thời đại phong kiến giai cấp cầm quyền chỉ biết nghĩ đến quyền lợi riêng tư, không vì quyền lợi dân tộc, thì đại nghĩa "hợp tung" kẻ "chàng thế nào thành công được.

MAI ANH

Dự tích ăn Tết

(Tiếp theo trang 36)

LỘC — Chết! Có đứa lấy cắp xe ông chú! Ông chú! Làm sao?... Ông chú nghe là: linh quynh. Ông linh lấy xấu chuỗi nhưng thấy Hồng lang đến trên cơ ngắm ngĩa và không hay ra thì yên lòng, theo Lộc.

LỚP III Cơm mới mình Hông. Hông đợi ông chú ra khỏi cửa liền nhanh nhẹn mở bốp lấy xấu chuỗi của mình ra và tháo xấu chuỗi đang đeo trên cổ bỏ vào bốp.

Vừa bước ra cửa, Hông vừa đeo lại xấu chuỗi lấy trong bốp ra vào cổ, Lộc và ông chú trở vào.

LỚP IV Cả ba người như cũ. LỘC — (cố vẻ tức tối)... nhưng mắt nhìn Hông ngấm ngấm; Trời! Trời! mà ra kíp thì chẳng biết chết rồi!

ÔNG CHỦ — (gấp-hồ): Ủ! Tôi với ông chày ra rồi tôi vừa quẹo ở đầu đường 1. Tặc thì!...

HÔNG — (lâm bết thất sắc): Thái thế thì... xong rồi!... Nó đã lấy mất xe?

LỘC — (hừ hừ, cố giấu vẻ khoan khoái): Cho thật! Anh phải đi đến bốt Cảnh sát mới được!

HÔNG — Ủ! Đến thăm đi anh! A! Rồi, anh không mua xấu chuỗi này cho em sao?

LỘC — (gật đầu); Mua chứ sao lại không? Nhưng anh thế thì em này ngày 1 Phải lại học bừa thà...
ÔNG CHỦ — (xem vào): Hay là, ông đi cơ, còn để bà ở đây tính giá cả với tôi!

LỘC — (lúc đầu): Không được đâu! Nhà tôi thì biết gì. Chúng tôi đi một lát sẽ trở lại.

HÔNG — (hỏi xấu chuỗi trên cổ ra đặt lên bàn nhìn ông chủ): Phải đây ông à! Chúng tôi đi đâu cũng có nhau. Ông cứ để... xấu chuỗi này ở đây nhé! Chúng tôi sẽ trở lại ngày 1 (cười) Ông nhớ là tôi bằng lòng sẽ làm đây nhé! Ông mà bán cho ai thì tôi, bắt đền Ông đây!

ÔNG CHỦ — (cười gượng): Vâng! Tôi sẽ không làm bà thất vọng đâu. Nhưng... xin ông bà nhớ... trở lại cho nhé!

LỘC — (hắn nhien): Ông khá ghê mà. Tôi phải... lần hai lòng nhà tôi chứ! Thái chào ông (lật tay ông chủ).

(Xem tiếp trang 38)



(Tiếp theo trang 33)

phim hoặc tiêu thuyết quốc tế như vở "TRÀ HOA NỮ" của Xuân Sơn, "NGHỊCH CẢNH" của Anh Lân. "TRONG BÓNG HẬU TRƯỞNG" của Năm Châu và "HAI XU HI VỌNG" của Vũ đức Duy.

"Thọai kịch" có giá trị nhất trong năm (tuồng đôi) theo ý chúng tôi, nó là vở "HAI XU HI VỌNG".

— Hai kịch không có tác phẩm xuất sắc!

— Nhạc kịch hoàn toàn không có! Chỉ có nhạc cảnh, nhưng rất hiếm và ít thấy nhạc cảnh hay.

— Vũ kịch chưa thành "vấn đề". Chỉ có Ban Song Nguyên đang dò dẫm tiến tới, nhưng chưa có ý niệm rõ ràng và thiếu hẳn trình độ bổ cụ cần bản, nên chưa làm nổi bật được môn này.

o.o

Kết luận: trong năm vừa qua, các ngành nghệ thuật của sân khấu Tân ca vũ nhạc kịch được sự ủng hộ đáng kể của khán giả. Nó có nhiều triển vọng tiến bộ khá quan trọng năm tới. Trong khi đó, sân khấu Cải lương làm vào tình trạng loay quay, đa số soạn giả không tìm được lối thoát.

Phải chăng, bắt đầu từ mùa Xuân năm nay, sân khấu Tân ca vũ nhạc kịch đủ điều kiện để "chạy đua" với sân khấu

Cải lương hẳn là tuồng xã hội, trong khi "Thọai kịch" là hình thức nghệ thuật đầy đủ tính chất xã hội, vì nó đi sát được với cuộc đời?

Sơ gan giả Cải lương sự tuồng xã hội thiếu "hình thức hấp dẫn" sẽ khó thu hút khán giả, trong khi thọai kịch không chú trọng nhiều về "hình thức hấp dẫn" (nói theo điệu Cải lương) mà vào thành công hơn nhiều?

Sinh hoạt Tân ca vũ nhạc kịch trong năm qua có thể nói là linh động và sôi nổi! Những ngành nghệ thuật này không thiếu kíp sự với tốc độ tiến nhanh của sân khấu các nước bạn nhưng chính nó đã cho thấy có sự tiến bộ rõ rệt! Và lại khi mà một sân khấu nào bắt đầu thu hút được đa số khán giả là có mầm móng đầu cơ nghệ thuật: hoặc sự xung đột mâu thuẫn giữa các tổ chức cạnh tranh bằng rất nhiều thủ đoạn.

Có thể vì sân khấu Tân ca vũ nhạc kịch như một mảnh vườn đã hoang hóa nơi đang chuẩn bị dầy hương sắc, tạo không khí mùa Xuân cho cuộc đời, và dù rằng trong năm tới đây, Cải lương có lâm nguy hay không, sân khấu Tân ca vũ nhạc kịch cũng vẫn tiến mạnh và tiến nhanh nếu nghệ sĩ có sự giúp đỡ tận tình của những cây bút kịch trường. Tân nhạc đầy đủ khả năng và thiên chất, cộng với sự nâng đỡ của cơ quan văn hóa và cũng như sự ủng hộ nồng nhiệt của khán giả...

VĂN-SÔI "CÀ-MÈN"

(Tiếp theo trang 11)

không còn bóng dáng Tiên nga đầu nưa, xa xa một vùng cỏ ấy bóng tưa.

Hắn liền cõng bộ đi ngay lại nhà người ngọc thì thấy tư bề lạnh ngắt như tờ. Trên cửa sổ có tấm rèm buông im lìm giai nhân sau ánh đèn nõng-ông giờ tối om như vầng chử.

Đến phút này Ngọc-long-Cung nện gót giày mõ vịt xuống gang, miệng huýt sáo liên tu, trong mong con bet-đề đang lật chồm ra sủa ò lên để vờng lại chút hương thừa ngày cũ, cũng không tìm đầu được hơi hám con cẩu trẻ gầy thú kia.

Thật vậy như điển cường, hẳn bậm một nhận nút chuông điện. Một bà già lùn tịt lết bết bước ra mở của nhà Ngọc-long-Cung từ đầu xuống tới đôi giày mõ vịt rồi ngược lên hát hăm hồ muốn gì?

Hắn nói trở là bà con với ông lão có đứa cháu gái mỗi ngày đi dạo thêu cầm viên. Bà già lùn lết đầu và cho biết hai ông cháu đã gặp phi cơ sang Pháp hai ngày nay rồi.

DƯ TÍNH ẪN TẾT

(Tiếp theo trang 37)

HỒI III

Chanh phông khách nhà Lộc.

LỚP I.— Hông và Lộc.

Lộc và Hông dắt nhau vào, cười vang đầy.

LỘC — A ha ! Minh đã thành công !... Em thấy chưa ! Một khi anh ra tay làm việc gì thì phải biết !

HÔNG — (nguyt chông, bộ núng nịu) : Thời em biết, tài minh rồi ! Nhưng mình phải biết là công của em làm làm đây !

LỘC — (móc túi lấy thuốc đánh diêm châm hút) : Ô ! Hân nhĩa rồi mà, công của anh !... (bước lại ghé ngồi, chơn bả trên, phì phà khói thuốc) Nào ! Bây giờ ta bàn lại việc dự tính ăn Tết.

LỘC — (dồn gần chiếc tủ trà, bồng ngọc nhĩa kêu lên) : Ô ! Cái radio đâu rồi ?

HÔNG — (chạy lại) : Ừ ! Cái radio ai lấy rồi ?... (nhìn chông)

LỘC — (gái đầu tức tếu) : Thế này là cái gì ? Sao cái radio không cách lại bình mất ?... Quối lạ thật !... (Bằng cổ tiếng chuông điện thoại reo bên trong, Hông đưa mắt nhìn Lộc dò hỏi.)

LỘC — (câu mảy) : Chuông gì vậy ? Ai gọi tôi, hay anh ?

HÔNG — Minh vào nghe xem !

LỘC — (bước lại ghé nghe, Bỗng nâng tiếng thấy miếng giấy trắng xấp tờ ai đã được dính bong giữa bàn.)

HÔNG — (nghe nhĩa câu lữa xem) : Giấy gì cả ? Ai viết để đây ?

(Bên nhĩa đọc xong, quàng miếng giấy lên bàn, gần đó) Trời ơi ! Tưởng này quá làm rồi !... Nó đăm... (Lộc từ trong ra...)

LỚP III Lộc trở ra.

LỘC — (nghe nhĩa hỏi) : chuyển gì vậy ? Sao em có vẻ giận dữ thế ?

HÔNG — (hân học chỉ miếng giấy trên bàn) : Anh xem đó thì biết ! thật tức quá !...

LỘC — (cầm giấy lên xem).

« Kinh gì... có cụ, Tôi có việc của phải... mượn cái radio và loan chiếc vespa của cụ để dùng !

Thật thật vậy... có cụ, vì vậy tôi lo... « dự tính ăn Tết » lớn quá xá — anh... có câu ấy ! — Mà tôi không thể nào... thực phải làm thế !.

Xin có cụ hứa cho vậy !... ..

Chào cụ ạ :
Tư

LỘC — (nghe nhĩa, nét mặt miêng giấy) : Đờ khấn nạn ! Tao mà bắt được mày thì cho mày đi tù rục rục.

HÔNG — (đưa bả Lộc) : À ! Ai gọi điện thoại đây anh ?

LỘC — (cầm sẵn chuỗi cái) : Chú nọ ! Con mà Phước Hải đại... (bồng ngọc nhĩa kêu lên) : Ô ! Sao... sao lạ vậy ?.

HÔNG — (ngơ ngác) : Cái gì anh ? Xấu... xấu chuỗi !.

LỘC — (thất sắc đứng ngẩn người) : Trời !... Thế này thì chết rồi !... (đưa mắt nhìn Hông) : Em... em có... đời không ? Tôi sao lại công sâu chuỗi... giá ?..

HÔNG — (tròn mắt, kinh ngạc) : Ờ !... Minh nói sao ?.. xấu chuỗi gì ?.

LỘC — (run run, cầm sẵn chuỗi xem kỹ mặt lữa rồi quàng lên bàn) : quá thật rồi !... Xấu chuỗi này giá chắc chắn rồi !.

HÔNG — (mếu máo) : Trời ơi ! thế thì chết em rồi !.

VƯỜN LÔNG...

(Tiếp theo theo trang 32)

« Rối từ đây, chúng mình... yêu » nhau.

« Cậu anh ta buổi sáng ở phi trường thì trông lại anh ấy giờ đây » như một phông thơ cho chị Huyền.

« hèn đến đến tìm chị ấy, Anh ấy chưa hay biết về tin chị Huyền mất. »

« Anh ta chính là Thọ đã đến ngoài » công rồi. Em đón tiếp với tất cả sự » lạnh nhạt và khinh rẻ. Thoạt bước » vào Thọ nhĩa thấy bức ảnh của chị » Huyền trên bàn thờ. Anh ta có vẻ » kinh ngạc nhìn, nhìn em như đờ hải. »

« Vàng, chị Huyền tài đã chết » rồi ! Đến bây giờ anh mới có thể lại » tìm chị tôi à: trở làm rồi. Anh là » kẻ tàn nhẫn, theo lẽ anh anh của chị » hồ mà chẳng dám tìm đến đây. »

« Thọ đứng dựa lưng vào tường, » hai tay thả lỏng xuống chấp vào » nhau. »

« Chị Huyền chết thì anh vừa » được tuần lễ. Thọ trở mặt nhĩa » em, ép ứng hỏi : »

« — « Huyền đã anh à ? »

« Chị lữu, Thọ lại tiếp : »

« — Thế đờ anh bây giờ ở đâu » có anh ? »

« — Anh đờng hỏi số làm gì, vì » chị tôi trước khi chết đã căn dặn » không cho anh thấy mặt nó, một »

« không xứng đáng làm cha. Chị » tôi đã mang nặng đẻ đau đã chịu » buồn khổ vì anh, thì bây giờ đờng » ra phải giao cho anh trách nhiệm » nuôi dưỡng nó cho đến lớn khôn. »

« Nhưng chị tôi cho rằng anh đã » không làm tròn bổn phận người » tình nhân đối với chị tôi, thì chắc » cũng không còn lương tâm để làm » tròn thiên chức kẻ làm cha đờng »

« bé ỹ. »

« — « Cá cho tôi gặp mặt đờ anh » vì bố gì có cùng là máu mủ của » tôi. Đờ không tròn trách nghĩa với » Huyền thì cũng nên tròn bổn phận » kẻ làm cha. »

« Anh yêu quí, »

« Bây giờ thì anh đã đờng minh » oan, hoàn toàn không dính lư gì » vào chuyện của chị Huyền cả. »

« Từ trước chắc anh thức mắc nhiều » về việc này, vì kẻ có thể minh oan » cho anh là chị Huyền mà chị ỹ đã » chết. Anh không để lại còn có em » biết chuyện chị Huyền. »

« Chị không thể thì ai lại đi yêu » anh, trái lại phải thì ghét và khinh »

« rẻ anh nữa mới phải ; »

« Anh đi mới đờng có một ngày » đờm, còn đờng những tám mươi » chín ngày nữa... »

Em của anh VĂN,



... Nhưng bất ngờ một hôm Thọ được lệnh trở về nước. Thọ buồn chôn tình nhĩa lại ngày giờ và với một mình :
— Hai mươi chín em lịch rồi, mai là 30 Tết. Vội trở cho máy bay tới lãnh đi về kịp Tết...
Thọ lữu lữu số của bước vào nhà. Văn đang ngồi xây lữu lữu nhĩa, cố đờng đọc những lá thư xanh.

Văn !
— Văn giết mình quay mặt lại. Đờ mắt nhĩa loang lãnh vừa kinh ngạc vừa sung sướng. Nâng không nỡ đờng đọc nó một lần nữa. Thọ giết mình vào tai Văn thì khinh khinh :
— Anh về đờ, trước em ngày nhĩa xuân này, Văn...
Ngòi kia đờng chim sẽ đờng trên cành mai cắt tiếng hát, như hát của em một bản nhạc tình.

NHỮNG CẢNH MAI VÀNG

(Tiếp theo trang 35)

Có phải vì một người nào đó quá thương hại cho em, đờn an út em, tiếp nghị lữc cho em, bằng cách tạo ra là thứ này mà bỏ đờng đờng qua những lá thư trước của em ! Đờ đờ em cứ tin tưởng lữa vui sống, lữc đờng đờng mà lữa này không hó chi ?

Nhưng thôi, chị Liên à !

Em cứ tin rằng thật đi đờ mà vui sống, cứ tin đờ còn ồm ồm mà giắc mơ hạnh phúc trong lòng. Thế em em van chi, vì đờn có phải là béc thơ giả tạo, chi cũng đờng nói thật em biết. Vì lúc này là lúc em sự thật nhất.

Gió hờm này không cần là thế giới mới tự miễn xa xôi nào thổi về làm tá lữu người. Chị Liên ơi ! chi hãy vui mà tin rằng : Văn còn người em gái tội nghiệp của chi đang vui về ra đờn mà xuân với cả một sự yên đời khi có những cánh mai vàng vờ hó nở !...

VĂN-NHÂN

NGUYỄN - THỊ - PHÚ VÀ CÔNG - TY

HỘI BUÔN TRÁCH-NHIỆM HỮU HẠN SỐ VỐN 1.250.000\$VN

Hồi số 48 Đại lộ Nguyễn-Huệ - SAIGON

Nhập cảng các loại máy thâu thanh và đồ phụ tùng

- Đại-lý độc quyền
- Máy thâu thanh hiệu MULLARD Hòa-lan và Anh-quốc
- Máy thâu thanh hiệu A.E.G.
- Máy thâu thanh hiệu SOLISTOR Transistor

Đặc điểm của máy TRANSISTOR SOLISTOR

- 1°) 8 Transistors
- 2°) 2 lãn sóng điện P.O. và O.C.
- 3°) Antenne télescopique
- 4°) Pile thường xài 6 tháng.

BILLARDS

THU'ONG HAO HANG

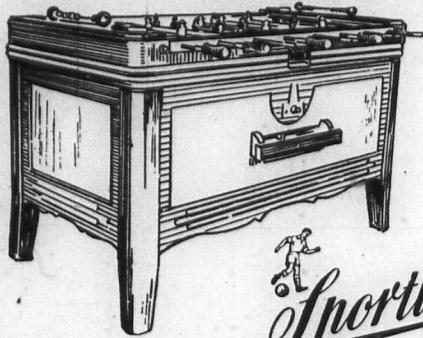
Làm toàn danh mộc

Những thê - thao gia nhiều điều - luyện
đều công nhận là :

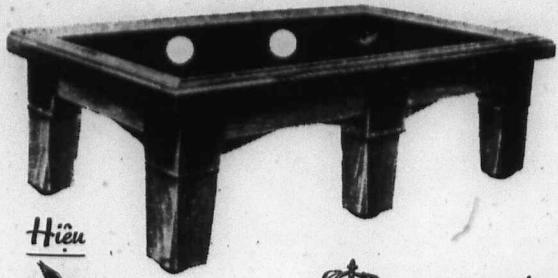
Tuyệt đẹp và rẻ nhứt

Có nhiều kiểu để quý ngài lựa chọn
chắc chắn sẽ được vừa ý.

Phụ tùng nhập-cảng bên Pháp



Sporting



Hiệu

Phoenix

Imperial

BÀN BANH

HIỆU : *Sporting*

DANH TIẾNG NHỨT

Đã được sự tin nhiệm của quý ngài.

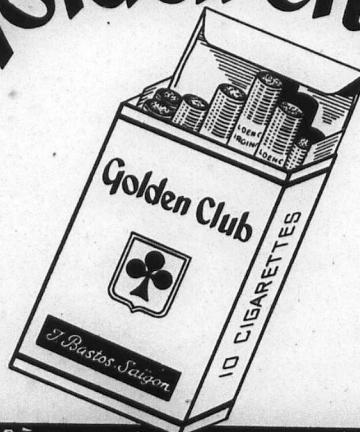
ĐỪ ĐỠ PHỤ-TÙNG

ĐẸP - BÈN - RẺ

BÁN TẠI: VIỆT-NAM THỂ-THAO 417, Hai Bà Trưng - Saigon - Hộp thơ số 163 (chợ Tân-định - gần rạp Tân-Đô)

Nắng vàng, tươi đẹp miền Nam,
ÁCH-CHUỖN thơm ngát giang-san Lạc-Hồng.

Golden Club



Cung
Chúc
Tân
Xuân

Cung
Chúc
Tân
Xuân



GIA
10%

**ĐẦU VÀNG CHỦ ĐỘ
MỖI HỘP 10 ĐIỀU**

Bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông,
Văn-nhân tài-tử đón mong ÁCH-CHUỖN.

IMPRIMERIE NOUVELLE D'EXTRÊME - ORIENT

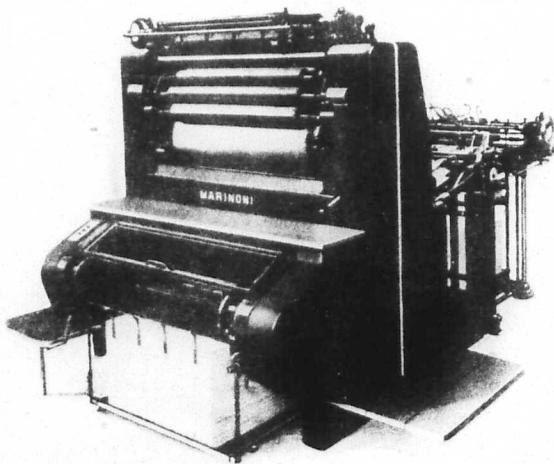
INDEO

1, ĐƯỜNG NGUYỄN-SIÊU — SAIGON
DIỆN-THOẠI : 20.821

Đại-lý độc-quyền :

Giấy in, họa-đồ **" DOREL "**

Máy đánh chữ Thụy-Sĩ **" HERMES "**



ĐẠI-LÝ CÁC NHÀ SẢN-XUẤT MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ NHÀ IN
MARINONI, EDOUARD LAMBERT, EIFFEL

MUA TIẾNG CHUÔNG XUÂN, BẠN NHỚ HỒI TÂM LỊCH BIA CỨNG NHIỀU MÀU IN OFFSET.

40 TRANG
Giá bán

NAM PHÂN : 28 đồng
ngoài
NAM PHÂN : 30 đồng

Chủ-nhiệm kiểm-Chủ-bút : BÌNH-VAN-KHAI
Tòa-soạn và Ty quản-ly : 80, đường Giacông — Saigon
Điện-thoại số : 22.578 — Hộp thư : 505

I.N.D.E.O. — SAIGON

XUẤT BẢN : 75.000 số
Tập báo do các Họa-sĩ : Thế-Chương
Hiệu-Đệ và Bạch-Đông trình bày